

TH^{*}School



imyc

International Middle Years CURRICULUM GUIDE

Chương trình Trung học Quốc tế
CHƯƠNG TRÌNH



Empowering the next generation of leaders

Trao quyền lãnh đạo cho thế hệ trẻ tương lai

TH School is an independent, non-denominational, co-educational day and boarding school that offers an internationally focused college preparatory education to host national and international students from 2 – 18 years of age. TH School has been authorized by the Vietnamese Ministry of Education and Training to implement a student-centered inquiry-based curriculum which blends a holistic English language-based international educational experience with essential elements of Vietnamese language, literature, history and civics.

Our Mission

We seek to empower Vietnam's future leaders to think critically, display empathy, and act with integrity.

Our Vision

To create a network of schools throughout Vietnam that provides students a holistic world-class bilingual education, state-of-the-art resources, purpose-built modern facilities and nutritious meals in an internationally minded atmosphere of high expectations, support and kindness.

TH School được xây dựng theo một mô hình giáo dục hoàn toàn khác biệt sử dụng các chương trình đào tạo Quốc tế đã được áp dụng thành công trên toàn thế giới và kết hợp chương trình Việt Nam học (Tiếng Việt, Ngữ văn, Lịch sử và GDCD) được thu gọn một cách khoa học nhất. Vận hành theo hai mô hình bán trú và nội trú, trường chào đón các em học sinh Việt Nam và Quốc tế từ hai tuổi cho tới hết Trung học Phổ thông. Được Bộ Giáo Dục cấp phép, TH School tiên phong trong việc đưa vào chương trình học một giáo trình với nhiều cải tiến, lấy người học làm trọng tâm và khuyến khích sự tò mò của người học cũng như tạo một nền tảng ngôn ngữ toàn diện.

Sứ mệnh

Chúng tôi giúp những nhà lãnh đạo tương lai của Việt Nam xây dựng tư duy phản biện, biết đồng cảm và hành động chính trực.

Tầm nhìn

Chúng tôi sẽ tạo nên một hệ thống trường học tại Việt Nam đem lại cho học sinh một nền giáo dục đẳng cấp thế giới với cơ sở vật chất hiện đại, công nghệ tiên tiến và những bữa ăn dinh dưỡng trong một môi trường Quốc tế nơi mà mọi người nâng đỡ và giúp đỡ nhau phát triển.

Table of Contents | Mục lục

INTRODUCTION GIỚI THIỆU	3
Preparing Students Chuẩn bị hành trang cho các em học Trung học	3
BIG IDEA CHỦ ĐỀ LỚN	4
IMYC LEARNING GOALS MỤC TIÊU HỌC TẬP CỦA CHƯƠNG TRÌNH IMYC	6
Personal Dispositions Định hướng cá nhân	7
Entry Point Nhập môn	8
ASSESSMENT ĐÁNH GIÁ	8
ACADEMIC HONESTY TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP	8
REPORTING & FEEDBACK BÁO CÁO VÀ PHẢN HỒI	9
Settling-in Report Báo cáo đầu năm	9
Semester Reports Báo cáo học tập cuối mỗi học kỳ lớn	9
Student Led Conference Buổi hội thảo do học sinh chủ trì	10
Google Classroom Lớp học Google	10
Coffee Mornings Buổi gặp gỡ phụ huynh	10
ORGANISATION CÁCH TỔ CHỨC	11
Student Planner Sổ tay học sinh	11
Use of Mobile Devices Chính sách sử dụng thiết bị điện tử	11
PSHE MÔN HỌC GIÁO DỤC VỀ CÁ NHÂN, XÃ HỘI, SỨC KHỎE	11
Grade 6 PSHE Chương trình pshe lớp 6	12
Grade 7 PSHE Chương trình pshe lớp 7	14
Grade 8 PSHE Chương trình pshe lớp 8	15
THREE-DAY RESIDENTIAL TRIP CHUYẾN DÃ NGOẠI TRONG BA NGÀY	16
STEM MÔN HỌC TÍCH HỢP TRANG BỊ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG LIÊN QUAN	17
ĐẾN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, KỸ THUẬT VÀ TOÁN HỌC	
VIETNAMESE AS A SECOND LANGUAGE DẠY TIẾNG VIỆT NHƯ NGÔN NGỮ THỨ HAI	17
SUBJECT OVERVIEWS TỔNG QUAN CÁC MÔN HỌC	18
Art Mỹ thuật	18
English Tiếng Anh	22
Humanities Khoa học nhân văn	28
Mathematics Toán	31
Music Âm nhạc	40
Physical Education Thể dục	44
Science Khoa học	51

Vietnamese Civics		Giáo dục công dân	56
Vietnamese Geography		Địa lí Việt Nam	59
Vietnamese History		Lịch Sử Việt Nam	61
Vietnamese Literature		Văn học Việt Nam	66



Introduction

The IMYC is a challenging, engaging, internationally-minded and concept focused curriculum designed specifically for the unique learning needs of 11–14 year olds.

The IMYC was designed to support five key needs of the adolescent brain:

1. They need to make meaning of their learning (learning has to be relevant to them).
2. They need to make connections (new learning needs to link with previous learning or knowledge).
3. They need active involvement in their learning and lives.
4. They need their peers for so many things.
5. They need support during adolescence to ensure they do not become disengaged from their learning.

The IMYC is underpinned by the following guiding questions:

- What kind of world are we preparing our students for?
- What kinds of people are we helping to develop?
- What kinds of learning and experiences will they need?

PREPARING STUDENTS FOR SECONDARY | CHUẨN BỊ HÀNH TRANG CHO CÁC EM HỌC TRUNG HỌC

Grades 6–8 are important years as students have to meet the challenges of the rigorous IMYC curriculum. Students have the opportunity to focus on their study skills as well as participate in a wide variety of extracurricular activities. The Middle Years are also an important stage as students further their development academically, socially and emotionally to become independent and responsible young adults.

Giới thiệu

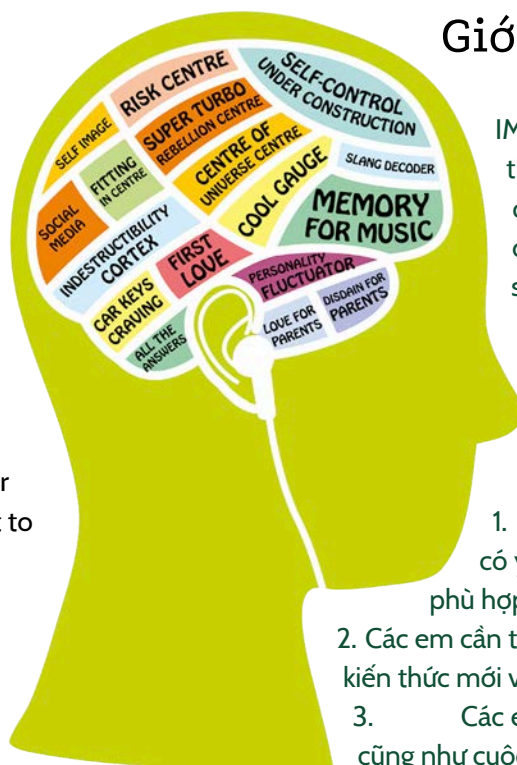
IMYC là chương trình học đầy thử thách, hấp dẫn, với lối tư duy toàn cầu và tập trung vào các chủ đề được thiết kế dành riêng cho học sinh từ 11 đến 14 tuổi.

Chương trình IMYC được thiết kế nhằm hỗ trợ 5 yếu tố chính cần cho tư duy của trẻ vị thành niên:

1. Các em cần cảm thấy việc học có ý nghĩa (chương trình học phải phù hợp với các em).
2. Các em cần tạo được sự kết nối (giữa những kiến thức mới với những điều đã học từ trước).
3. Các em cần tích cực trong học tập cũng như cuộc sống hàng ngày.
4. Các em cần sự giúp đỡ của các bạn cùng lớp.
5. Các em cần sự hỗ trợ trong giai đoạn trưởng thành để đảm bảo việc học tập không bị xao nhãng.

Chương trình IMYC được xây dựng dựa trên những câu hỏi sau:

- Chúng ta đang chuẩn bị một thế giới như thế nào cho các em?
- Chúng ta đang giúp những học sinh trở thành người như thế nào?
- Học sinh cần những kiến thức và kinh nghiệm gì?



Big Idea

Chủ đề lớn

Each year learning follows 4-5 units based around a conceptual idea, called the 'big idea'. The big idea connects learning across all subjects and supports students in making meaning of their learning. Guided inquiry allows students to find out things for themselves (guided and supported by the teacher).

Students will be involved in:

- researching
- investigating
- inquiring
- thinking
- reporting
- reflecting

Các em sẽ học 5 đến 6 bài học một năm xoay quanh một chủ đề chính, hay còn gọi là "chủ đề lớn". Chủ đề lớn này kết nối kiến thức ở tất cả các môn học và giúp các em cảm thấy việc học có ý nghĩa. Bảng hỏi giúp học sinh tự tìm hiểu (dưới sự hướng dẫn và hỗ trợ của giáo viên).

Học sinh sẽ tham gia vào các hoạt động:

- nghiên cứu
- điều tra
- đặt câu hỏi
- tư duy
- báo cáo
- suy ngẫm

Grade 6 Big Ideas



CREATIVITY
SỰ SÁNG TẠO

Innovative ideas can happen when existing or new concepts are brought together or expressed in a new way.

Có thể tạo ra những ý tưởng độc đáo khi những ý tưởng sẵn có hoặc những ý tưởng mới với nhau kết hợp với nhau hoặc thể hiện theo một cách khác.



CELEBRATION
LỄ KỶ NIỆM

There is value in recognising and observing special events through ritual and with joy and happiness.

Ý nghĩa trong việc nhận thức những sự kiện đặc biệt thông qua các nghi thức với niềm vui và sự hạnh phúc.



CONSEQUENCES
HỆ QUẢ

Very few actions are neutral. Most actions create impact or change that then have to be dealt with.

Có rất ít hành động trung tính. Hầu hết các hành động đều tạo ra những ảnh hưởng hay thay đổi mà sau đó cần phải được giải quyết.

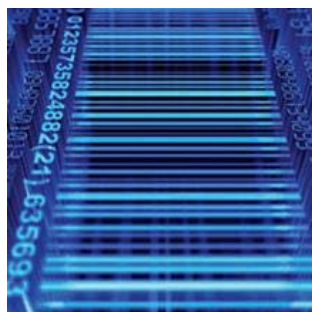


RISK
RỦI RO

Progress involves exposing ourselves to and considering the impact or forms of danger, harm, uncertainty or opportunity.

Quá trình liên quan đến việc đặt bản thân vào các tình thế đối mặt với nguy hiểm, thiệt hại, sự bất trắc hay các cơ hội

Grade 7 Big Ideas



COMMUNICATION GIAO TIẾP

When information is shared accurately and clearly the end result is more effective.

Khi thông tin được chia sẻ một cách chính xác và rõ ràng, việc giao tiếp sẽ trở nên hiệu quả hơn.



RELATIONSHIPS MỐI QUAN HỆ

Every individual thing affects and is affected by other things.

Mỗi cá thể đều gây ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi những cá thể khác.



COURAGE LÒNG DŨNG CẢM

Being true to yourself requires bravery.

Phải dũng cảm mới có thể sống đúng với bản thân mình.



CURIOSITY TRÍ TÒ MÒ

The desire to know more drives exploration and aspiration.

Mong muốn được biết thêm kiến thức sẽ thúc đẩy khám phá và tạo động lực.

Grade 8 Big Ideas



CHALLENGE THỬ THÁCH

Facing up to or overcoming problems and barriers increases possibilities in our lives.

Việc đối mặt hoặc vượt qua các vấn đề và rào cản sẽ làm tăng thêm các cơ hội trong cuộc sống.



COMMUNITY CỘNG ĐỒNG

A shared sense of belonging occurs when people are able to negotiate and appreciate their complex and often messy differences.

Ý thức chia sẻ sẽ hình thành khi mọi người có thể cùng nhau trao đổi và tôn trọng những khác biệt phức tạp và thường là rắc rối của nhau.



INTERPRETATION CÁCH NHÌN NHẬN

Only a very few things are true for all people.

Có rất ít điều là đúng với tất cả mọi người.

Grade 8 Big Ideas



ENTREPRENEURSHIP KHỞI NGHIỆP

The ability to make money through development of products and situations appropriate to different markets requires application of certain skills.

Việc kinh doanh thông qua việc phát triển sản phẩm và các tình huống phù hợp với các thị trường khác nhau sẽ yêu cầu áp dụng các kỹ năng nhất định.



RESPONSIBILITY TRÁCH NHIỆM

Each of us is in charge of the actions we choose.

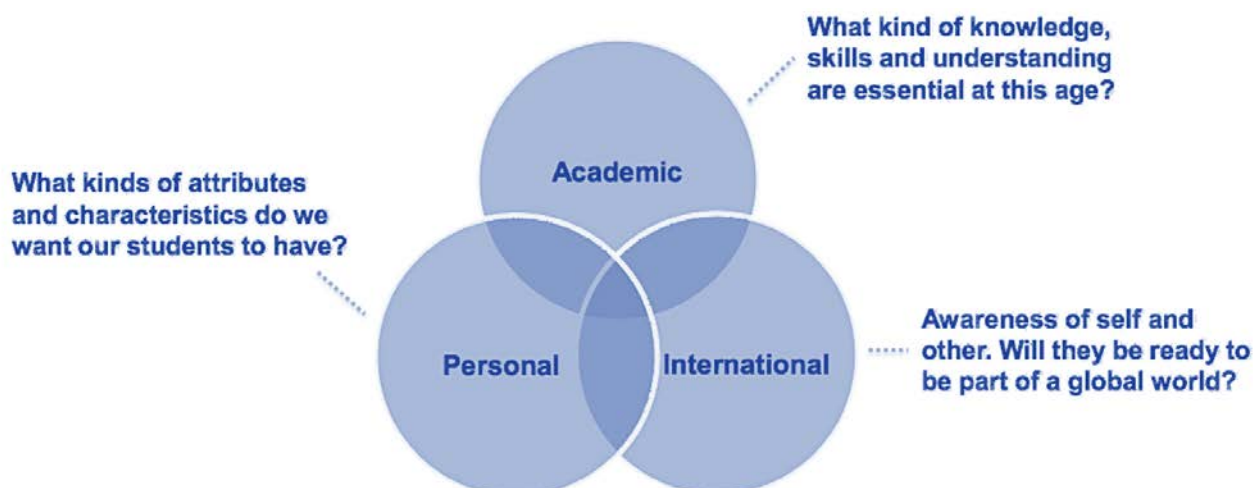
Mỗi người phải chịu trách nhiệm về những lựa chọn của mình.

IMYC Learning Goals

Mục tiêu học tập của chương trình IMYC

In each subject learning goals are identified and arranged around three areas of learning.

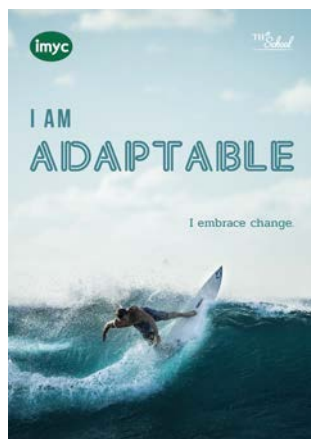
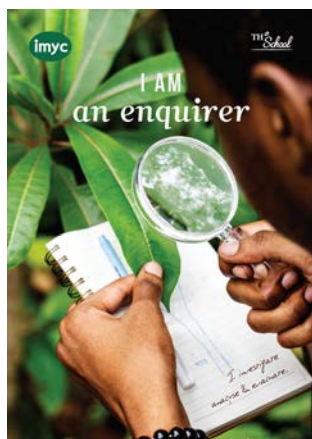
Các mục tiêu ở mỗi môn học được xác định và sắp xếp theo 3 tiêu chí học tập.



PERSONAL DISPOSITIONS | ĐỊNH HƯỚNG CÁ NHÂN

At TH school we foster the development of the following personal dispositions as identified by the IMYC.

Tại trường TH, chúng tôi thúc đẩy sự phát triển tính cách của từng cá nhân như đã được xác định bởi IMYC.



Students strive to be:

- enquirers
- adaptable
- communicators
- moral
- resilient
- thoughtful
- cooperative
- respectful

Học sinh cần nỗ lực để trở thành:

- người luôn đặt câu hỏi
- người có khả năng thích ứng
- người giao tiếp tốt
- người có đạo đức
- người kiên cường
- người thận trọng
- người có tinh thần hợp tác
- người biết tôn trọng

ENTRY POINT | NHẬP MÔN

The first part of the IMYC process of learning is called the entry point. At the commencement of a unit students are involved in a series of activities that will generate enthusiasm and curiosity; to 'hook' them into their learning for that unit. In the entry point for one of our previous big ideas - Discovery, students were involved in an "Amazing Race" around the school where they participated in discovery activities in each subject area.

Phần đầu của chương trình học IMYC được gọi là Nhập môn. Vào buổi sáng đầu tiên của ngày nhập học, các học sinh sẽ tham gia vào một loạt các hoạt động giúp khơi gợi sự nhiệt tình và trí tò mò của các em, khiến các em "đam mê" môn học đó. Trong bài nhập môn của một trong những Chủ đề trước đó - Khám phá thế giới, các em sẽ tham gia chương trình "Cuộc đua kỳ thú" quanh trường, là nơi các em tham gia các hoạt động tìm hiểu ở từng môn học.



Assessment

Đánh giá

The purpose of assessment at TH school is as a tool for providing feedback about the learning process to students, parents and teachers and to inform and enhance the teaching process. In each subject area, it may take a variety of forms so as to best provide students with opportunities to demonstrate their learning in an authentic way.

Mục đích của việc đánh giá tại trường TH là công cụ cung cấp ý kiến phản hồi về quá trình học cho học sinh, phụ huynh và giáo viên, cũng là để thông tin và nâng cao chất lượng giảng dạy. Ở mỗi bộ môn, có nhiều hình thức khác nhau để tạo cơ hội tốt nhất cho các em chứng minh khả năng của mình một cách chính xác.

ACADEMIC HONESTY | TRUNG THỰC TRONG HỌC TẬP

At TH School we take seriously the issue of academic honesty. Academic dishonesty is any type of cheating in relation to formal student work. Plagiarism is a form of academic dishonesty. Plagiarism according to the

Tại trường TH, chúng tôi rất quan tâm đến vấn đề trung thực học tập. Không trung thực trong học tập là bất cứ loại hình gian lận nào liên quan đến việc học tập của các em. Đạo văn là một hình thức không trung thực

Oxford Dictionary is “the practice of taking someone else’s work or ideas and passing them off as one’s own.” Cambridge International Exams in its advice to candidates states that students must not:

- “allow others to have access to your work. You will be held responsible if it is copied.
- copy another person’s work and pretend it is your own. This includes the work of other students, books, images and web pages.
- make up or invent data or findings. This is called fabrication.
- accept help and input from another person or work collaboratively when this is not permitted; for example, working with a classmate on an assignment and then submitting it as entirely your own work. This is called collusion.”

Each student will sign an Academic Honesty Agreement, which will be countersigned by parents and kept on file.

trong học tập. Theo từ điển Oxford, đạo văn là “việc lấy tác phẩm hoặc ý tưởng của người khác và biến chúng thành của riêng mình.” Hội đồng khảo thí Cambridge từng khuyến cáo các bạn học sinh không được:

- “Cho phép người khác tiếp cận bài làm của mình, các em sẽ phải chịu trách nhiệm nếu nó bị sao chép.
- Sao chép bài làm của một người khác và coi như nó là của mình. Tác phẩm này bao gồm bài tập của các học sinh khác, sách, tranh ảnh và các trang web.
- làm không hoặc tự tạo các dữ liệu. Đây gọi là giả mạo.
- chấp nhận sự giúp đỡ từ người khác, hoặc làm việc theo nhóm khi không được phép. Ví dụ, cùng làm bài tập lớn với bạn nhưng khi nộp lại coi là của riêng mình. Đây gọi là sự thông đồng.”

Mỗi học sinh sẽ ký một Bản cam kết về việc trung thực trong học tập có chữ ký của bố mẹ. Những bản cam kết này sẽ được lưu lại.

Reporting and Feedback

Báo cáo và Phản hồi

SETTLING-IN REPORT | BÁO CÁO ĐẦU NĂM

Sent home to all new students 8 weeks after commencement. This report provides feedback to students and parents about how the student has settled to life and learning at TH School. It should not be viewed as an academic report and for this reason the criteria reported on is not divided by subject. Feedback is organised under the headings of Social, Effort and Organisation. Homeroom teachers provide further comments and targets as necessary.

Được phát cho tất cả các học sinh mới sau 8 tuần kể từ khi bắt đầu nhập học. Báo cáo này sẽ cung cấp các ý kiến phản hồi cho học sinh và phụ huynh về việc các em đã thích nghi với cuộc sống và việc học tập tại trường TH như thế nào. Không nên xem đây là báo cáo kết quả học tập và vì thế, các mục trong báo cáo không được phân theo các môn học. Các thông tin được sắp xếp theo các đầu mục Xã hội, Cố gắng và Tổ chức. Các giáo viên chủ nhiệm sẽ bổ sung những nhận xét và mục tiêu phấn đấu nếu cần thiết.

SEMESTER REPORTS | BÁO CÁO HỌC TẬP CUỐI MỖI HỌC KỲ LỚN

Reports are sent home at the end of each semester (1 and 2). These reports contain detailed information about how students are achieving in each subject area as well as targeting areas for improvement.

Báo cáo học tập được gửi về nhà cuối các kỳ 1, kỳ 2. Các báo cáo này gồm những thông tin chi tiết về thành tích học tập ở mỗi môn học cũng như đặt mục tiêu phấn đấu cho các kỳ tới.

STUDENT LED CONFERENCE | BUỔI HỘI THẢO DO HỌC SINH CHỦ TRÌ

Student Led Conferences round out our formal reporting times. Student led conferences are held on the last day before winter and spring breaks. Student led conferences provide opportunities for your child to communicate their learning to you and their teachers. Students discuss what they have been learning in class and their achievements. Prior to the conference students, with guidance from their teachers develop SMART Targets. SMART targets are those that are:

- specific
- measurable
- achievable
- realistic
- timely

Các buổi hội thảo do học sinh chủ trì hoàn thiện hơn cho các Báo cáo học tập chính thức của học sinh. Các hội thảo này được tổ chức vào ngày học cuối của Học kỳ 1 và Học kỳ 2. Mục đích của buổi hội thảo - Buổi họp phụ huynh này là tạo cơ hội cho học sinh chủ động trình bày, nêu ý kiến về việc học của các em với gia đình và các thầy cô. Học sinh sẽ thảo luận về những điều được học trên, những thành tựu của các em. Trước mỗi buổi họp, các em học sinh dưới sự hướng dẫn của thầy cô sẽ xây dựng các mục tiêu phấn đấu SMART.

Các tiêu chí của mục tiêu SMART bao gồm:

- tính cụ thể
- có thể đo lường được
- tính khả thi
- thực tế
- đúng lúc

GOOGLE CLASSROOM | LỚP HỌC GOOGLE

Google Classroom is another important information and feedback tool utilised by teachers at TH school. Subject teachers use google classroom to communicate with students, post assignments and homework and give feedback. Parents may also request to view the class by emailing the subject teacher.

Lớp học Google là một công cụ thông tin và phản hồi quan trọng khác được các thầy cô trường TH sử dụng. Giáo viên các lớp sử dụng Lớp học Google để liên lạc với học sinh, đăng tải đề tài và bài tập về nhà và các ý kiến phản hồi. Phụ huynh cũng có thể yêu cầu xem lớp học bằng việc gửi thư điện tử cho giáo viên bộ môn.

COFFEE MORNINGS | BUỔI GẶP GỠ PHỤ HUYNH

Coffee Mornings are an opportunity for parents to meet over a cup of coffee whilst learning more about the academic and social/emotional programme in the IMYC. The Secondary Principal and Curriculum Coordinator will present topical information and provide opportunities for parents to ask questions. These mornings are typically held early in semester one, and at other times during the year as deemed important. Parents are also most welcome to make appointments to meet with teachers to discuss their child's progress.

Buổi gặp gỡ phụ huynh chính là cơ hội để các vị phụ huynh đến trường vừa thưởng thức một tách cà phê vừa tìm hiểu thêm về chương trình học thuật và chương trình xã hội của IMYC. Hiệu trưởng Trung học và Người điều phối chương trình học tập sẽ thuyết trình những thông tin chuyên đề và sau đó các vị phụ huynh sẽ đặt câu hỏi. Những buổi gặp mặt này thường được tổ chức vào thời gian đầu năm và một số thời điểm khác trong năm học khi cần thiết. Chúng tôi rất khuyến khích phụ huynh hẹn gặp các thầy cô để nói về tiến trình học của con mình.

Organisation

Cách tổ chức

STUDENT PLANNER | SỔ TAY HỌC SINH

At the commencement of the year, all students are issued with a TH School planner. Students are expected to carry this with them to each lesson and to record homework, assignments, exam dates and other important information.

Khi bắt đầu năm học, tất cả học sinh được phát cuốn sổ tay học sinh TH. Các em cần mang cuốn sổ tay này đến mỗi tiết học để ghi chép bài tập về nhà, nhiệm vụ được giao, ngày thi và các thông tin quan trọng khác.

USE OF MOBILE DEVICES | CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ

TH School is implementing a policy of BYOD (bring your own device). 21st century learning relies increasingly on access to electronic information. For this reason, each student is expected to have a laptop that will allow them to research and complete tasks. Students should bring these to each class or as directed by their teacher. **Students are not permitted to use their phone as a learning tool. Students are not permitted to use their phones from 7.30am - 4.15pm. Any communication with your child is expected to be made through the school office.**

Trường TH có chính sách BYOD (có nghĩa là học sinh tự trang bị thiết bị). Giáo dục ở thế kỷ 21 ngày càng phụ thuộc vào việc truy cập thông tin điện tử. Chính bởi lý do này, mỗi học sinh cần có một máy tính xách tay giúp các em nghiên cứu và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Học sinh được mang những thiết bị này đến lớp hoặc theo hướng dẫn của giáo viên. **Học sinh không được sử dụng Điện thoại thông minh như một công cụ học tập. Các em không được phép sử dụng điện thoại tại trường từ 7h30 sáng đến 4h15 chiều. Việc liên lạc giữa phụ huynh và học sinh sẽ được thực hiện qua văn phòng trường.**

Personal Social Health Education (PSHE)

Môn học giáo dục về cá nhân, xã hội, sức khỏe (PSHE)

Personal Social Health Education (PSHE) is the planned provision for students' personal, social and health development. It helps to give them the skills, knowledge, attitudes and values they need to lead confident, healthy and independent lives. It helps them to understand how they are developing personally and socially, and addresses many of the moral, social and cultural issues that are part of growing up. By teaching students to stay safe and healthy, and by building self-esteem, resilience and empathy, an effective PSHE programme can tackle barriers to learning, raise aspirations, and improve the life chances

Môn học giáo dục về Cá nhân, Xã hội, Sức khỏe (PSHE) được thiết kế để chuẩn bị cho việc phát triển về cá nhân, về mặt xã hội, sức khỏe của học sinh. Môn học sẽ trang bị cho các em những kỹ năng, kiến thức, thái độ và giá trị các em cần để có một cuộc sống tự tin, lành mạnh và độc lập. Môn học cũng giúp em hiểu được cách các em phát triển giá trị bản thân và về mặt xã hội, và đề cập đến nhiều vấn đề về đạo đức, xã hội cũng như văn hóa là một phần trong quá trình trưởng thành của các em. Bằng việc dạy cho học sinh lối sống an toàn và khỏe mạnh, xây dựng lòng tự trọng, tính kiên cường và sự đồng cảm, chương trình PSHE hiệu quả có

and give students an understanding of the rights and responsibilities and how they can contribute to their community.

At TH School the PSHE curriculum has 3 main outcomes:

- Development of personal and social skills essential to effective communication, working with others, taking responsibility for oneself, learning and achievement, and management of health and wellbeing.
- Acquisition of relevant information on a range of topics including emotional health and wellbeing, relationships, healthy eating and exercise, community service, sexual health, careers and university, citizenship and digital safety.
- Clarification and development of attitudes and values that support self-esteem, are positive to health and wellbeing and encourage active participation.

thể phá vỡ những rào cản học tập, nuôi dưỡng ước mơ và mở ra những cơ hội trong cuộc sống; cũng như giúp các em hiểu quyền và nghĩa vụ của mình và cách các em có thể đóng góp cho cộng đồng.

Tại trường TH, chương trình giáo dục về cá nhân, xã hội và sức khỏe sẽ đem lại 3 kết quả chính:

- Phát triển được các kỹ năng cá nhân và xã hội thiết yếu cho việc giao tiếp hiệu quả, làm việc với những người khác, biết chịu trách nhiệm cho bản thân, việc học tập và các thành quả đạt được, quản lý sức khỏe và sự hạnh phúc của mình.
- Thu nhận được những thông tin liên quan đến một loạt các chủ đề bao gồm sức khỏe tinh thần và sự hạnh phúc, các mối quan hệ, ăn uống lành mạnh và tập thể dục, dịch vụ cộng đồng, sức khỏe tình dục, sự nghiệp và trường học, quyền công dân và an toàn kỹ thuật số.
- Làm rõ và tăng cường những giá trị củng cố lòng tự trọng, có lợi cho sức khỏe và hạnh phúc cũng như khuyến khích sự tham gia tích cực.

GRADE 6 PSHE | CHƯƠNG TRÌNH PSHE LỚP 6

Unit 1: So, What is Middle School All About?

- Introductory "Ice-breaker"
- Guidelines, routines, expectations, organisation, worries
- Stepping up for Student Council
- Introduction to the IMYC Personal Dispositions

Unit 2: Good Habits of Learning

- Needs of the teenage brain
- Self-motivation (extrinsic vs. intrinsic)
- Study & work strategies
- Academic goal setting/SMART Targets
- Academic integrity at TH School
- Developing listening skills
- Creativity as an important learner attribute
- Technology
 - Internet usage policy
 - BYOD

Chương 1: Trường Trung học sẽ như thế nào?

- Giới thiệu về "Ice-breaker"
- Hướng dẫn, lịch trình hàng ngày, sự kỳ vọng, kỹ năng sắp xếp, mối lo ngại
- Tiến bước tới Hội đồng học sinh
- Giới thiệu về việc Bố trí theo cá nhân ở chương trình IMYC

Chương 2: Những thói quen học tập tốt

- Nhu cầu của bộ não thiếu niên
- Có động lực (từ bên ngoài và nội tại)
- Chiến lược học tập và làm việc
- Thiết lập mục tiêu Học tập/ Mục tiêu SMART
- Sự trung thực trong học tập tại trường TH
- Phát triển kỹ năng nghe
- Sáng tạo là một yếu tố đóng góp quan trọng
- Công nghệ
- Lớp học Google và Seesaw
 - Chính sách sử dụng Internet
 - Tự trang bị thiết bị học tập

Unit 3: This is Me

- Building accurate self-perception
- What kind of learner am I?
- Building self-confidence
- Seeking help

Unit 4: Working Together

- Developing listening skills
- Respecting others - empathy, appreciating and valuing multiple perspectives, appreciating diversity
- Working cooperatively
- Friendship
- Bullying
- Resolving conflicts

Unit 5: Serving Your School & Community

- Learning to serve
- Assessing opportunities for service learning in school
- Planning a service-learning project within the school
- Implementing a plan
- Evaluation of a plan/Reflection on learning

Unit 6: Choosing Healthy Living

- Diet & exercise
- Dangers of a sedentary lifestyle
- Stress
- Hazards to health: drugs, tobacco, alcohol
- Responsible choices

Unit 7: My Voice: Human Rights

- Making speeches
- Getting your message across
- Introduction to the Sustainable Development Goals
- Speaking in public – skills development
- Grade 6 debate

Unit 8: Reflection & Closure

- Reflecting on learning, experience and goals

Digital Citizenship Units

- Finding balance in a digital world
- Who are you online?

Chương 3: This is Me

- Xây dựng nhận thức bản thân đúng đắn
- Tôi là kiểu học sinh như thế nào?
- Xây dựng sự tự tin
- Tìm kiếm sự giúp đỡ

Chương 4: Làm việc nhóm

- Phát triển kỹ năng nghe
- Tôn trọng người khác - cảm thông, nhận thức và đánh giá cao những quan điểm khác nhau, đánh giá cao sự đa dạng
- Hợp tác làm việc
- Tình bạn
- Bắt nạt
- Giải quyết mâu thuẫn

Chương 5: Cống hiến cho Trường và Cộng đồng

- Học tập để cống hiến
- Đánh giá cơ hội thực hiện một hoạt động vì cộng đồng tại trường học
- Lên kế hoạch cho một hoạt động vì cộng đồng tại trường học
- Thực hiện kế hoạch
- Đánh giá kế hoạch/ Liên hệ tới việc học

Chương 6: Lựa chọn cách sống lành mạnh

- Ăn uống lành mạnh và tập thể dục
- Sự nguy hiểm của lối sống ít vận động
- Căng thẳng mệt mỏi
- Mối nguy cho sức khỏe: thuốc lá, ma túy, rượu
- Lựa chọn một cách có trách nhiệm

Chương 7: Tiếng nói của tôi: Quyền con người

- Phát biểu
- Gửi thông điệp của bạn
- Giới thiệu những mục tiêu phát triển bền vững
- Nói trước đám đông - phát triển các kỹ năng
- Tranh biện trong khối lớp 6

Chương 8: Liên hệ bản thân và kết thúc

- Liên hệ đến việc học, trải nghiệm và mục tiêu của bản thân

Chương trình Công dân kỹ thuật số

- Tìm kiếm sự cân bằng trong thế giới số
- Bạn là ai trên mạng?

- Don't feed the phish
- Chatting safely online
- Finding credible news

- Hãy cảnh giác những kẻ xấu trên mạng
- Chat online an toàn
- Tìm kiếm những nguồn tin đáng tin cậy

GRADE 7 PSHE | CHƯƠNG TRÌNH PSHE LỚP 7

Unit 1: Here We Go Again!

- Successes so far
- Organisation & structure
- My action plan
- Academic integrity
- Stepping up for Student Council

Unit 2: Positive Values: Guideposts for Living / TH Culture

- Focus on the Personal Dispositions

Unit 3: It's Just Emotions!

- Self-awareness, my changing self
- The science behind our emotions
- Resolving conflicts
- Being a good friend

Unit 4: Making Good Decisions

- Responsible decision-making regarding health choices
- Standing up to peer pressure / being true to yourself
- Impacts of poor health choices: social, emotional, personal

Unit 5: Getting Involved

- Helping others with our interests, skills and talents
- Community service project outside of school
- Student led community service project outside of school
- Problem identification - situation analysis - problem solving
- Taking action

Unit 6: Getting the Message Across / World Earth Day

- The power of social media
- Positives and negatives
- Fake news
- Using technology to get our messages across using World Earth Day as the theme

Chương 1: Hãy lại cùng nhau bắt đầu một năm học mới nào!

- Những thành công đã đạt được
- Kỹ năng tổ chức sắp xếp
- Kế hoạch hành động của tôi
- Sự trung thực trong học tập
- Tiến bước đến Hội đồng học sinh

Chương 2: Những giá trị tích cực: Hướng dẫn về Văn hóa và việc sinh hoạt ở trường TH

- Tập trung vào việc bố trí theo cá nhân

Chương 3: Chỉ là Xúc cảm thôi mà!

- Ý thức cá nhân, bản thân tôi đang thay đổi
- Khoa học phía sau cảm xúc
- Giải quyết mâu thuẫn
- Làm một người bạn tốt

Chương 4: Đưa ra những quyết định đúng đắn

- Quyết định một cách có trách nhiệm với những lựa chọn cho sức khỏe
- Vững vàng với áp lực từ bạn bè/ hãy là chính mình
- Tác hại của những lựa chọn không tốt cho sức khỏe: xã hội, cảm xúc, cá nhân

Chương 5: Hãy trở nên năng nổ

- Giúp đỡ người khác với sở thích, kỹ năng và tài năng của bản thân
- Dự án vì cộng đồng ở bên ngoài trường học
- Học sinh chủ trì dự án vì cộng đồng ở bên ngoài trường học
- Phát hiện vấn đề - phân tích tình huống - giải quyết vấn đề
- Hành động

Chương 6: Truyền tải thông điệp / Ngày Trái Đất

- Sức mạnh của truyền thông xã hội
- Tích cực và tiêu cực
- Tin giả

Unit 7: Our Heroes

- Who do we look up to and why?
- Qualities of a hero/leader
- Recognising and developing those qualities in ourselves

Unit 8: Reflection & Closure (LA6)

- Reflecting on learning, experience and goals

Digital Citizenship Units

- My media use
- Upstanders & allies
- Big, big data
- My social media life
- The power of digital footprints

- Sử dụng công nghệ để truyền tải thông điệp về chủ đề Ngày Trái Đất

Chương 7: Những anh hùng của chúng ta

- Chúng ta đang tìm đến ai và tại sao?
- Phẩm chất của các anh hùng/ người lãnh đạo
- Nhận thức và phát triển những phẩm chất đó trong chính chúng ta

Chương 8: Liên hệ bản thân và kết thúc

- Liên hệ đến việc học, trải nghiệm và mục tiêu của bản thân

Chương trình Công dân kỹ thuật số

- Việc sử dụng phương tiện truyền thông của tôi
- Người đứng đầu & Đồng minh
- Dữ liệu lớn
- Cuộc sống trên mạng truyền thông xã hội của tôi
- Sức mạnh của dấu chân kỹ thuật số

GRADE 8 PSHE | CHƯƠNG TRÌNH PSHE LỚP 8

Unit 1: Welcome Back

- Successes so far
- Organisation & structure
- My action plan
- Academic integrity
- Stepping up for Student Council

Unit 2: Managing Stress & Strong Emotions

- School
- Home / Family
- Friends / Relationships
- Extreme emotions
- Mindfulness and staying balanced
-

Unit 3: Taking Action

- Helping others with our interests, skills and talents
- Student led community service project outside of school
- Problem identification - situation analysis - problem solving
- Taking action (some of the sessions may be used with students working in the local community on an identified service)

Chương 1: Chào mừng trở lại

- Những thành công đã đạt được
- Kỹ năng tổ chức sắp xếp
- Kế hoạch hành động của tôi
- Sự trung thực trong học tập
- Tiến bước đến Hội đồng học sinh

Chương 2: Chế ngự Stress và những cảm xúc mạnh

- Trường học
- Nhà / Gia đình
- Bạn bè / Các mối quan hệ
- Những cảm xúc mãnh liệt
- Suy nghĩ thấu đáo và giữ cân bằng

Chương 3: Hành động

- Giúp đỡ người khác với sở thích, kỹ năng và tài năng của bản thân
- Học sinh chủ trì dự án vì cộng đồng ở bên ngoài trường học
- Phát hiện vấn đề - phân tích tình huống - giải quyết vấn đề
- Hành động (một số tiết học có thể dưới hình thức học sinh làm việc cùng một tổ chức cộng đồng địa phương)

Unit 4: Leading the School in Healthy Choices

- Managing risk
- Good decision making
- Leading assembly

Unit 5: Relationships & Respect

- The changes in me and what that means
- Body image
- Respect for all
- Healthy relationships

Unit 6: Thinking Ahead

- Subject selections for Grades 9 & 10
- Careers: Exploring the options

Unit 7: Reflection & Closure

- Reflecting on learning, experience and goals

Digital Citizenship Units

- Digital media & your brain
- Responding to online hate
- Being aware of what you share
- Social media & digital footprint
- Sexting & relationships

Chương 4: Dẫn đầu trường trong những lựa chọn lành mạnh

- Quản lý rủi ro
- Đưa ra quyết định đúng đắn
- Chủ trì các buổi tập trung học sinh

Chương 5: Các mối quan hệ và sự Tôn trọng

- Những thay đổi trong tôi và ý nghĩa của chúng
- Hình ảnh bản thân
- Tôn trọng người khác
- Các mối quan hệ lành mạnh

Chương 6: Suy nghĩ trước về

- Việc chọn môn cho Lớp 9 & 10
- Nghề nghiệp: khám phá các lựa chọn

Chương 7: Liên hệ bản thân và kết thúc

- Liên hệ đến việc học, trải nghiệm và mục tiêu của bản thân

Chương trình Công dân kỹ thuật số

- Truyền thông kỹ thuật số và não bộ
- Đáp lại việc gây hấn trực tuyến
- Ý thức được những gì bạn chia sẻ
- Truyền thông xã hội và dấu chân kỹ thuật số
- Giới tính và các mối quan hệ

Three-Day Residential Trip

Chuyến dã ngoại trong ba ngày

At TH School the academic, physical, social and emotional well-being of our students is integrated to develop their full potential. As part of this all students attend a compulsory three-day residential leadership trip in November*. All costs associated with the trip are fully funded by TH School as part of our dynamic and exciting curriculum offerings.

Residential trips provide your child with the opportunity to develop their teamwork and leadership skills in a safe and structured manner. These 21st century soft skills are essential prerequisites for future success and personal wellbeing.

Tại trường TH, việc kết hợp giữa học thuật, thể chất, xã hội và cảm xúc là cực kỳ cần thiết cho sự phát triển toàn diện và phát huy hết tiềm năng của mỗi học sinh. Một phần trong đó là chuyến dã ngoại kéo dài trong ba ngày trong tháng 11* mà các học sinh bắt buộc phải tham gia. Tất cả các chi phí cho chuyến dã ngoại này đều được trường TH chi trả như một phần trong chương trình học năng động và thú vị của nhà trường.

Các chuyến dã ngoại đem lại cho học sinh cơ hội phát triển kỹ năng lãnh đạo và làm việc theo nhóm trong một môi trường an toàn. Những kỹ năng mềm của thế kỷ 21 này là điều kiện cần thiết tiên quyết cho hạnh phúc và thành công trong tương lai của các em.

This residential trip forms part of the curriculum, and as such, **all students are expected to attend.**

*Exact dates and destination will be communicated closer to the time.

Chuyến đi thực tế này là một nội dung trong Chương trình học và vì thế chúng tôi hi vọng tất cả các em học sinh đều tham gia.

*Chi tiết về thời gian và địa điểm sẽ được thông báo trước chuyến đi.

STEM: Integrated Science, Technology, Engineering & Mathematics

Môn học tích hợp trang bị kiến thức, kỹ năng liên quan đến Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học

STEM is an interdisciplinary approach to learning which develops skills such as problem solving, creativity, critical analysis, teamwork, independent thinking, initiative, communication and digital literacy in students as 21st century learners. In an increasingly interconnected world with fast-paced changes in technology, skills developed by students through STEM will enable them to adapt and succeed in school and beyond in a global economy. At present 75% of the fastest growing industries require STEM skills. Throughout the year students will work collaboratively and independently to develop STEM skills through activities such as coding, computer game design and robotics and creating.

Giáo dục STEM là một phương pháp tiếp cận liên ngành giúp các em học sinh phát triển các kỹ năng như giải quyết vấn đề, sự sáng tạo, kỹ năng phân tích, kỹ năng làm việc theo nhóm, tư duy độc lập, sáng kiến, giao tiếp và kiến thức kỹ thuật số của những học sinh thế kỷ 21. Trong thế giới kết nối với những thay đổi nhanh về công nghệ, các kỹ năng mà học sinh học hỏi, xây dựng thông qua STEM giúp các em thích ứng và đạt kết quả tốt ở trường và hơn thế nữa là đạt được thành công trong nền kinh tế toàn cầu. Hiện nay 75% các ngành công nghiệp phát triển nhanh nhất đòi hỏi các năng lực trong lĩnh vực STEM. Xuyên suốt năm học, các em sẽ làm việc độc lập cũng như theo nhóm để phát triển các kỹ năng STEM thông qua các hoạt động như viết mã, thiết kế trò chơi máy tính và robot, và các hoạt động thiết kế sáng tạo.

Vietnamese as a Second Language

Dạy Tiếng Việt như Ngôn ngữ Thứ hai

In this subject, students will learn Basic Vietnamese. Through the lessons, students learn Vietnamese through the most practical communication situations including conversation - vocabulary - grammar and phonetics. These is important content that helps learners to approach and familiarize themselves with the basics of a new language.

Through 16 familiar topics in life such as acquaintances, shopping, weather, directions, students learn basic

Trong môn học này, các em học sinh sẽ được học Tiếng Việt Cơ bản. Qua các bài học, học sinh được học Tiếng Việt thông qua các tình huống giao tiếp gần gũi và thiết thực nhất bao gồm hội thoại - từ vựng - ngữ pháp và ngữ âm. Đây là những nội dung quan trọng giúp người học tiếp cận và làm quen những vấn đề cơ bản của một ngôn ngữ mới.

Bên cạnh 16 chủ đề quen thuộc trong cuộc sống như: làm quen, mua sắm, thời tiết, chỉ đường..., học sinh

knowledge of the vowel system, consonant, Vietnamese tones. There is a review system (after every 5 lessons) to help students consolidate their knowledge so that they can use the content they have learned. In addition, students also learn about Vietnamese culture. This supports students in their first experiences in Vietnam when learning Vietnamese.

được học các kiến thức cơ bản về hệ thống nguyên âm, phụ âm, thanh điệu tiếng Việt... và thực hành với một hệ thống các bài ôn tập (sau mỗi 5 bài học) nhằm giúp học sinh củng cố lại kiến thức để có thể sử dụng nhuần nhuyễn nội dung đã học. Ngoài ra, học sinh cũng được học các bài học giới thiệu về văn hóa Việt Nam. Điều này mang đến cho người nước ngoài những trải nghiệm đầu tiên về đất nước Việt Nam khi học tiếng Việt.

Subject Overviews

Tổng quan các môn học

Art

Mỹ thuật

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Students will consider the concept of Home— looking at the work of various artists, including Do Ho Suh and Rachel Whiteread, as well as dollhouses in different cultures. They will respond to the concept of Home by designing and constructing a highly personalized 3-dimensional fantasy home using a range of materials and techniques.

Học sinh sẽ xem xét các khái niệm về Nhà - quan sát tác phẩm của các nghệ sĩ, bao gồm Do Ho Suh và Rachel Whiteread, cũng như những ngôi nhà búp bê trong các nền văn hoá khác nhau. Các em sẽ vận dụng các khái niệm về Nhà qua việc thiết kế và tạo nên ngôi nhà tưởng tượng 3 chiều theo ý tưởng cá nhân có sử dụng rất nhiều các nguyên vật liệu và công nghệ.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Students will study the symbolism, imagery, and techniques of Đông Hồ folk woodcut paintings and create their own Đông Hồ-style painting and/or polyblock print. They will construct paper lanterns and hanging lucky charms. Individually students will create a mockup design of a dragon then work together to merge the most effective elements of their designs in one group design, which they will implement in a collaborative sculpture. In each project, students will incorporate symbols and imagery of personal relevance/ significance to the Tết holiday (or New Year's celebrations).

Học sinh sẽ nghiên cứu về biểu tượng, hình ảnh, và kỹ thuật của các bức tranh dân gian Đông Hồ và tự tạo nên các bức tranh Đông Hồ hoặc/và in polyblock. Các em sẽ làm đèn lồng giấy và treo bùa may mắn. Mỗi học sinh sẽ tạo ra mô hình thiết kế của một con rồng sau đó cùng làm việc với nhau để kết hợp các yếu tố hiệu quả nhất trong thiết kế của từng em thành một nhóm mà họ sẽ cùng thực hiện một tác phẩm điêu khắc. Trong mỗi dự án, học sinh sẽ kết hợp các biểu tượng và hình ảnh có liên quan đến cá nhân hay nói lên ý nghĩa của ngày Tết (hoặc lễ mừng năm mới).

Consequences | Hệ quả

In this unit, students will learn about what is currently known about colony collapse disorder in the honey bee population. They will understand the importance of bees as pollinators in the global food chain and the grave consequence of colony collapse disorder should the problem persist: significantly less food. Students will plant a potted plant for bees to pollinate and document its growth with weekly photographs, relating the documentation of the plant's growth with Eadward Muybridge's "The Horse in Motion" (1882). They will also look at the unfired ceramic flowers in Clare Twomey's "Specimen" (2008) and discuss the significance of allowing the material to break down naturally in the gallery space for viewers to witness. In the main project, students will make drawings of the honey bee's anatomy and construct a papier-mâché sculpture of a honey bee.

Risk | Rủi ro

Students will examine the characteristics of Post-Impressionist painting and consider the risks artists such as Vincent Van Gogh and Paul Gauguin took to contribute to the art scene of the time. They will then apply Post-Impressionist techniques in a painting of a local scene. Students will then look at the risks Georges Braques and Pablo Picasso took to establish the art movement of Cubism. They will sit for photos, create Cubist collages with the images, and use the strongest of their studies as the basis for a Cubist-style self-portrait, which they will pair with text that shares one thing they fear or are uncertain of.

ART: GRADE 7 | MỸ THUẬT: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

Students will learn about the symbols and meanings in Northwest Native American totem poles. They will learn about the different types of totem poles and their significance in Native American cultures, and they will complete drawing studies of important totem poles in the American Northwest. They will choose a totem animal to represent and "protect" them, and they will create a colour collagraph or lino print.

Trong bài học này, các em học sinh sẽ tìm hiểu về Chứng rối loạn sụt giảm bầy đàn trong quần thể loài ong mật. Các em sẽ hiểu được vai trò quan trọng của ong trong việc thụ phấn đối với chuỗi thức ăn và hậu quả nghiêm trọng của Chứng rối loạn sụt giảm bầy đàn, đó là: lượng thực phẩm sụt giảm nghiêm trọng. Các em sẽ trồng cây trong chậu để ong thụ phấn và ghi lại tiến triển bằng cách chụp ảnh hàng tuần, liên hệ tài liệu về sự phát triển của cây trồng với bức tranh của Eadward Muybridge năm 1882 có tên "The Horse in Motion". Các em cũng sẽ quan sát mẫu vật hoa sứ của Clare Twomey (2008) và thảo luận về tầm quan trọng của việc các nguyên vật liệu có thể phá hủy một cách tự nhiên trong không gian trưng bày mà các em đều chứng kiến. Hoạt động học tập chính của các em đó là vẽ bản giải phẫu ong và làm mẫu vật của một con ong mật.

Học sinh sẽ xem xét các đặc tính trong bức tranh Post-Impressionist và xem xét các rủi ro mà những nghệ sĩ như Vincent Van Gogh và Paul Gauguin phải chấp nhận để đóng góp cho nghệ thuật. Sau đó các em sẽ áp dụng các kỹ thuật Post-Impressionist trong một bức tranh vẽ cảnh địa phương. Học sinh sẽ xem xét những rủi ro mà Georges Braques và Pablo Picasso phải chịu để tạo nên phong trào nghệ thuật Cubism. Các em sẽ chụp ảnh, tạo một bức tranh với những hình ảnh lập thể và sử dụng những điểm mạnh nhất trong các nghiên cứu của các em làm cơ sở để tạo nên một bức chân dung theo kiểu Lập thể, cùng với một dòng chữ chia sẻ về một điều họ e sợ hoặc cảm thấy không an tâm.

Các em học sinh tìm hiểu về các biểu tượng và ý nghĩa của các cột Totem của người Bắc Mỹ. Các em sẽ tìm hiểu về các loại cột totem khác nhau và mức độ quan trọng của chúng trong nền văn hóa của những người dân bản địa nước Mỹ, tìm hiểu các bức tranh về những cột totem quan trọng ở Bắc Mỹ. Các em tự chọn những con vật xuất hiện ở cột totem để mô tả, bảo vệ và tạo một bức ảnh màu hoặc in lino.

Relationships | Các mối quan hệ

Students will study colour theory in depth: primary, secondary and tertiary colours, tinting and shading, and various colour schemes including complementary/contrasting, split complementary, analogous, triadic, square, rectangular, monochromatic and local colour schemes. They will practice colour mixing by creating a colour wheel and deliver mini presentations on an individual colour scheme. They will then study pointillism and divisionism through the work of prominent artists such as Georges Seurat and Paul Signac.

Courage | Lòng can đảm

Students will look at the self-portraits of Frida Kahlo, who employed a naïve folk-art style to create surrealist portraits with strong autobiographical elements. They will learn about Kahlo's life and how she employed pre-Columbian (e.g. Aztec) and Christian iconography in her art to explore questions of identity, gender, class, race, and postcolonialism in Mexican society. Students will then reflect on their own experiences, identity and culture in preparation for a surrealist self-portrait with several symbols and allusions to culturally relevant myths or legends.

Curiosity | Trí tò mò

In this unit, students will explore the material and formal possibilities in a series of textiles projects, contextualizing their material explorations with research into artists such as William Morris, Michael Brennand Wood, Nick Cave, Yinka Shonibare, and Judith Scott. Projects will include weaving, stitching, applique, and batik.

ART: GRADE 8 | MỸ THUẬT: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Students will learn about the art historical significance of Pop Art as challenging the fine art tradition with the inclusion of imagery from popular and mass culture. They will look at depictions of food and beverages by Pop artists, including Wayne Thiebaud, Claes Oldenburg, and Andy Warhol, making transcriptions of these works and then sourcing their own object to

Các em sẽ nghiên cứu lý thuyết màu sắc theo chiều sâu: màu sơ cấp, màu thứ cấp và màu cấp 3 (sự kết hợp giữa màu sơ cấp và thứ cấp), pha màu và tô bóng, sắc thái màu sắc và sự phối hợp màu sắc bao gồm bổ sung/tương phản, chia bổ sung, tương đồng, bộ ba, hình vuông, hình chữ nhật, đơn sắc và sự phối hợp màu sắc cơ bản. Các em sẽ thực hành pha màu bằng việc tạo các bánh xe màu sắc và thuyết trình về một bảng màu riêng lẻ. Sau đó, họ sẽ nghiên cứu lối vẽ chấm màu qua tác phẩm của các nghệ sĩ nổi tiếng như Georges Seurat và Paul Signac.

Học sinh quan sát bức chân dung của Frida Kahlo, người đã thuê một họa sĩ để vẽ ra bức chân dung siêu thực với những yếu tố sẵn có. Các em sẽ tìm hiểu về cuộc đời của Kahlo và biểu tượng Kito giáo trong nghệ thuật của bà để tìm ra những câu hỏi về bản sắc, giới tính, chủng tộc và chủ nghĩa hậu địa trong xã hội Mexico. Từ đó các em phản ánh những trải nghiệm cá nhân, bản sắc, văn hóa để chuẩn bị cho một bức chân dung siêu thực cùng với một vài biểu tượng để tương thích với các thần thoại và truyền thuyết.

Trong bài học này, học sinh tìm hiểu các tài liệu và các cách thức thường áp dụng trong một chuỗi các dự án về vải dệt, liên hệ những gì tìm hiểu được với các nghệ sĩ như: William Morris, Michael Brennand Wood, Nick Cave, Yinka Shonibare và Judith Scott. Các dự án này bao gồm: dệt, khâu, đính và dệt batik.

Các em học sinh tìm hiểu về tầm quan trọng mang tính lịch sử của Nghệ thuật đại chúng, thách thức nghệ thuật truyền thống, bao gồm những hình ảnh đến từ nền văn hóa phổ biến và văn hóa quần chúng. Các em quan sát những hình ảnh minh họa đồ ăn, thức uống được sáng tác bởi các Nghệ sĩ nổi tiếng, gồm có Wayne Thiebaud, Claes Oldenburg, và Andy Warhol, phân tích các tác

create a contemporary “Pop” still life painting.

Community | Cộng đồng

Students will learn about Vik Muniz's *Pictures of Garbage* (2008), a series of mixed media portraits created in collaboration with garbage pickers from the world's largest landfill in Brazil. After watching the documentary *Wasteland*, they will discuss “community” in the context of the individuals involved in Muniz's project: the community the artist entered, how their involvement in the project elevated them socially, and how art can continue to serve this community. They will then create a ground coffee portrait of a fellow classmate using a high contrast version of their photo. They will use a variety of tools to move the ground coffee across the paper to depict the contours in the image; and, when complete their work will be photographed to form an artistic record of their class “community.”

Interpretation | Cách nhìn nhận

Students will look to a great civilization of the ancient world for their ideas on what happens to us after we die. In answering this age-old question, for which many different answers exist across cultures today, the Ancient Egyptians too had an elaborate answer, filled with a fascinating cast of gods and monsters in a treacherous journey from death to the afterlife. In their introduction to canopic jars, students will be challenged to communicate form in quick, timed large-scale charcoal studies. Students will learn that mummification was an important process for protecting the body whilst the soul was navigating the underworld, and embalmed viscera were kept separately in four canopic jars. Drawing and research will contextualise students' replica sculptures of canopic jars. Over the course of several weeks, students will learn and practise basic ceramic techniques, including both the coil pot and pinch pot techniques, rolling and kneading clay, attaching pieces together by cross-hatching and applying slip, and using various tools to manipulate clay.

phẩm này sau đó lựa chọn đồ vật của riêng mình để tạo ra một bức vẽ tĩnh vật theo hướng Nghệ thuật đại chúng.

Các em học sinh tìm hiểu về bức vẽ của họa sĩ Vik Muniz mang tên “Pictures of Garbage” (2008). Đây là một chuỗi các hình ảnh được ghi lại sinh động cùng sự hợp tác từ những người nhặt rác tại những bãi rác lớn nhất thế giới ở Brazil. Sau khi xem phim tài liệu “Wasteland”, các em sẽ bàn luận về “tính cộng đồng” khi đặt mình vào vị trí của mỗi cá nhân trong dự án Muniz này: mỗi một hoạt động các nghệ sĩ tiếp cận, sự tham gia của họ đã truyền cảm hứng xã hội cho họ như thế nào, và cách nghệ thuật có thể đóng góp cho cộng đồng. Từ đó, các em sẽ vẽ lại Các em sẽ sử dụng các loại dụng cụ khác nhau để.

Học sinh sẽ tiếp cận một nền văn minh vĩ đại của thế giới cổ đại để tìm hiểu ý tưởng của họ về điều gì xảy ra với con người khi chúng ta chết đi. Để trả lời câu hỏi truyền kiếp này, câu hỏi mà cho đến ngày nay vẫn tồn tại nhiều ý kiến khác nhau giữa các nền văn hóa, trong đó người Ai Cập cổ đại cũng có một câu trả lời phức tạp, với những tình tiết thần có thần thánh, quái vật trong một hành trình đầy hiểm nguy từ lúc con người chết đi sang tới thế giới bên kia. Trong bài tìm hiểu về bình Caponic, học sinh sẽ được thử thách tạo hình nhanh bằng chì.... Các em sẽ biết rằng việc ướp xác là một quá trình quan trọng để bảo vệ cơ thể trong khi linh hồn đang bay về thế giới bên kia, và nội tạng được ướp xác và giữ riêng trong bốn chiếc bình. Sau bước vẽ và nghiên cứu, học sinh sẽ bắt tay vào việc điêu khắc bình Caponic. Trong vòng một vài tuần, các em sẽ học và thực hành các kỹ thuật gốm cơ bản, bao gồm kỹ thuật ngắt, cuộn, nhào nặn đất sét, gắn các mảnh lại với nhau bằng cách gạch chéo và trượt lớp đất sét, cũng sử dụng các công cụ khác nhau để làm chủ đất sét.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

Students will learn about the Young British Artists (YBAs), a loose group of artists who graduated the BFA course at Goldsmiths College in the late 1980s (and includes later cohorts from the Royal College of Art and Royal Academy). They will look at prominent works by Damien Hirst and Ian Davenport and how these works demonstrate entrepreneurship in their construction (e.g. cross-disciplinary, mixed media, etc.) and in the commercial art world. Students will then work individually, collaboratively or in groups to create an artwork(s) to make money. They will design their brief, considering their individual strengths and skill sets, the materials they will need and size/dimensions, and the feasibility of their project within the time frame.

Responsibility | Trách nhiệm

Students will look at environmental artist Andy Goldsworthy's sculptures and site-specific works, which he creates with natural materials using only his bare hands, teeth, and found tools. They will create small sculptures using natural materials and, if necessary, use only natural means to adhere their materials. They will also learn about plastic pollution in the oceans and consider what they can do individually and within the school and local community to reduce their use of single-use plastics. Using trays from the local markets as their substrate, they will create collages of the globe using pieces of green and blue plastic.

Học sinh sẽ tìm hiểu về Young Artists Young (YBAs), một nhóm nghệ sĩ rời trường BFA tại Goldsmiths College vào cuối những năm 1980 (và bao gồm các nhóm sau này từ Royal College of Art và Royal Academy). Họ sẽ xem xét các tác phẩm nổi bật của Damien Hirst và Ian Davenport và cách các tác phẩm này thể hiện tinh thần doanh nhân trong xây dựng của họ (ví dụ: kỷ luật, phương tiện hỗn hợp, v.v.) và trong thế giới nghệ thuật thương mại. Sau đó học sinh sẽ làm việc cá nhân, cộng tác hoặc theo nhóm để tạo ra một tác phẩm nghệ thuật để kiếm tiền. Họ sẽ thiết kế tóm tắt của họ, xem xét các điểm mạnh và kỹ năng cá nhân của họ, các tài liệu họ cần và kích thước / kích thước, và tính khả thi của dự án của họ trong khung thời gian.

Học sinh xem xét các tác phẩm điêu khắc của Andy Goldsworthy và các tác phẩm cụ thể về trang web của Andy Goldsworthy mà ông tạo ra bằng các nguyên liệu tự nhiên chỉ sử dụng tay, răng và các dụng cụ tìm thấy. Các em tạo ra những tác phẩm điêu khắc nhỏ bằng vật liệu tự nhiên. Các em cũng tìm hiểu về rác thải nhựa ở đại dương và xem xét những gì các em tự làm được hoặc làm cùng các bạn trong trường, các bạn ở địa phương em sống để giảm thiểu việc dùng nhựa. Sử dụng khay có sẵn làm nền, các em cùng tạo ra quả địa cầu bằng các mảnh nhựa màu xanh lá cây và xanh dương.

English Tiếng Anh

Students will have opportunities to develop their English language through reading, writing, speaking and listening. Grammar, vocabulary, spelling and literature will be taught in the context of each big idea.

Học sinh có cơ hội phát triển ngôn ngữ tiếng Anh thông qua các phần đọc, viết, nói và nghe. Ngữ pháp, Từ vựng, Phát âm và Văn học được dạy trong ngữ cảnh của từng chủ đề lớn.

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Reading: An Adventure at Brownville. Reading for meaning and overall comprehension is the main focus in this passage and other short passages during the unit that will be included.

Writing: Topics on art, computers, robots and more that relate to creative ventures. Students will write about creative topics, some assigned and some by student choice. Descriptive writing on a basic level will be the focus.

Speaking & Listening: Oral Presentations for 2 minutes on the creative concepts. Students will choose creative topics and speak openly about the creative arts, computers, robotics, and an assortment of related topics. The focus is on gaining and improving speaking proficiency.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Reading: Robinson Crusoe, King Arthur. Students will celebrate the accomplishments of King Arthur and Robinson Crusoe by reading their adventures and answering questions.

Writing: Holidays, Weddings, Graduation. The focus for student proficiency in writing moves to grammar, structure and topic-specific writing samples.

Speaking & Listening: Oral presentations on Tet Holiday Events. Students will speak about Tet Holiday events to include local traditions, family celebrations and more in an effort to feel pride in their local celebrations and improve speaking abilities.

Consequences | Hệ quả

In this unit students learn to use consequence as a plot device in their writing.

Reading: They consider examples from different genres including newspaper articles and short stories

Writing: Students develop characters and link them together in the writing of short stories. Skills include using grammatical structures correctly and expanding writing with nominal groups

Speaking & Listening: Developing classroom conversations about cause and effect. Reading out a section of student's own short stories to the class.

Đọc: Cuộc phiêu lưu ở Brownville. Đọc hiểu tổng thể bài đọc này là mục tiêu chính và các bài đọc khác.

Viết: Chủ đề về nghệ thuật, máy tính, rô bốt và các chủ đề khác liên quan đến các hoạt động sáng tạo. Học sinh viết về các chủ đề sáng tạo, một số là do thầy cô giao, một số do học sinh tự chọn. Tập trung vào việc mô tả ở mức độ cơ bản.

Nói và Nghe: Thuyết trình miệng trong 2 phút về chủ đề sáng tạo. Học sinh chọn các chủ đề sáng tạo và thảo luận mở về nghệ thuật sáng tạo, máy tính, rô bốt và một loạt các chủ đề liên quan. Tập trung vào việc đạt được và cải thiện sự thành thực của kỹ năng nói.

Đọc: Robinson Crusoe, Vua Arthur. Học sinh tôn vinh những thành tựu của Vua Arthur và Robinson Crusoe bằng việc đọc về các chuyến đi của họ và trả lời câu hỏi.

Viết: Lễ hội, Lễ cưới, Lễ tốt nghiệp. Chuyển sự tập trung từ sự thuần thực trong kỹ năng viết sang ngữ pháp, cấu trúc và các bài mẫu có chủ đề đặc biệt.

Nói và Nghe: Thuyết trình miệng về Ngày Tết nguyên đán. Học sinh sẽ thuyết trình về Tết trong đó có các truyền thống địa phương và hơn thế để các em cảm thấy tự hào về ngày lễ ở địa phương và cải thiện kỹ năng nói.

Trong Chủ đề này học sinh học cách xem những hậu quả xảy ra như cốt truyện trong bài viết của mình.

Đọc: Các em học sinh xem xét các ví dụ của các thể loại khác nhau bao gồm các bài báo và truyện ngắn

Viết: Học sinh phát triển các nhân vật và liên kết chúng với nhau khi viết truyện ngắn. Các kỹ năng bao gồm việc sử dụng chính xác cấu trúc ngữ pháp và luyện tập viết các cụm danh từ.

Nói và nghe: Tăng cường các cuộc hội thoại trên lớp về nguyên nhân và hiệu quả. Đọc một phần bài viết của mình trước cả lớp.

Students assessing each other's presentation skills using a common rubric.

Risk | Rủi ro

Reading: Middlemarch. Students will read and answer questions to improve accuracy in reading comprehension.

Writing: Extreme sports report. Short writing exercises on taking risks. Students will write short paragraphs and stories about extreme sports to enhance writing skills as they relate to taking risks in sports and writing.

Speaking & Listening: Classroom conversations about risky extreme sports. Students will participate in group and individual conversations and presentations about extreme sports. Technology, videos and apps will be introduced to spur the conversations on to higher levels of engagement.

Học sinh đánh giá các kỹ năng trình bày của nhau bằng bảng chấm điểm.

Đọc: Cuộc trung chuyển/ Thị trấn Middlemarch. Học sinh sẽ đọc và trả lời câu hỏi để tăng cường độ chính xác trong việc đọc hiểu.

Viết: Báo cáo về các môn thể thao mạo hiểm. Tập viết các bài viết ngắn về sự rủi ro. Học sinh sẽ viết các đoạn văn và các câu chuyện ngắn về các môn thể thao mạo hiểm, để phát triển kỹ năng viết liên quan đến chủ đề rủi ro trong thể thao.

Nói và Nghe: Thảo luận trong lớp về các môn thể thao mạo hiểm. Học sinh tham gia thảo luận tập thể hoặc thuyết trình cá nhân về các môn thể thao mạo hiểm. Sử dụng công nghệ, các đoạn phim hay ứng dụng để khuyến khích sự tham gia vào cuộc thảo luận ở cấp độ cao hơn.

ENGLISH: GRADE 7 | TIẾNG ANH: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

In this unit, students will explore the ways in which sharing information accurately and clearly is an essential part of effective written communication.

Reading: Students will study different types of speeches, poems and short stories and respond to themed questions about them.

Writing: Students will write a speech, poem or story using appropriate language and correct grammatical constructions.

Speaking & Listening: Students will work in groups to produce a speech; students will independently present their own speech, poem or story to the class. Posture, voice and movement will be assessed by the rest of the class.

Trong chủ đề này, các em học sinh hiểu rằng việc chia sẻ thông tin một cách chính xác và rõ ràng là yếu tố cần thiết để việc giao tiếp bằng văn bản hiệu quả.

Đọc: Các em học sinh học các loại bài nói, bài thơ và truyện ngắn khác nhau và trả lời các câu hỏi theo chủ đề về chúng.

Viết: Các em học sinh sẽ viết một bài nói, bài thơ hoặc câu chuyện bằng ngôn ngữ thích hợp và cấu trúc ngữ pháp chính xác.

Nói và Nghe: Học sinh làm việc theo nhóm để cùng tạo ra một bài nói, học sinh sẽ trình bày bài nói, bài thơ hoặc câu chuyện của mình trước cả lớp. Các bạn trong lớp sẽ đánh giá tư thế, giọng nói và cử chỉ của người nói.

Relationships | Các mối quan hệ

In this unit, students will explore the Big Idea using the novel 'Holes' by Louis Sachar as a stimulus. They will look at the novel's characters and the relationships they have with each other, examining specifically how a single person's actions can affect another person or group of people.

Trong chủ đề này, các em nghiên cứu Chủ đề lớn qua việc đọc cuốn tiểu thuyết 'Holes' của Louis Sachar. Các em tìm hiểu các nhân vật và mối quan hệ của họ với nhau, xem xét kỹ lưỡng hành động của một người có thể ảnh hưởng đến một người hoặc một nhóm người khác như thế nào.

Reading: Students will read sections of a novel exploring characters and relationships and respond to investigative questions and activities.

Writing: Students will write about characters and events from the novel studied using descriptive language and different registers as appropriate for different contexts.

Speaking & Listening: Students will prepare and act out a short section of the novel studied.

Courage | Lòng can đảm

In this unit, students will look at the ways in which Arthur Miller wrote his play *The Crucible* specifically to challenge McCarthyism, using the allegory of the Salem Witch Trials that took place in 1692. Miller was the living embodiment of the Big Idea: someone brave enough to risk his career and his freedom in order to stay true to himself and his beliefs.

Reading: Students read sections of *The Crucible*, about events from media and then respond to group investigations of themed questions.

Writing: Produce their own stories and scripts to illustrate their understanding of the crisis.

Speaking & Listening: Study a movie about Hollywood screenwriters who were blacklisted as a result of governmental beliefs. Speak about the main themes in group settings and feedback to the class.

Curiosity | Trí tò mò

The decision to travel and explore new places is driven by our desire to know more about the world, to see things we have never seen before, and to have new and exciting experiences that inspire us and impact on the way we think, feel and act.

Reading: Students will study travel websites, brochures and travel guidebooks. Answering questions and then writing their own questions to check comprehension

Writing: Students will write an article for a guidebook about a special place they wish to research.

Speaking & Listening: Students will discuss texts in groups and finally present to the class about their 'special place'. The importance of positive teamwork with assigned roles is stressed.

Đọc: Các em đọc các phần của một cuốn tiểu thuyết, tìm hiểu nhân vật và mối quan hệ; trả lời các câu hỏi nghiên cứu.

Viết: Học sinh viết về các nhân vật và sự kiện có trong tiểu thuyết dùng ngôn ngữ mô tả và phạm vi từ vựng phù hợp với các ngữ cảnh khác nhau.

Nói và Nghe: Học sinh sẽ chuẩn bị và thực hiện diễn một đoạn trong cuốn tiểu thuyết được học.

Trong Chủ đề này, học sinh tìm hiểu cách mà Arthur Miller đã viết vở kịch *Crucible* để thách thức Nghị sĩ McCarthy, sử dụng câu chuyện ngụ ngôn về vụ xét xử Salem Witch Trials năm 1692. Miller là hiện thân sống của Chủ đề lớn: một người đủ dũng cảm dám mạo hiểm sự nghiệp và tự do của mình để sống đúng với bản ngã và niềm tin của mình.

Đọc: Các em học sinh đọc các phần của *Crucible*, các sự kiện từ truyền thông và sau đó trả lời các câu hỏi nghiên cứu.

Viết: Tự sáng tác truyện và kịch bản để minh họa hiểu biết của các em về cuộc khủng hoảng.

Nói và nghe: Nghiên cứu một bộ phim về các nhà biên kịch Hollywood bị liệt vào danh sách đen do bị kết tội coi thường chính phủ. Nói về các chủ đề chính theo nhóm và đánh giá phần thể hiện của các bạn trong lớp.

Quyết định đi du lịch và khám phá những điểm đến mới thúc đẩy là bởi khao khát muốn biết thêm về thế giới, để thấy những điều trước đây chưa từng thấy, và có những trải nghiệm mới truyền cảm hứng cho chúng ta và tác động đến cách chúng ta nghĩ, cảm nhận và hành động.

Đọc: Học sinh nghiên cứu các trang web du lịch, tài liệu quảng cáo và sách hướng dẫn du lịch. Trả lời các câu hỏi và tự viết câu hỏi để rà soát lại kỹ năng đọc hiểu.

Viết: Học sinh viết một bài báo cho cuốn sách hướng dẫn du lịch về một nơi đặc biệt mà các em muốn tìm hiểu.

Nói và Nghe: Học sinh thảo luận văn bản theo nhóm và trình bày cho lớp về "điểm đến đó". Nhấn mạnh tầm quan trọng của tinh thần làm việc theo nhóm hoàn thành vai trò được giao.

ENGLISH: GRADE 8 | TIẾNG ANH: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Autobiographical and other non-fiction genres of writing can often provide a vivid description of the problems and barriers faced by individuals and groups, how they strove to overcome these and the positive outcome of surmounting the challenge at hand. In this unit, students will explore these ideas using, as a stimulus, an array of non-fiction writing.

Reading: Reading a variety of autobiographical texts and responding to them individually and within groups

Writing: Writing to organise thoughts. Writing empathetically in 1st person using autobiographical texts as a starting point.

Speaking & Listening: In groups, acting in short, scripted plays written collectively. Evaluating the performance of others.

Community | Cộng đồng

In this unit, students will learn to negotiate and appreciate their differences in a professional context, creating their own 'community of writers'. Their task will be to produce an interesting and effective newspaper.

Reading: Students will study newspaper based 'human interest story' genre and structure and read a selection of school community produced newspapers and brochures.

Writing: Students will co-write and co-produce a school community-based text.

Speaking & Listening: Communicate effectively within groups having clearly assigned roles.

Interpretation | Cách nhìn nhận

In this unit, students will use a range of stimulus encompassing artworks, poetry, short stories and reviews to explore the Big Idea: Only a very few things are true for all people. They will examine the subjective nature of literature and the arts, considering their own and others' interpretations and exploring to what extent conflicting interpretations can be considered valid, complicated or flawed.

Reading: Students will view and read about famous pieces of Art and respond in a variety of ways.

Tự truyện và các thể loại tác phẩm có thật có thể mô tả sinh động các vấn đề và rào cản mà các cá nhân và nhóm phải đối mặt, cách họ cố gắng vượt qua những điều này và kết quả tốt đẹp khi vượt qua thách thức là trong tầm tay. Trong bài học này, học sinh sẽ khám phá những ý tưởng này viết một câu chuyện có thật coi đó là nguồn cảm hứng.

Đọc: Đọc nhiều bản văn tự truyện và tự cảm nhận về chúng hoặc theo nhóm.

Viết: Luyện viết sắp xếp ý. Viết một bài viết cảm xúc sử dụng ngôi thứ 1 với khởi đầu là đoạn tự truyện.

Nói và nghe: Diễn kịch theo nhóm, cùng viết kịch bản. Đánh giá phần thể hiện của các bạn khác.

Trong chủ đề này, các em học sinh học cách thảo luận và tôn trọng sự khác biệt của mình với các bạn theo cách nhìn chuyên môn của một cộng đồng những người viết văn là chính các em. Bài tập của các em là sản xuất được một tờ báo thú vị, thành công.

Đọc: Các em học sinh nghiên cứu về báo chí với các câu chuyện về con người, đọc một tuyển tập các tờ báo và tài liệu quảng cáo của trường.

Viết: Học sinh cùng nhau viết và sản xuất một tác phẩm với bối cảnh trường học.

Nói và nghe: Giao tiếp hiệu quả trong các nhóm với vai trò được giao rõ ràng.

Trong bài học này, học sinh nghiên cứu các tác phẩm nghệ thuật, thơ ca, truyện ngắn để khám phá chủ đề lớn: Có rất ít điều là đúng với tất cả mọi người. Các em tìm hiểu về bản chất chủ quan của văn học và mỹ thuật, xem xét cách nhìn nhận của chính các em và những người khác, tìm hiểu mức độ mà những mâu thuẫn trong cách nhìn nhận vẫn là chấp nhận được, là quá phức tạp.

Đọc: Học sinh tìm hiểu và thưởng thức các tác phẩm Mỹ thuật nổi tiếng, cảm nhận theo nhiều cách khác nhau.

Writing: Students will respond to selected pieces of Art and write about what they believe the artist was trying to express, and why.

Speaking & Listening: Students will discuss Art, the way Art is written about, within groups. Students will watch a short film about an artist and work (*Suggestion: Dali*).

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

In this unit, students will engage in stories, case studies, business ideas and more, to explore the various options for starting a business. Texts will be read, and reports will be written to demonstrate a clear understanding of the types of businesses possible to create, as well as the key issues in starting a business.

Reading: Students will read a selection of case studies about successful entrepreneurs.

Writing: Co-write a business plan, within a group using grammatical structures and appropriate registers.

Speaking & Listening: Presentation of group business plans for hopeful investment 'Dragon's Den' style roleplay)

Responsibility | Trách nhiệm

In this unit, students will gain confidence and knowledge while reading stories about responsible behaviours. Taking the reins and being responsible and accountable for quality writing, such as reports and essays is a valuable aspect of language arts as it applies to this topic.

Reading: Students will read a variety of recent texts that refer to current global/regional threats and associated debate regarding global sustainability, pollution etc.

Writing: Using appropriate writing styles to compile a report to explain their chosen challenge.

Speaking & Listening: Students to communicate with each other as part of the investigative process, as well as presenting their group chosen challenge report, to the class.

Viết: Học sinh thể hiện cảm nhận về những tác phẩm Mỹ thuật, viết về những gì các em nghĩ là tác giả muốn thể hiện qua tác phẩm và tại sao.

Nói và Nghe: Học sinh thảo luận theo nhóm về Mỹ Thuật, cách mà các tác giả viết về Mỹ thuật. Học sinh xem một bộ phim ngắn về một tác giả và tác phẩm nào đó (Gợi ý: Dali).

Trong bài học này, các em học sinh đọc câu chuyện, các tình huống nghiên cứu, ý tưởng kinh doanh và hơn thế nữa để khám phá các lựa chọn để khởi nghiệp. Các em đọc bài và viết báo cáo thể hiện hiểu biết của mình về loại hình kinh doanh mình muốn làm cũng như các vấn đề chính khi bắt đầu khởi nghiệp.

Đọc: Học sinh đọc một loạt các tình huống nghiên cứu về các doanh nhân thành công.

Viết: Cùng nhau lên kế hoạch kinh doanh, áp dụng một nhóm các cấu trúc ngữ pháp và phạm vi từ vựng thích hợp.

Nói và nghe: Thuyết trình về kế hoạch kinh doanh của nhóm nhằm thu hút đầu tư (Nhập vai như trong chương trình Dragon's Den).

Trong bài học này, học sinh trở nên tự tin và có thêm kiến thức qua việc đọc các câu chuyện về những hành vi có trách nhiệm. Như đối với chủ đề này, biết kiểm soát và chịu trách nhiệm về chất lượng bài viết chính là có giá trị về nghệ thuật ngôn ngữ, chẳng hạn như viết báo cáo hay tiểu luận.

Đọc: Học sinh đọc các văn bản gần đây để cập đến các mối đe dọa toàn cầu hay khu vực, các cuộc tranh luận liên quan đến tính bền vững toàn cầu hay vấn đề ô nhiễm...

Viết: Sử dụng lối viết phù hợp để viết một bài báo cáo nói về những thử thách các em chọn.

Nói và Nghe: Học sinh giao tiếp với nhau như là một phần của quá trình học tập, nghiên cứu, cùng với hoạt động thuyết trình theo nhóm về thử thách đã chọn trước cả lớp.

Humanities

Khoa học nhân văn

In Humanities, students will study Geography and History Units. In Geography, students will investigate both physical and human geography concepts. In History, students will investigate different events of the past.

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Geography: Students will be able to locate man made/natural features on a map. Also define and describe these. Students will understand the features of dwellings. Students learn to understand how populations use the environment(sustainability). Students will think of creative ways to get waters in a variety of climates. Learners will understand the concept of irrigation and how it can help feed people.

Celebration | Lễ kỉ niệm

History: Students will be able to identify and explain the various types of celebrations held in various countries. They will also be able to describe the historical importance of these celebrations. They will be able to describe how key moments fuelled social change, conflict, political that are linked to significant people. They will be able to describe how, when, why celebrations take place. They will be able to identify how global organisations celebrate certain days to raise awareness.

Consequences | Hệ quả

History: History is full of examples of individuals or groups who took actions to deal with a short-term problem that had unintended or unforeseen impact that can still be seen and felt today. In this unit students learn about three separate historical events where actions were taken that had widespread implications for the world. Students investigate these events and evaluate the impact or change created by: Pope Urban II and the Crusades, Martin Luther King's

Trong môn Khoa học nhân văn, các em học sinh học các chủ đề về Địa lý và Lịch sử. Trong môn Địa lý, các em học các khái niệm về Địa lý tự nhiên và Địa lý nhân văn. Đối với môn Lịch sử, các em nghiên cứu các sự kiện khác nhau diễn ra trong quá khứ.

Địa lý: Học sinh sẽ có thể định vị các địa điểm nhân tạo /tự nhiên trên bản đồ. Học sinh cũng sẽ có thể xác định và mô tả về các địa điểm này. Các em hiểu các đặc điểm của những nơi con người trú ngụ. Học sinh cũng sẽ học cách hiểu con người đang sử dụng môi trường như thế nào (tính bền vững). Học sinh sẽ phải nghĩ ra những phương pháp để lấy được nước trong mọi loại khí hậu. Người học sẽ hiểu được khái niệm tưới tiêu và việc tưới tiêu đã giúp nuôi sống con người như thế nào.

Lịch sử: Học sinh sẽ được biết và có thể lý giải được những loại hình lễ kỷ niệm khác nhau được tổ chức ở những nước khác nhau. Học sinh cũng sẽ có thể mô tả được tầm quan trọng mang tính lịch sử của những sự kiện này. Các em sẽ có thể mô tả những khoảnh khắc quan trọng đã tạo ra sự thay đổi xã hội, xung đột, chính trị như thế nào trong mối quan hệ với những người có tầm ảnh hưởng lớn. Các em có thể mô tả những sự kiện như vậy được tổ chức như thế nào, khi nào và tại sao. Các em sẽ được tìm hiểu về cách các tổ chức toàn cầu kỷ niệm một số ngày nhất định để nâng cao nhận thức.

Lịch sử: Lịch là môn học gồm các sự kiện về cá nhân hay tập thể có hành động đối với các vấn đề ngắn hạn thường gây ra những ảnh hưởng bất ngờ và không lường trước được mà chúng ta vẫn có thể nhìn thấy hay cảm nhận được ngày nay. Trong môn học này, các em sẽ học về 3 sự kiện lịch sử riêng biệt mà ở đó các sự kiện đều có ảnh hưởng vô cùng lớn đến thế giới. Các em sẽ nghiên cứu và đánh giá mức độ ảnh hưởng cũng như thay đổi của các sự kiện: Giáo hoàng Urban II phát

action of nailing his complaints to a church door and finally the Paris Peace Conference.

Risk | Rủi ro

Geography: Students will be able to identify, explain and interpret the different physical features from maps. Students will be able to name and locate all the tectonic plates. They will be able to explain why earthquakes and volcanoes occur so frequently near these plates. Students will be able to identify and explain the risk/positives to local populations from these hazards (including prevention methods).

động Thập tự chinh, Hành động của Martin Luther King về việc tiếp tục tranh đấu trước cửa nhà thờ và Hội nghị hòa bình Paris.

Địa lý: Học sinh sẽ có thể xác định, giải thích và diễn giải các đặc điểm vật lý khác nhau từ bản đồ. Học sinh có thể gọi tên và định vị tất cả các mảng kiến tạo. Các em có thể giải thích tại sao thường xuyên xảy ra động đất và núi lửa gần các mảng này. Các em cũng có thể chỉ ra và giải thích được những nguy cơ hay ảnh hưởng tích cực đối với người dân địa phương phát sinh từ những mối nguy hại này (bao gồm các phương pháp phòng ngừa).

HUMANITIES: GRADE 7 | KHOA HỌC NHÂN VĂN: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

History: In this unit, students will focus on the history of war journalism and the effects of conveying clear and accurate information from the front line. They will begin by analysing the work of the first war correspondent in the Crimea, reporting for The Times newspaper in London. They will look at the effect that sharing information from the front line had on the lives of the soldiers, the people at home, and the outcome of the war itself.

Lịch sử: Trong chủ đề này, các em học sinh tập trung vào lịch sử báo chí trong chiến tranh và ảnh hưởng của việc truyền đạt thông tin rõ ràng và chính xác từ tiền tuyến. Các em sẽ bắt đầu bằng việc phân tích các tác phẩm của phóng viên chiến trường đầu tiên ở Crimea, báo cáo cho tờ báo Thời đại ở Luân Đôn. Các em xem xét hiệu quả của việc chia sẻ thông tin từ tiền tuyến có ảnh hưởng như thế nào tới cuộc sống của những người lính, người nhà của họ cũng như hậu quả của cuộc chiến tranh.

Relationships | Các mối quan hệ

Geography: Identifying causal relationships, the way that one thing affects, and is affected by, other things, is central to study of geography. A key part of this is learning about the physical features of the planet and the ways in which our physical environment is affected by natural processes. Geographers explore the ways in which one natural process affects another, and the impact that these processes have on shaping environments and human behaviours.

Địa lý: Nhận biết mối quan hệ nhân quả, cách thức mà một thứ gây ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi những thứ khác là trọng tâm trong môn địa lý. Một nội dung quan trọng đó là tìm hiểu về những thành phần tự nhiên của hành tinh và cách mà môi trường bị ảnh hưởng bởi các tiến trình tự nhiên. Các nhà địa lý khám phá những cách thức mà một tiến trình tự nhiên gây ảnh hưởng lên những tiến trình khác và tác động của những tiến trình này lên môi trường và hành vi con người.

Courage | Lòng can đảm

Geography: In many places around the world, traditional ways of life are under threat as the result of an expanding global population and the corresponding increase in demand for resources. For many groups of people, the ways in which they have always lived are in

Địa lý: Ở rất nhiều nơi trên thế giới, lối sống truyền thống đang bị đe dọa bởi sự gia tăng dân số toàn cầu, đồng nghĩa với việc cần nhiều tài nguyên hơn. Đối với nhiều nhóm người, phong cách sống cũng như môi trường họ đang sinh hoạt có nguy cơ biến mất.

danger of disappearing, along with the environments on which their culture is based.

Curiosity | Trí tò mò

History: For people in 15th century Portugal and Spain, little was known about the world outside of Europe. The desire to find out more about the world led explorers to make unprecedented voyages into the unknown. Their findings, in turn, offered rulers in Europe a tantalising glimpse into just how much about the world remained to be known, and how making new discoveries could allow European countries to aspire to greater power, wealth and influence than they could ever have thought possible.

Lịch sử: Những người sống trong thế kỷ 15 tại Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha biết rất ít về thế giới bên ngoài Châu Âu. Khao khát được tìm hiểu về thế giới bên ngoài đã thôi thúc các nhà thám hiểm thực hiện các chuyến đi chưa từng có đến những nơi chưa được khám phá. Lần lượt những khám phá của họ đã khiến các vị vua chúa ở Châu Âu có suy nghĩ về việc liệu còn bao nhiêu nơi trên thế giới mà họ còn chưa biết và làm thế nào để những khám phá mới có thể giúp họ có quyền lực mạnh hơn, giàu có hơn và có những ảnh hưởng mà từng nghĩ mình có thể có.

HUMANITIES: GRADE 8 | KHOA HỌC NHÂN VĂN: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Geography: In this unit, students will learn about the challenges faced by refugees in different parts of the world, and the ways in which these groups of people have overcome problems and barriers to make a positive contribution to society. By considering the issues that create and affect refugees internationally, students will learn about ways in which communities have become engaged in projects that improve their lives by overcoming the problems and barriers that they face.

Địa lý: Trong bài học này, các em học sinh tìm hiểu về những thách thức mà những người tị nạn phải đối mặt ở những địa điểm khác nhau trên thế giới và cách thức mà những nhóm người này đã vượt qua các vấn đề cũng như rào cản để đóng góp tích cực cho xã hội. Qua việc xem xét các vấn đề tạo ra và gây ảnh hưởng đến người tị nạn trên thế giới, học sinh sẽ tìm hiểu cách cộng đồng đã tham gia vào các dự án cải thiện cuộc sống của họ bằng cách vượt qua những khó khăn và rào cản mà họ phải đối mặt.

Community | Cộng đồng

History: Communities develop when different groups of people come into contact with each other, interact and, despite their differences, find shared ground and negotiate ways in which they can live alongside each other. History shows us numerous examples of successful communities emerging all around the world, even where there was once conflict. Whether self-forming or the result of external forces, these communities are based on a shared sense of belonging - the result of identifying and appreciating common ground and mutual benefit.

Lịch sử: Cộng đồng chỉ phát triển khi các nhóm người khác nhau tiếp xúc, tương tác với và bất chấp sự khác biệt của họ, tìm thấy được sự chia sẻ và cùng thảo luận, điều chỉnh để có thể sống cùng nhau. Lịch sử cho chúng ta thấy rất nhiều những ví dụ về các cộng đồng nổi bật trên toàn thế giới cho dù đã từng có xung đột. Cho dù tự hình thành hay là kết quả của các tác động bên ngoài, các cộng đồng này đều tồn tại dựa trên ý thức chia sẻ chung - kết quả của việc xác định và đánh giá đúng nền tảng cơ bản cũng như các lợi ích chung.

Interpretation | Cách nhìn nhận

Geography: In this unit, students learn about a controversial issue and the conflicting viewpoints that

Địa lý: Trong chủ đề này, học sinh tìm hiểu về một vấn đề gây tranh cãi và các quan điểm xung đột liên quan

exist in relation to the issue. By investigating the Alberta Tar Sands in Canada, students will develop their knowledge and appreciation of an issue of great global concern. They will use their findings to articulate the opposing viewpoints surrounding the issue and why these viewpoints are held.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

History: Wherever we are in the world today, we can see the impact, both positive and negative, of industrialisation. Entrepreneurial individuals, with ideas for increasing profits by improving efficiency in production processes, industrialised the world and changed the shape of everyday life for the world's population. Towns and cities developed, centred around new opportunities for more entrepreneurs: people with ideas for making money.

Responsibility | Trách nhiệm

Geography: In this unit, students will learn about the issue of climate change and enhanced global warming. They will develop an awareness of the challenges facing the world's population in the future, especially those relating to climate change, and how the actions chosen by individuals, governments and other groups impact upon these challenges.

Mathematics

Toán

A high-quality mathematics education provides a foundation for understanding the world; it gives the ability to reason mathematically, an appreciation of the beauty and power of mathematics, and when delivered properly by a highly trained Mathematics teacher, it will provide a sense of enjoyment and curiosity about the subject that will last a lifetime.

Aims of our IMYC Mathematics Program: The IMYC Mathematics curriculum aims to ensure that your son/daughter becomes **fluent** in the fundamentals of mathematics, which will be achieved through varied and frequent practice with increasingly complex problems over time, so that your child will develop

đến vấn đề này. Bằng cách xem xét vấn đề khai thác dầu cát ở Alberta, Canada, các em sẽ nâng cao kiến thức và cách thức đánh giá một vấn đề là mối quan tâm lớn trên toàn cầu. Các em dùng những gì tìm hiểu được để đưa các quan điểm đối lập xung quanh vấn đề và lý do tại sao lại có các quan điểm này.

Lịch sử: Ngày nay, tại bất kỳ nơi nào trên thế giới, chúng ta có thể thấy tác động, cả tích cực và tiêu cực, của nền công nghiệp hóa. Những người doanh nhân với những ý tưởng nhằm tăng lợi nhuận bằng cách nâng cao hiệu quả trong quá trình sản xuất, công nghiệp hóa thế giới và thay đổi cuộc sống của người dân trên toàn thế giới. Các thị trấn và thành phố được phát triển, tập hợp những cơ hội mới cho nhiều doanh nhân hơn: những người có ý tưởng kiếm tiền.

Địa lý: Trong chủ đề này, học sinh tìm hiểu về vấn đề biến đổi khí hậu và hiện tượng nóng lên trên toàn cầu. Các em nâng cao nhận thức về những thách thức đối với dân số thế giới trong tương lai, đặc biệt là những thử thách liên quan đến biến đổi khí hậu và hành động của cá nhân, chính phủ và những nhóm khác có tác động như thế nào lên những thách thức này.

Chúng tôi tin rằng chương trình giáo dục môn Toán chất lượng cao sẽ cung cấp nền tảng vững chắc để các em hiểu được thế giới; nó sẽ cho các em khả năng tư duy toán học, biết trân quý vẻ đẹp và sức mạnh của Toán học; và khi được giảng dạy bởi một giáo viên Toán trình độ cao, Toán học sẽ mang lại cho các em sự thích thú và trí tò mò muốn khám phá thêm về môn học trường tồn mãi cùng thời gian.

Mục tiêu của chương trình Toán học IMYC: Mục tiêu của chương trình Toán học IMYC là nhằm đảm bảo giúp các em nắm vững những kiến thức toán học căn bản, sẽ được lĩnh hội qua các bài tập khác nhau và thực hành thường xuyên liên tục để các em hiểu được khái niệm,

conceptual understanding and the ability to accurately recall and apply the knowledge learned.

Another important aim is for your child to be able to **reason mathematically** by following a line of enquiry, conjecturing relationships and generalisations, and developing an argument, justification or proof using mathematical language. Your son/daughter must also be able to solve problems by applying their mathematical knowledge and skills to a variety of both routine and nonroutine problems with increasing sophistication. This process also includes breaking down problems into a series of simpler steps and persevering under stress in seeking solutions for challenging problems.

Assessment in the IMYC Mathematics Program: The main question that we both ask when it comes to really knowing if the content presented was learned is, “How do we know when our son/daughter/student has learned what he/she was supposed to learn?”

We believe that knowledge, skills and understanding are very different learning experiences, or types of learning, and should therefore be planned for, taught, learned by the student, assessed and then reported back to the parents. Assessment is important because it also provides vital information for the teacher for which knowledge, skills, and understanding your son/daughter is proficient in, and the data also guides the teacher in reteaching the areas where proficiency hasn’t yet been achieved.

We believe that assessment needs to be both balanced and rigorous to ensure that your child has learned what we planned for them to learn. After each unit, an authentic assessment or exam will be given so your child can demonstrate or prove mastery of the theme and how it relates to the Big Idea. A good problem-solver will use a toolbox of strategies to find an entry point to an unfamiliar problem and persevere through the difficulties and obstacles to arrive at the desired solution. For some classes, students will be able to choose which type of assessment is best suited to their learning style and/or strengths (An example of this would be an assessment that has the student first

có thể nhớ lại và áp dụng các kiến thức đã học một cách nhuần nhuyễn.

Một mục tiêu quan trọng khác là giúp các em có tư duy toán học bằng cách biết đặt câu hỏi, phỏng đoán sự tương quan và khái quát hóa, biết lập luận, chứng minh bằng ngôn ngữ ngữ toán học. Các em cũng có thể giải toán bằng cách áp dụng kiến thức, kỹ năng Toán học vào những bài toán khó. Quá trình này bao gồm chia bài toán thành những bước đơn giản và kiên nhẫn tìm cách giải cho bài toán học búa đó.

Đánh giá trong chương trình Toán IMYC: Khi muốn biết con có lĩnh hội được nội dung vừa học thì chúng ta thường đặt câu hỏi “Làm sao để ta biết liệu con mình đã học được những gì cần học?”

Chúng tôi tin rằng kiến thức, kỹ năng và hiểu biết là những trải nghiệm học tập hoặc phong cách học tập rất khác nhau, do đó giáo viên cần phải lên giáo án, giảng dạy cho học sinh, kiểm tra đánh giá sau đó báo cáo về cho cha mẹ. Kiểm tra đánh giá là một khâu quan trọng vì nó cung cấp những thông tin thiết yếu để giáo viên nắm được học sinh của mình mạnh ở phần nào, yếu ở đâu để có phương án ôn tập, phụ đạo kịp thời.

Chúng tôi tin rằng bài kiểm tra đánh giá cần phải có sự cân bằng và chặt chẽ để đảm bảo các em học sinh nắm vững những nội dung cần học. Sau mỗi bài học, các em sẽ phải làm một bài kiểm tra để chứng minh mình nắm vững chủ đề đó và biết được mối liên hệ của nó với Chủ Đề Lớn là như thế nào. Một người giải toán giỏi sẽ sử dụng một loạt những chiến thuật khác nhau để tìm ra hướng giải một bài toán mới lạ, sau đó kiên trì vượt qua khó khăn và cản trở để có được đáp án chính xác. Với một số lớp, học sinh có thể chọn kiểu bài kiểm tra nào phù hợp với cách học hoặc thế mạnh của mình (Ví dụ: học sinh tự thiết kế bài kiểm tra trong đó bao gồm những kiến thức toán học mà mình đã học trong bài. Sau đó các em có thể kết nối với các chủ đề từ những tiết học khác có liên quan để ra được bài kiểm tra cuối cùng. Và đó cũng là một lựa chọn khác thay vì việc các em chuẩn bị giấy bút làm bài kiểm tra theo kiểu truyền thống. Xin Quý vị lưu ý đây chỉ là một ví dụ và kiểu bài kiểm tra cuối cùng sẽ do giáo viên quyết định.

designing and then afterwards building something that incorporates the mathematics learned throughout the unit, and also possibly linking the themes from other classes that relate to the intention and purpose of the final design, and this design that was built would be the assessment itself! And it would simply be an alternative or option available to your child instead of your son/daughter taking the traditional pencil and paper exam. Please note that this is only an example and the type of assessment that is ultimately given will be determined by the teacher.

MATHEMATICS: GRADE 6 | TOÁN: LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

“Innovative ideas can happen when existing or new concepts are brought together or expressed in a new way.” At its core, Maths is a highly creative subject and the possibilities are endless with regard what we will explore and accomplish with Mathematics.

Tentative List of Topic Coverage:

- Surface Area and Volume
- Intro to Statistics
- Measures of Central Tendency
- Possible Review of Algebra Topics

Celebration | Lễ kỉ niệm

The IMYC uses the following understanding for the theme of “celebration” and what it is: It reads that, “there is value in recognising and observing special events through ritual and with joy and happiness.”

Tentative List of Topic Coverage:

- Rates
- Percentage
- Algebraic Expressions

Consequences | Hệ quả

“Very few actions are neutral. Most actions create impact or change that then have to be dealt with.”

Tentative List of Topic Coverage:

- Surface Area and Volume
- Intro to Statistics
- Measures of Central Tendency



Những ý tưởng sáng tạo thường xuất hiện khi những khái niệm cũ và mới được kết hợp với nhau hoặc được diễn đạt theo một cách mới”. Về căn bản, Toán học là một môn học có tính sáng tạo cao. Với Toán học, cơ hội khám phá và thành công là vô tận.

Những bài học dự kiến như sau:

- Diện tích và Thể tích
- Nhập môn Thống kê
- Số Trung bình
- Ôn tập các chủ đề Đại số

Chương trình IMYC sử dụng cách hiểu sau đây cho chủ đề “Ăn mừng”, đó là: “Có giá trị trong việc ghi nhận và quan sát những sự kiện đặc biệt thông qua nghi lễ trong niềm vui và sự hân hoan”

Những bài học dự kiến như sau:

- Tỷ lệ
- Phần trăm
- Biểu thức Đại số

Chỉ số ít hành động là vô hại. Đa số đều gây ảnh hưởng hoặc gây ra sự thay đổi cần được giải quyết”

Những bài học dự kiến như sau:

- Diện tích và thể tích
- Nhập môn Thống kê
- Số Trung Bình

- Logic & Reasoning
- Possible Review of Algebra Topics
- Problem-solving

Risk | Rủi ro

Risk, as defined by the IMYC is: “Progress involves exposing ourselves to and considering the impact or forms of danger, harm, uncertainty or opportunity.” In mathematics we must create opportunities for students to be active and practise their decision-making skills while being aware of the consequences. We must give them the space and the opportunity to take measured risks during these formative years.

Tentative List of Topic Coverage:

- Geometry (Area of Polygons, Area of Circles)
- Probability/Statistics
- Real Numbers & Significant Digits
- Operations on integers & order of operations rules
- Operations on non-integers
- Proportional Relationships
- Problem-Solving
- Logic & Reasoning

- Logic và Tư duy
- Ôn tập các chủ đề Đại Số
- Giải Toán

Rủi ro theo định nghĩa của IMYC là “Sự tiến bộ bao gồm việc đương đầu với những tác động hoặc sự nguy hiểm, nguy hại, sự bất bình hoặc cơ hội.” Trong Toán học, ta phải tạo ra những cơ hội cho học sinh được chủ động và thực hành kỹ năng đưa ra quyết định trong khi ý thức được hậu quả là gì. Chúng ta phải cho các em không gian và cơ hội để đương đầu với rủi ro trong những năm đầu đời này.

Những bài học dự kiến như sau:

- Hình học (Diện tích hình tròn, hình đa giác)
- Xác suất / Thống kê
- Số thực và Hằng số có nghĩa
- Phép toán Số nguyên và Quy tắc về trình tự các phép toán
- Các phép toán phân số, số thập phân
- Tỷ lệ thuận
- Giải toán
- Logic và Tư duy

MATHEMATICS: GRADE 7 | TOÁN: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

Students should reason mathematically in a variety of settings by following a line of enquiry, conjecturing relationships and generalizations as well as testing them. At this stage of development students also should begin developing an argument, justification or proof using appropriate mathematical language. Maths is a connected subject and a form of communication. Students will learn to represent maths in different forms and then change to a different form, by equivalent representation, and then finally make connections between the different forms of representations along with pros and cons of each. It must be remembered that there are multiple pathways or solutions for most mathematical tasks, so it is important that students learn to communicate their reasoning to others and also try to understand equally valid but completely different solutions!

Học sinh cần suy luận toán ở nhiều dạng như đặt ra một loạt các câu hỏi, dự đoán các mối liên hệ có thể có và khái quát và thử làm. Trong giai đoạn này, các em nên bắt đầu xây dựng luận cứ và các cách chứng minh, lập luận bằng cách dùng các thuật ngữ toán học phù hợp. Toán học là một môn học lô gic và cũng là một hình thức giao tiếp. Các em học sinh học để trình bày một phép Toán theo nhiều cách khác nhau, chuyển từ dạng này sang dạng khác, biến đổi tương đương, tìm hiểu mối liên hệ giữa các cách biểu diễn đó cũng như các ưu, nhược điểm của từng cách. Một điều cũng cần ghi nhớ đó là có rất nhiều cách để giải một bài toán, vì vậy, quan trọng là các em học cách giải thích những lý luận của mình cho người khác và hiểu rằng có rất nhiều phương án giải bài khác nhau.

Tentative List of Topic Coverage:

- Fractions, decimals and percentages
- Perimeter & Area
- Expressions & Formulae
- Number Calculations
- Various Algebra and Geometry Topics

Relationships | Các mối quan hệ

During this unit, students will study the topics of Surface Area and Volume; Introduction to Probability & Statistics; and Measures of Central Tendency. Other possible topics include Numbers & Sequences, and Angles and Bisectors.

Tentative List of Topic Coverage:

- Numbers & Sequences
- Probability
- Angles & Bisectors
- Statistics (Measures of Center)
- Various Algebra and Geometry Topics
- Graphic Display Calculator (GDC) or Excel to enter and display the data

Courage | Lòng can đảm

What does being courageous look like in a Math class? This means you speak up in class when you don't understand. You work in groups with other students you don't know very well. You take chances when approaching problem-solving. Whatever your fear is, math-related or not, you must face it and work through it. Most likely the fear will **never** completely go away, but it **will get better** and you will become less fearful of it. But even better than that, hopefully you're also seeing that you just overcame, you succeeded, and you now believe in your ability to face whatever it is that you're uncomfortable with and with both practice and time, overcome it!

What can I do as a Parent with a son/daughter who has a Math-related fear? Here are some suggestions:

- Encourage them.
- Show them unconditional love and support.
- Point to examples in their lives when they overcame something also related to fear.
- Come up with a game-plan or strategy for what to do the next time they're overcome with fear.

Các chủ đề sẽ học:

- Phân số, số thập phân và tỷ lệ phần trăm
- Chu vi & Diện tích
- Biểu thức & Công thức
- Tính số
- Đại số và hình học

Trong bài học này, các em học sinh học về Diện tích bề mặt và Thể tích; Xác suất & Thống kê; và Đo lường số đo xu hướng tập. Các chủ đề khác bao gồm Số và Chuỗi, Góc và Đường phân giác.

Các chủ đề sẽ học:

- Số & chuỗi
- Xác suất
- Góc & Đường phân giác
- Thống kê (Số bình quân)
- Đại số và hình học
- Máy tính hiển thị đồ họa (GDC) hoặc Excel để nhập và hiển thị dữ liệu

Thể hiện sự bạo dạn, dũng cảm trong các tiết học Toán là gì? Đó chính là việc các em học sinh phát biểu và hỏi những nội dung còn chưa hiểu. Các em làm việc nhóm với những người bạn là những người mình không hiểu rõ. Là khi các em tận dụng cơ hội tiếp cận giải một bài toán. Dù cho các em sợ bất kỳ điều gì, có liên quan đến môn toán hay không, các em cũng cần đối mặt và vượt qua nó. Nhiều khả năng nỗi sợ đó không hoàn toàn biến mất nhưng mọi chuyện sẽ trở nên tốt hơn và các em sẽ thấy đỡ sợ hơn. Hi vọng rằng, khi các em nhìn nhận được rằng khi đã vượt qua nỗi sợ hãi, khi đã thành công, các em sẽ tin tưởng vào khả năng của mình, có thể vượt qua mọi thử thách cho dù điều đó khiến các em không thoải mái. Tuy nhiên chỉ cần luyện tập theo thời gian, các em sẽ vượt qua được.

Những điều phụ huynh có thể làm để giúp các em không sợ học Toán. Dưới đây là một vài gợi ý:

- Khuyến khích các em.
- Ủng hộ, cổ vũ các em.
- Đưa ra ví dụ về các bạn đã vượt qua nỗi sợ học toán.

- Practice: Getting good at anything requires time, commitment, patience, resilience, and perseverance
- Anything that is worthwhile in life requires hard work! (all the things listed for practice).
- Meet with your son's/daughter's Math teacher to discuss the fear and strategies to overcome it.

Tentative List of Topic Coverage:

- Sequences & Functions
- Number Calculations
- Proportion & Ratio
- Transformations
- Functions & Graphing
- Statistics & Probability

Curiosity | Trí tò mò

"The desire to know more drives exploration and aspiration." Desire is obviously a prerequisite for wanting to explore and having the drive to go out to do the exploring. How does this theme relate to Mathematics? The most obvious branch of Maths where you could apply your knowledge and skills to uncover, discover, and answer those deep questions you've always wondered about is Statistics. Allow your curiosity and desire to be the driving force.

What can I do as a Parent to support my son/daughter in this theme? As the first step, just sit down with your son/daughter and try to get them to show you what they're doing in mathematics. Practice being a good listener. Ask questions. Find anything, something they said that you find even remotely interesting and ask them to tell you more.

Tentative List of Topic Coverage:

- Real Numbers & Significant Digits
- Fractions, Decimals, and Percentages
- Measurement
- Selecting and correctly applying the right formulae
- Problem-Solving
- Proportional Relationships
- Functions & Graphs

- Đưa ra kế hoạch và chiến lược cho những điều phải làm sau khi các em vượt qua nỗi sợ hãi.
- Thực hành: Muốn làm tốt bất kỳ điều gì đều đòi hỏi thời gian, sự nỗ lực và kiên trì.
- Bất cứ điều gì đáng giá trong cuộc sống đều cần sự nỗ lực, chăm chỉ (những điều kể trên).
- Trao đổi với giáo viên môn Toán về những khó khăn các em gặp phải và cùng nhau tìm ra giải pháp giúp các em vượt qua nó.

Các chủ đề sẽ học:

- Chuỗi và Hàm số
- Tính toán số
- Tỷ lệ và Tỉ số
- Phép biến đổi
- Hàm số & đồ thị
- Thống kê & Xác suất

"Mong muốn được biết thêm kiến thức sẽ thúc đẩy khám phá và tạo động lực." Mong muốn rõ ràng là một điều kiện tiên quyết để dẫn đến quyết định khám phá cũng như đi ra ngoài để làm khám phá. Chủ đề này liên quan đến Toán học như thế nào? Một nội dung trong môn Toán có thể áp dụng kiến thức và kỹ năng của mình để giải đáp và trả lời những câu hỏi mà các em luôn băn khoăn đó là Thống kê. Nội dung Thống kê khiến các em tò mò sẽ tạo động lực học tập.

Những điều phụ huynh có thể làm để giúp các em học chủ đề này? Quý vị hãy cùng trò chuyện với các em về những gì các em đang học trong môn Toán. Hãy là người bố, người mẹ biết lắng nghe. Hãy đặt câu hỏi về bất kỳ điều gì hoặc với những vấn đề các em nói mà Quý vị còn chưa hiểu rõ, có thể yêu cầu các em giải thích cụ thể hơn.

Các chủ đề sẽ học:

- Số thực & Chữ số có nghĩa
- Phân số, số thập phân và phần trăm
- Đo lường
- Chọn và áp dụng đúng công thức phù hợp
- Giải toán
- Các mối quan hệ tỷ lệ
- Hàm số & đồ thị

MATHEMATICS: GRADE 8 | TOÁN: LỚP 8

Challenge | Thử thách

We can all think of examples of things that are challenging, only let's think of challenge in terms of Mathematics. A challenging problem will naturally require critical thinking and it will likely be a problem so completely different than anything problem you've ever seen! So naturally it will require a creative strategy that will allow you an entry point that will eventually lead to the final solution. You might say that a challenging problem will require a non-routine strategy. Let's go a bit further and say that a true challenging problem will require the learner to "transfer" his/her knowledge, skills, and understanding to a new context or situation. In grade 8 Mathematics, students will apply their geometric and algebraic understanding in new contexts and relate this new understanding of probability to the notions of risk and uncertainty.

Tentative List of Topic Coverage:

- Numbers & Sequences
- Geometry (certain knowledge of properties of polygons and polyhedra will be useful here!)
- Algebra
- Functions & Graphs
- Proportional Reasoning
- Statistics

Community | Cộng đồng

"A shared sense of belonging occurs when people are able to negotiate and appreciate their complex and often messy differences." While this theme is explored, students in Grade 8 will be learning the following topics that will include both skill-based problems and ones involving a real-world context:

- Perimeter, Area, and Volume
- Statistics & Probability (The Statistics will likely include collecting data, analyzing it, and modeling real-world situations or phenomena)
- Geometry (Likely with a focus on congruence & similarity)
- Algebra (Solving Equations of all types)
- Applying algebraic formulae

Mọi người đều suy nghĩ về những khó khăn mình đang gặp phải, tuy nhiên hãy thử chỉ nghĩ về các vấn đề liên quan đến môn Toán thôi. Một bài toán khó sẽ khiến các em dừng đến tư duy phản biện và nó có thể sẽ là một bài toán hoàn toàn khác so với bất kỳ bài toán nào các em đã từng gặp. Vì vậy, một cách tự nhiên, cần một chiến lược sáng tạo để gợi mở cho các em từ đó đưa ra được cách giải. Bạn có thể nói rằng một bài toán khó cần có một cách giải khác với những cách giải thông thường. Tuy nhiên, thực tế là một bài toán thực sự khó đòi hỏi những người học dùng kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của mình để vận dụng trong một tình huống mới. Trong chương trình Toán lớp 8, học sinh sẽ áp dụng hiểu biết về hình học và đại số của mình trong nội dung mới, liên hệ kiến thức về xác suất với sự rủi ro và sự không chắc chắn.

Các chủ đề sẽ học:

- Số & chuỗi
- Hình học (kiến thức nhất định về tính chất của đa giác và đa diện sẽ có ích)
- Đại số
- Hàm & đồ thị
- Lý thuyết về tỉ lệ thức
- Thống kê

"Ý thức chia sẻ sẽ hình thành khi mọi người có thể cùng nhau trao đổi và tôn trọng những khác biệt phức tạp và thường là rắc rối của nhau." Khi tìm hiểu về chủ đề này, các học sinh lớp 8 sẽ học các nội dung sau đây, bao gồm các bài tập đòi hỏi kỹ năng cơ bản và những bài toán thực tế:

- Chu vi, Diện tích và Thể tích
- Thống kê và xác suất (Thống kê gồm các hoạt động thu thập dữ liệu, phân tích và mô hình hóa các tình huống hoặc hiện tượng thực tế)
- Hình học (Tập trung vào các nội dung sự tương đẳng và đồng dạng)
- Đại số (Giải phương trình các dạng)
- Áp dụng công thức đại số

Suggestions for Parents: During this theme, there's an ideal opportunity for your son/daughter to design a statistics project where they can safely go out to their neighbors and collect data on any variable(s) related to some local problem that is negatively impacting the town/city/neighborhood/community and needs fixing, or at a minimum the problem needs to be discussed or debated. This is a great opportunity for you as a parent to give your son/daughter some ideas or examples of local problems that are in need of a creative, cost-effective solution. Encourage your son/daughter and classmates to take one of these relevant local problems/issues and attempt to fix it using mathematics. The solution you find must be cost-effective and be ethical in every way. Network with others you know well in the community, especially those who may have useful resources or be in an influential position to get things done.

Interpretation | Cách nhìn nhận

In Mathematics, we all are familiar with solving many different problems, often times “word problems” and then sometimes we are asked to “interpret” the solution/answer in the context of the problem. Parents, in our shared effort to make learning relevant, you could make a significant impact on your son/daughter by encouraging them or reminding them that learning or success isn't just about finding the right answer. Of course, that's important, but to make the problem or learning relevant we must always interpret our findings.

Tentative topics to be covered during this theme include:

- Problem-Solving involving both Algebra & Geometry topics*
- Simple Probability
- The Pythagorean Theorem
- The Binary Number System

***Note on Topic 1:** The problem-solving will require your son/daughter to apply mathematics to a variety of routine and non-routine problems with increasing sophistication, including breaking down problems into a series of simpler steps and persevering while under pressure to both find and interpret the solution to

Gợi ý cho phụ huynh: Đối với chủ đề này, đây là cơ hội để con của Quý vị lập một kế hoạch thống kê. Các em thu thập dữ liệu từ những người hàng xóm, các dữ kiện này chính là các biến thay đổi liên quan đến bài toán mà địa phương đang cần giải quyết hoặc tối thiểu là nó cần được đem ra để bàn bạc. Đây là lúc mà Quý vị phụ huynh có thể đưa ra gợi ý cho con mình về các ý tưởng hay ví dụ về các bài toán địa phương mình đang gặp phải, cần một giải pháp sáng tạo đồng thời tiết kiệm chi phí. Quý vị nên khuyến khích con mình và các bạn cũng lớp lấy một trong những vấn đề tại địa phương để thử áp dụng giải nó bằng phép toán. Giải pháp tìm ra phải đảm bảo tính tiết kiệm và phù hợp với thuần phong mỹ tục. Liên hệ với những người quen để có nguồn tư liệu hữu ích để hoàn thành dự án.

Trong Toán học, tất cả chúng ta đều quen thuộc với việc giải các bài toán khác nhau, thường là “các bài toán đố”, đôi lúc chúng ta phải “diễn giải” câu trả lời ở tình huống cụ thể trong bài đó. Quý vị phụ huynh, với mong muốn giúp cho việc học trở nên phù hợp với các em, quý vị có thể động viên, nhắc nhở các em rằng thành công không chỉ là việc tìm ra câu trả lời đúng.

Để các em có thể tư duy tốt hơn từ việc giải toán, các em phải giải thích được tại sao các em lại tìm ra được các kết quả đó.

Các nội dung sẽ học:

- Giải quyết bài toán về Đại số & Hình học*
- Xác suất đơn giản
- Định lý Pytago
- Hệ thống số nhị phân

***Lưu ý về chủ đề 1:** Việc giải các bài toán đòi hỏi con quý vị vận dụng toán để giải các bài tập quen thuộc và không quen thuộc với độ khó ngày càng cao, gồm cả việc chia bài thành các bước nhỏ đơn giản hơn và kiên trì để tìm ra và chứng minh đáp án của mình là đúng.

determine if the solution found is a reasonable one.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

The IMYC defines this term as, “The ability to make money through development of products and situations appropriate to different markets requires application of certain skills.”

Tentative List of Topic Coverage:

- Exponential Relationships
- Geometry including Transformations and Congruence
- Statistics
- Modeling data*
- How to use Google Analytics

Note on “Modeling Data”: When this expression is used, it is generally referring to having students take raw data from some real-world phenomenon and then use statistical procedures and/or algebra, possibly combined with other methods, in order to come up with an algebraic expression or equation that can be used to create a graph of the phenomenon. This graph is an invaluable tool that can be used to make quick future predictions on crucial variables that are necessary for business success. For example, students could collect data to produce a graph of things like: Expected monthly units sold, expected profit or costs, etc.

Responsibility | Trách nhiệm

“Each of us is in charge of the actions we choose.” Parents and teachers have the shared goal as well as a sense that we ought to equip our sons/daughters/students with the skills, knowledge, and understanding to explore **any** issue including political and social ones, and then teach them how to think critically about them so that they can weigh the evidence, be able to participate in a debate in a civilized manner, and so on. In Mathematics will learn more about taking responsibility for their learning through the topics of:

- Solving equations
- Probability
- Perimeter, area and volume
- Geometrical reasoning and constructions
- Statistics and Handling data properly

IMYC định nghĩa điều này là “Việc kinh doanh thông qua việc phát triển sản phẩm và các tình huống phù hợp với các thị trường khác nhau sẽ yêu cầu áp dụng các kỹ năng nhất định”.

- Các nội dung sẽ học:
- Mối quan hệ theo hàm mũ
- Hình học gồm Phép biến đổi và Tương đẳng
- Thống kê
- Mô hình hóa dữ liệu*
- Cách dùng Google Analytics

Chú ý về “Mô hình hóa dữ liệu”: Đối với biểu thức này, các em học sinh thường thu thập dữ liệu thô từ một số hiện tượng thực tế và dùng các bước thống kê hoặc đại số, có thể kết hợp với những phương pháp khác để đưa ra một biểu thức đại số hoặc phương trình dùng để vẽ đồ thị của bài toán này. Đồ thị này là một công cụ hữu hiệu có thể nhanh chóng đưa ra các dự đoán về các biến quan trọng giúp đạt được thành công trong kinh doanh. Ví dụ: các em học sinh có thể thu thập dữ liệu để vẽ đồ thị của: Dự kiến đơn vị hàng tháng hàng tháng, lợi nhuận hoặc chi phí dự kiến...

“Mỗi người phải chịu trách nhiệm về những lựa chọn của mình.” Bản thân phụ huynh và các thầy cô giáo đều có chung mục tiêu là muốn trang bị cho các em học sinh những kỹ năng, kiến thức và hiểu biết để khám phá các vấn đề về chính trị và xã hội, dạy các em biết tư duy phản biện về các vấn đề đó để các em có thể cân nhắc các dẫn chứng, có thể tham gia vào một cuộc tranh luận một cách văn minh... Đối với môn Toán, các em học về tinh thần trách nhiệm qua các nội dung sau:

- Giải phương trình
- Xác suất
- Chu vi, diện tích và thể tích
- Suy luận hình học và phép dựng hình
- Thống kê và xử lý dữ liệu đúng cách

Music

Âm nhạc

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Students will explore the many ways that existing ideas, knowledge and skills can be brought together in music to create something new or original. They explore how cultures around the world have developed musical ideas and learn about how some of the music from those cultures has been combined to form new musical ideas, called fusions. They also explore the relationship between European classical music forms and their influence on modern popular music. Students learn how music is a combination of elements and associated features and practise manipulating the features within these elements to create original pieces of music through improvising, exploring and bringing together what they have learned and combining them with the musical ideas of others.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Students will learn about a number of celebrations around the world and how they employ music to express or communicate joy and happiness. They learn how musical elements are used in various combinations to create different genres of music. Students learn about music created for special events or rituals, such as Japanese theatre music and then create compositions of their own using the characteristics of said style, in respect to the original. In groups, students use their knowledge of celebratory music to compose, rehearse and perform a piece of music that is an observation of Tet Holiday and a celebration of TH School.

Consequences | Hệ quả

In this unit students analyse music that was created specifically to communicate a point of view on an idea and consider the impact these may have on listeners. They explore music as a form of communication that aims to influence the attitudes of people towards a desired cause or position. The class chooses a situation

Học sinh khám phá cách thức để những ý tưởng, kiến thức và kỹ năng sẵn có có thể được kết hợp với nhau trong âm nhạc để tạo ra một điều gì đó mới mẻ hoặc nguyên bản. Các em tìm hiểu cách thức những nền văn hoá trên thế giới đã phát triển những ý tưởng âm nhạc và tìm hiểu về cách mà một số thể loại âm nhạc từ những nền văn hoá đó đã được kết hợp để tạo ra các ý tưởng âm nhạc mới, được gọi là sự hòa trộn. Các em cũng khám phá mối quan hệ giữa các thể loại nhạc cổ điển châu Âu và ảnh hưởng của chúng đối với âm nhạc hiện đại. Học sinh hiểu được âm nhạc là sự kết hợp của các yếu tố và các tính năng liên quan và vận dụng những tính năng bên trong các yếu tố này để tạo ra những bản nhạc gốc thông qua ứng tác, khám phá những gì đã được học và kết hợp chúng với những ý tưởng âm nhạc của người khác.

Học sinh học về một số lễ kỷ niệm trên khắp thế giới và cách dùng âm nhạc để thể hiện hay truyền đạt niềm vui và sự hạnh phúc. Các em học sự kết hợp khác nhau các yếu tố âm để tạo ra các thể loại âm nhạc khác nhau. Học sinh học về việc âm nhạc được sáng tác như thế nào cho các sự kiện hoặc nghi thức đặc biệt, chẳng hạn như nhạc kịch Nhật Bản. Sau đó các em có thể tạo nên các tác phẩm của mình trong đó sử dụng các đặc trưng của phong cách được nói đến, theo như bản gốc. Học sinh sử dụng kiến thức của họ về âm nhạc để sáng tác, tập luyện và biểu diễn bài hát theo nhóm; là sự kiện quan trọng trong dịp Tết và lễ kỷ niệm trường TH.

Trong chủ đề này, các em học sinh phân tích loại hình âm nhạc được tạo ra để chia sẻ quan điểm về một vấn đề hay để xem xét ảnh hưởng có thể có đến người nghe. Các em khám phá loại hình âm nhạc này với vai trò như một cách thức giao tiếp nhằm đến việc tác động đến thái độ của mọi người. Cả lớp chọn một tình

or issue that is important in their lives (possibly home or school related) and create a song to influence or cause a change, discussing and evaluating the possible impact it may have.

Risk | Rủi ro

In this unit, students focus on the risks musicians and composers have taken that have impacted on the evolution of music with a particular focus on the 'blues' genre. Students develop their awareness of the importance of exposing themselves to uncertainty when composing and performing music through study, composing and playing. They learn about the eight musical elements and are introduced to improvisation, riffs, motifs, chord progression and looping. Students work individually, in pairs, groups and as a whole class to compose, rehearse and perform short pieces of music including improvisation and reflect on the progress they have made as musicians as a result of the experience.

MUSIC: GRADE 7 | ÂM NHẠC: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

In this unit, students will learn about and practise, several forms of musical communication. They will look at communication through score markings: what and how a composer can communicate what s/he would like musicians to do with the music. Students will then look at the non-verbal communication between a conductor and a large ensemble and learn the basics of conducting. Lastly, students will participate in a drum circle, to experience communication between fellow drummers and with the drum leader.

Relationships | Các mối quan hệ

The first part of this unit focuses on the relationship between notes: how one note affects and is affected by other notes. Students will learn about consonance and dissonance, about cadences. These music tasks are a good opportunity for students to improve their familiarity with the notes on the stave. In the final activity, the students will look at a different form of musical relationship: the relationship between a song

hướng hay một vấn đề mà các em thấy quan trọng trong cuộc sống của mình (có thể liên quan đến gia đình hoặc trường học) và sáng tác một bài hát nhằm gây ảnh hưởng hoặc tạo ra sự thay đổi nào đó, thảo luận và đánh giá những ảnh hưởng có thể tạo ra.

Trong bài học này, học sinh tập trung vào những rủi ro mà các nhạc sĩ và nhà soạn nhạc phải chịu có tác động đến sự phát triển của âm nhạc mà tập trung đặc biệt vào thể loại "nhạc blue". Học sinh phát triển nhận thức của họ về tầm quan trọng của sự không chắc chắn khi sáng tác và biểu diễn âm nhạc nhờ việc học tập, sáng tác và chơi nhạc. Các em học về tám yếu tố âm nhạc và được giới thiệu về sự ngẫu hứng, đoạn nhạc lặp, mô típ nhạc, chuyển hợp âm. Các em làm việc độc lập, theo cặp, theo nhóm và cả lớp để sáng tác, tập luyện và biểu diễn những bài hát, bao gồm cả việc ứng biến và đánh giá về sự tiến bộ của các em khi được trải nghiệm như các nghệ sĩ.

Trong chủ đề này, học sinh học và luyện tập một số cách thức giao tiếp qua âm nhạc. Các em bằng việc chấm điểm: cách thức một nhạc sĩ có thể truyền tải những điều họ muốn nghệ sĩ thực hiện với âm nhạc. Sau đó, các em nghiên cứu cách thức giao tiếp không qua giao tiếp của nhạc trưởng với dàn nhạc lớn, học cách chỉ huy dàn nhạc. Cuối cùng, học sinh tham gia vào chơi trống theo vòng tròn, để trải nghiệm việc giao tiếp âm nhạc giữa những người chơi trống và người chỉ huy.

Phần đầu của chủ đề học tập trung vào mối liên hệ giữa các nốt nhạc. Các em học về tính thuận tai, nghịch tai và về nhịp trong âm nhạc. Các bài tập âm nhạc sẽ giúp các em quen thuộc hơn với các nốt trên khuôn nhạc. Trong bài học cuối, các em xem xét các hình thức khác nhau của mối liên hệ trong âm nhạc: mối liên hệ giữa một bài hát gốc và các bài hát được hát lại. Các em nghe kỹ một bài bản khác nhau của cùng một bài hát,

and its cover versions. They will listen closely to several versions of a song and learn about how different musical elements affect the way the song sounds.

Courage | Lòng can đảm

In this unit we will focus on songs about having courage to be true to our own paths in life and stand up for what is right and good in the world. We will analyse songs found in animated musicals related to bravery and never giving up. This unit will also explore the role of music in films. In the final activity, the students will perform a short song on their own and overcome the fear of performing in front of other people.

Curiosity | Trí tò mò

This unit looks at ways in which the desire to know more about music has driven exploration into the nature of sound as well as the aspiration to invent musical instruments that can bring new possibilities to life. Students will look at the problems and limitations faced by composers in the past, and at how inventors sought to solve these problems, by finding a way of creating the desired sounds and effects in exciting innovative ways. In groups students will research the development and history of different instruments. Finally, students will have the opportunity to apply what they have learned and make their own instrument out of materials that they use every day.

MUSIC: GRADE 8 | ÂM NHẠC: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Music can be a powerful medium for facing up to, expressing and overcoming problems and barriers we face in our lives. In this unit, students will examine music that originated to express and alleviate problems and barriers. These will include work songs from different cultures and motivational songs from musicals, reminding us to persevere through the challenges we face.

tìm hiểu các yếu tố âm nhạc khác nhau khiến bài hát trở nên khác như thế nào.

Trong chủ đề này, các em học sinh tập trung tìm hiểu các bài hát cổ vũ mọi người lựa chọn những điều mình muốn trong cuộc sống, dám đứng lên vì lẽ phải để thế giới tốt đẹp hơn. Các em phân tích các bài hát nhạc phim cổ vũ lòng dũng cảm, không bỏ cuộc. Chủ đề cũng giúp các em khám phá vai trò của âm nhạc trong phim ảnh. Hoạt động cuối cùng của các em là trình bày một bài hát ngắn của chính mình, vượt qua sự lo lắng và trình diễn trước mặt mọi người.

Chủ đề nói về mong muốn được biết nhiều hơn về âm nhạc, từ đó muốn tìm hiểu bản chất của âm thanh cũng như khao khát sáng tạo ra các loại nhạc cụ, đem đến những điều mới mẻ cho cuộc sống. Học sinh sẽ nghiên cứu các vấn đề và những hạn chế mà các nhạc sĩ đã gặp phải trong quá khứ, tìm hiểu cách những nhà sáng chế giải quyết vấn đề qua việc tạo ra âm thanh và hiệu ứng bằng những cách sáng tạo đầy thú vị. Trong hoạt động nhóm, các em nghiên cứu quá trình phát triển và lịch sử của các loại nhạc cụ khác nhau. Cuối cùng, các em học sinh sẽ có cơ hội vận dụng những gì được học và tạo ra nhạc cụ của riêng mình bằng những nguyên liệu quen thuộc các em sử dụng hàng ngày.

Âm nhạc là một phương tiện giúp các em đối mặt, thể hiện và giải quyết các vấn đề, các rào cản trong cuộc sống. Trong Chủ đề này, các em sẽ nghiên cứu âm nhạc với bản chất để thể hiện cảm xúc cũng như giảm bớt các vấn đề khó khăn gặp phải. Nội dung học bao gồm các tác phẩm đến từ các nền văn hóa khác nhau, các bài hát vui vẻ từ các vở nhạc kịch nhắc nhở chúng ta cần kiên trì vượt qua những thử thách cần đối mặt.

Community | Cộng đồng

Composing, together with performing and experiencing music, is and has always been a social phenomenon that reflects the primal human requirement to live and express ourselves. In this unit, students will look first at how different cultures have expressed their identity through music. Following this, students will look at how these musical identities have influenced other styles and the development of fusion music.

Interpretation | Cách nhìn nhận

This unit focuses on the elements of music, and on the close relationship between music and emotion. We use emotional terms to describe music – music is ‘scary’, ‘sad’, ‘happy’ etc. Music provokes an emotional response in us, and it is therefore natural to use emotional vocabulary when we talk about it. Music is innately subjective. The reactions of listeners are not universal, and they cannot be described objectively. Musical interpretation and emotional responses depend on both internal and external elements. Students will focus on how composers use the different elements of music to evoke emotional responses from their audience. Finally exploring how changing certain elements a given musical work can change the emotions the work provokes.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

This unit will look at how people can make money through music. It will start by looking at the skills students need to develop if they would like to work in music-related industries. The students will then focus on practical composition skills that can be translated into entrepreneurial activities: composing music for TV and advertising.

Responsibility | Trách nhiệm

The activities in this unit are based around the different types of responsibility associated with musical performance. These responsibilities include:

- the responsibility that a performer has to the music, e.g. through detailed preparation, understanding of style, accurate rendition of the composer’s intentions.

Sáng tác, biểu diễn và thưởng thức âm nhạc vẫn luôn là một hiện tượng xã hội phản ánh nhu cầu cơ bản của con người là được sống và thể hiện bản thân mình trong tập thể. Trong chủ đề này, các em tìm hiểu về cách thức mà các cộng đồng – và sự giống và khác nhau của từng cá thể và từng nhóm trong những cộng đồng này – thể hiện qua âm nhạc.

Chủ đề này tập trung vào các yếu tố của âm nhạc và vào mối liên hệ chặt chẽ giữa âm nhạc và cảm xúc. Các em dùng các từ ngữ biểu cảm để mô tả âm nhạc một cách chính xác và phù hợp như “sợ hãi”, “buồn”, “hạnh phúc”. Âm nhạc luôn khơi gợi phản ứng cảm xúc trong mỗi người do vậy, chúng ta luôn sử dụng các từ vựng cảm xúc khi nói về nó. Âm nhạc mang tính chủ quan. Phản ứng của những người nghe là khác nhau và chúng không thể được mô tả một cách khách quan. Cách nhìn nhận về âm nhạc và những phản ứng cảm xúc phụ thuộc vào cả các yếu tố bên trong và bên ngoài. Các em học sinh học sinh tập trung nghiên cứu việc các nhạc sĩ làm thế nào thể khơi gợi cảm xúc của khán giả, nghiên cứu việc thay đổi một số yếu tố âm nhạc sẽ làm thay đổi cảm xúc của tác phẩm thế nào.

Trong chủ đề này, các em học sinh tìm hiểu nội dung chúng ta có thể kiếm tiền nhờ âm nhạc. Bắt đầu bằng việc tìm hiểu về các kỹ năng học sinh cần có nếu muốn làm việc trong ngành liên quan đến âm nhạc. Sau đó luyện tập các kỹ năng thực tế có thể áp dụng trong các hoạt động kinh doanh như sáng tác nhạc cho truyền hình và quảng cáo.

Các hoạt động trong bài học này dựa trên các loại trách nhiệm khác nhau liên quan đến những màn trình diễn âm nhạc. Những trách nhiệm này bao gồm:

- Trách nhiệm của người biểu diễn đối với âm nhạc, ví dụ: sự chuẩn bị kỹ lưỡng, hiểu biết về phong cách, sự thể hiện chính xác ý đồ của tác giả.

- responsibility to other performers, e.g. in the understanding of how group performances are achieved through concerted effort, good communication and consideration of others.
- the two-way responsibility between performer and audience.

- Trách nhiệm đối với bạn diễn, ví dụ: hiểu rằng màn trình diễn của nhóm thành công là nhờ sự nỗ lực, phối hợp tốt và biết quan tâm đến bạn diễn.
- Trách nhiệm của người biểu diễn với khán giả và ngược lại.

Physical Education

Thể dục

Physical education is concerned with healthy lifestyle choices and activity which lead to physical, emotional and mental balance.

Core Values: It is expected that every student approaches PE with a positive attitude and a willingness to try their best. Our core values allow students to monitor their own achievements and stay focused throughout the year. Our values are as follows:

- Take part in PE to the maximum of your ability
- Be positive about yourself and others around you
- If you can, coach and help others
- Play the game fairly

PE Kit: Having suitable clothing for PE is essential and a compulsory part of every lesson. On days when students have PE first lesson, they are allowed to arrive at school in their PE kit, however, they must have a change of clothes in a bag for the rest of the day. Students are required to bring their PE kit in a bag in order to change for PE and swimming. This kit includes:

- 1 x water bottle
- 1 x pair of sports trainers
- 1 x pair of sport socks
- 1 x pair of TH School shorts
- 1 x TH School PE top
- 1 x Towel
- Shower gel or soap
- Deodorant
- Brush or comb (optional)
- 1 x swimming costume (on swimming days)

Môn học thể dục dạy các em những sự lựa chọn về lối sống khỏe mạnh và các hoạt động đem đến sự cân bằng về thể chất, cảm xúc cũng như tinh thần.

Kì vọng của thầy cô giáo: Ngoài việc được đánh giá thông qua các “Giá trị Cốt lõi”, học sinh cũng được đánh giá thông qua các tiêu chí trong chương trình “Học bơi” và các chương trình quốc tế khác trong các môn thể thao khác nhau.

Những giá trị cốt lõi: Thầy cô luôn mong các em học sinh tham gia tiết học Thể dục với một thái độ tích cực và luôn nỗ lực hết sức mình. Những giá trị cốt lõi của chúng tôi là giúp học sinh ghi nhận những gì đã làm được và luôn giữ thái độ tập trung suốt năm học.

Những giá trị cốt lõi được thể hiện như sau:

- Tham gia vào các tiết học Thể dục phát huy năng lực tối đa
- Luôn luôn tích cực với chính bản thân mình và mọi người xung quanh
- Nếu có thể, học sinh sẽ hướng dẫn và trợ giúp các bạn khác
- Tham gia các trận đấu một cách công bằng

Đồ Thể dục: Mặc trang phục thích hợp trong môn Thể dục là một điều rất quan trọng và là một yếu tố bắt buộc trong mỗi tiết học. Vào ngày có tiết Thể dục đầu tiên, học sinh mặc quần áo Thể dục đến trường, tuy nhiên, học sinh cần có bộ đồ thay thế cho các tiết học còn lại. Học sinh phải mang đầy đủ trang phục để thay khi có tiết học bơi và tiết Thể dục. Bộ trang phục này bao gồm:

- 1 bình nước
- 1 đôi giày thể thao
- 1 đôi tất thể thao

Without PE Kit: It is extremely important from a health and safety and a hygiene perspective that students always wear their PE kit for lessons. If students come to class with one item of their kit missing they can expect the following sanctions:

- 1st time – warning
- 2nd time – detention
- 3 times or more – referred to principal and letter to parents

Non-Participation in PE: If a student is unable to participate in a PE lesson due to illness they will need a signed letter from their parents or from the school nurse. The letter from the school nurse needs to be obtained before the lesson begins. If a student does not provide a letter, the following sanctions will apply:

- 1st time – warning
- 2nd time – detention
- 3 times or more – referred to principal and letter to parents

Personal Hygiene: 10 minutes prior to the conclusion of PE lessons all students will be required to take a shower and change back to their school clothes. Students will be required to use shower-gel or soap in order to maintain good hygiene.

- 1 quần thể thao TH School
- 1 áo thể thao TH School
- 1 khăn lau
- Sữa tắm hoặc xà phòng tắm
- Lăn khử mùi
- Bàn chải hoặc lược (không bắt buộc)
- 1 bộ đồ bơi (vào ngày có tiết học bơi)

Trường hợp không mang đồ thể thao: Việc học sinh mặc đồ thể dục trong các tiết học là vô cùng quan trọng đối với sức khỏe, sự an toàn và vệ sinh. Nếu học sinh mang thiếu đồ tập thể dục, các em sẽ có thể chịu những mức phạt sau:

- Lần thứ nhất – cảnh cáo
- Lần thứ hai – phạt ở lại trường sau giờ học
- Từ lần thứ ba trở đi – báo cáo tới hiệu trưởng và viết thư gửi về gia đình

Không tham gia tiết học Thể dục: Nếu học sinh không thể tham gia tiết học Thể dục vì lý do ốm bệnh, học sinh cần có giấy xác nhận có chữ ký của bố mẹ hoặc y tá trường. Giấy xác nhận bởi y tá trường học cần được nộp trước khi tiết học bắt đầu. Nếu học sinh không nộp giấy xác nhận, các em sẽ có thể chịu những mức phạt sau:

- Lần thứ nhất – cảnh cáo
- Lần thứ hai – phạt ở lại trường sau giờ học
- Từ lần thứ ba trở đi – báo cáo tới hiệu trưởng và viết thư gửi về gia đình

Vệ sinh cá nhân: 10 phút trước khi kết thúc giờ học Thể dục, tất cả học sinh được cần tắm và thay quần áo đi học thông thường. Học sinh cần sử dụng sữa tắm hoặc xà phòng để giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ.

PHYSICAL EDUCATION: GRADE 6 | THỂ DỤC: LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Through team games of basketball and dodgeball, students will be able to:

- steadily improve performance with control, coordination, precision and consistency in a range of physical skills and techniques whenever possible.
- select a physical activity they enjoy and decide how they will participate in their chosen activity.

Qua các trò chơi đồng đội ở môn bóng rổ và bóng ném Học sinh có thể:

- Cải thiện khả năng kiểm soát, phối hợp, độ chính xác và chắc chắn ở các kỹ thuật và kỹ năng thể chất mọi lúc có thể.
- Lựa chọn hoạt động thể chất các em thích và quyết định cách thức các em tham gia vào hoạt động đó.

- use safe and acceptable tactics to steadily improve their own performance and that of a team.
- identify the features of a good physical performance.
- evaluate their own performance objectively and make a plan of action.
- develop an understanding of how physical activity affects the body, the mind and emotions.
- develop an understanding of how attitudes towards health and behaviour differ based on cultural values and beliefs.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Invasion games and football skills. Health Related Fitness. Swimming once per week with a swimming coach. Students will be able to:

- Know how to avoid and reduce injuries.
- steadily improve performance with control, coordination, precision and consistency in a range of physical skills and techniques whenever possible.
- select a physical activity they enjoy and decide how they will participate in their chosen activity.
- identify the features of a good physical performance.
- apply the rules and conventions of a range of sports and activities.
- use physical movement as a means of expression, enjoyment, communication and art.
- develop an understanding of how physical activity affects the body, the mind and emotions.
- develop an understanding of how attitudes towards health and behaviour differ based on cultural values and beliefs.

Consequences | Hệ quả

Athletics: Track and Field

Track: Short (50-100m), medium (200-800m) and long distance(1km) running

Field: Throwing events, shot-putt, discus, javelin, high jump & long jump.

Athletics: Mini Olympics/sports day, Track events

- Sử dụng những chiến thuật được chấp nhận và an toàn để cải thiện năng lực thi đấu của bản thân và cả đội.
- Xác định được đặc trưng của một màn thi đấu tốt.
- Đánh giá về màn trình diễn của bản thân một cách khách quan và lên kế hoạch hành động.
- Tăng cường nhận thức về tác dụng của các hoạt động thể chất đến cơ thể, trí tuệ và cảm xúc con người.
- Tăng cường nhận thức về sự khác nhau trong thái độ và hành động ở các giá trị và niềm tin văn hóa khác nhau đối với sức khỏe và hành vi.

Các môn thể thao chiến lược và kỹ năng đá bóng. Việc tập luyện sức khỏe. Các em học bơi một tuần một lần với giáo viên dạy bơi. Các em có thể:

- Biết cách phòng chống và giảm thiểu thương tích.
- Cải thiện khả năng kiểm soát, phối hợp, độ chính xác và chắc chắn ở các kỹ thuật và kỹ năng thể chất mọi lúc có thể.
- Lựa chọn hoạt động thể chất các em thích và quyết định cách thức các em tham gia vào hoạt động đó
- Xác định được đặc trưng của một màn thi đấu tốt.
- Áp dụng luật và quy định của các môn thể thao và các hoạt động thể chất.
- Coi các hoạt động thể chất như là cách thể hiện bản thân, niềm vui, giao tiếp và nghệ thuật.
- Tăng cường nhận thức về tác dụng của các hoạt động thể chất đến cơ thể, trí tuệ và cảm xúc con người.
- Tăng cường nhận thức về sự khác nhau trong thái độ và hành động ở các giá trị và niềm tin văn hóa khác nhau đối với sức khỏe và hành vi.

Điền kinh: Đường chạy và Sân thi đấu

Đường: Chạy ngắn (50-100m), Trung bình (200-800m) và Dài(1km)

Sân thi đấu: thể thao ném, phóng lao, ném tạ, ném đĩa, nhảy cao, nhảy xa
Điền kinh: Thể vận hội thu nhỏ/Ngày hội thể thao, Các môn điền kinh.

Swimming once per week with a swimming coach. Athletics is a challenging sport; it requires a person to be balanced, strong, coordinated, flexible and agile. It involves movement of the body through space; rotating, jumping, balancing, climbing, hanging and swinging. In this unit, students will identify an element of Athletics that they find especially challenging and develop strategies for overcoming it. By facing up to the problem, learning specific techniques and practicing hard they will increase the possibilities in athletics sequence work. Moreover, if students can meet the challenges they set themselves in this context, they should also be able to transfer this way of thinking into other aspects of their life and begin to overcome barriers and increase possibilities there.

Risk | Rủi ro

Net/ Racquet Games: Badminton, Tennis & Volleyball. Swimming once per week with a swimming coach. Students throughout the year in PE are required to think about Risk management and reducing risk of injury by adhering to rules, thinking, reflecting and wearing appropriate footwear and clothing. Students will be able to:

- know the principal rules of established sporting and athletic activities.
- know how to respond to challenges and disappointments with confidence and appropriate emotions during athletic events.
- steadily improve performance with control, coordination, precision and consistency in a range of physical skills and techniques whenever possible.
- select a physical activity they enjoy and decide how they will participate in their chosen activity.
- use safe and acceptable tactics to steadily improve their own performance and that of a team.
- identify the features of a good physical performance.
- evaluate their own performance objectively and make a plan of action.
- apply the rules and conventions of a range of sports and activities.

Các em học bơi một tuần một lần với giáo viên dạy bơi. Điền kinh là một môn thể thao đầy thử thách; nó đòi hỏi một người phải cân bằng, khỏe mạnh, biết phối hợp, linh hoạt và nhanh nhẹn. Điền kinh bao gồm sự chuyển động của cơ thể qua không gian; xoay, nhảy, cân bằng, leo trèo, treo và đu. Trong bài học này, học sinh sẽ nhận biết được một phần của Điền kinh mà các em thấy đặc biệt khó và tìm các chiến lược khắc phục nó. Bằng cách đối mặt với vấn đề này, các em được học những kỹ thuật cụ thể và tập luyện chăm chỉ, làm tăng khả năng vận động. Ngoài ra, nếu các em có thể đương đầu với những thử thách mà các em tự đặt ra trong môn học này, các em cũng có thể vận dụng nó để vượt qua rào cản và khó khăn trong cuộc sống.

Môn thể thao với Lưới/Vợt: Cầu lông, Tennis và Bóng chuyền.

Các em học bơi một tuần một lần với giáo viên dạy bơi. Trong suốt năm học môn Thể dục, các em phải suy nghĩ về việc quản lý và giảm thiểu rủi ro bằng cách tuân thủ luật, nghĩ, suy ngẫm và mặc trang phục phù hợp. Các em có thể:

- Biết các luật và quy tắc trong các môn thể thao và hoạt động thể chất được xây dựng.
- Biết cách đối mặt với thử thách và sự thất vọng bằng sự tự tin, biết điều chỉnh cảm xúc trong các cuộc thi thể thao.
- Cải thiện khả năng kiểm soát, phối hợp, độ chính xác và chắc chắn ở các kỹ thuật và kỹ năng thể chất mọi lúc có thể.
- Lựa chọn hoạt động thể chất các em thích và quyết định cách thức các em tham gia vào hoạt động đó.
- Sử dụng những chiến thuật được chấp nhận và an toàn để cải thiện năng lực thi đấu của bản thân và cả đội.
- Xác định được đặc trưng của một màn thi đấu tốt.
- Đánh giá về màn trình diễn của bản thân một cách khách quan và lên kế hoạch hành động.
- Áp dụng luật và quy định của các môn thể thao và các hoạt động thể chất.

PHYSICAL EDUCATION: GRADE 7 | THỂ DỤC: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

In sport, sharing information clearly and accurately is key to the success of any team. In this unit, students will learn about the importance of verbal and non-verbal ways of sharing information in game situations. They will research specialised language and nonverbal hand signals used in a sporting activity and practice these methods in a team game scenario. The unit allows ample time for learning and practicing skills, set plays and tactics used in the chosen sport. Through this, students will explore ways of sharing information accurately and clearly with their teammates, evaluating the effect that this has on the end result: the team's ability to play well and to beat their opponent.

Relationships | Các mối quan hệ

In this unit, students will use basketball, or another 'invasion game' team activity, to explore the ways in which every individual thing affects and is affected by other things. As they learn and use different plays, students will explore the ways in which an individual's and a team's performance is affected by everything that happens on the court, and will research the ways in which their individual and team actions also affect the team that they are playing against. One way in which one team can become more successful than another is by developing their ability to anticipate and react to another team's attack. In other words, to work out how the other team's actions are likely to affect their own, and to adapt accordingly. The tasks in this unit are designed to allow students to develop knowledge and awareness of:

- The independent and interdependent relationships between different individuals on the team.
- How the whole team is affected by each individual.
- How each play is affected by the actions of the defending team.

They will be grouped from the beginning of this topic and keep that group until the end. They will create a

Trong thể thao, việc chia sẻ thông tin rõ ràng và chính xác là chìa khóa rất đến thành công của bất cứ đội tuyển nào. Trong chủ đề này, các em học sinh tìm hiểu về tầm quan trọng của việc chia sẻ thông tin bằng lời nói hoặc không bằng lời nói trong các tình huống cụ thể. Các sẽ nghiên cứu ngôn ngữ chuyên ngành và các ký hiệu tay để ra hiệu khi chơi thể thao và luyện tập các phương pháp này khi chơi trò chơi đồng đội. Khi học chủ đề này, các em có rất nhiều thời gian học và thực hành, xây dựng phương án chơi và kỹ thuật chơi cho môn thể thao được chọn. Qua hoạt động này, các em có thể khám phá các cách thức để chia sẻ thông tin một cách chính xác và rõ ràng với đồng đội, đánh giá mức độ ảnh hưởng của việc này tới kết quả thi đấu: khả năng chơi tốt và đánh bại đối thủ.

Trong chủ đề này, các em học sinh học thông qua môn bóng rổ hoặc môn thể thao chiến thuật khác để tìm hiểu cách mà mỗi cá thể đều gây ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi các cá thể khác như thế nào. Khi các em học và áp dụng các lối chơi khác nhau, các em sẽ biết rằng màn thi đấu của mỗi cá nhân hay của toàn đội bị tác động bởi mọi thứ diễn ra trên sân đấu và nghiên cứu cách thức để những động tác của từng cá nhân trọng hay đội hay của toàn đội gây tác động lên đội đối thủ. Cách thức để một đội có thể chiến thắng, vượt lên đối thủ là nâng cao khả năng dự đoán và phản ứng đối với những đòn tấn công của đối thủ. Nói cách khác, việc tìm hiểu cách chơi của đối thủ chính là đang gây ảnh hưởng lên đội mình để tìm phương án chơi phù hợp. Mục tiêu học tập trong chủ đề này là để các em tăng cường nhận thức và hiểu biết về:

- Mối quan hệ độc lập và phụ thuộc giữa các cá nhân khác nhau trong một đội.
- Cả đội bị ảnh hưởng như thế nào bởi từng cá nhân.
- Trận đấu bị ảnh hưởng thế nào bởi lối chơi của đối thủ.

Các em sẽ được phân nhóm kể từ khi bắt đầu học Chủ đề này và giữ nguyên nhóm đó cho đến khi kết thúc. Các em sẽ tự tạo ra một cuốn "Sách huấn luyện" để ghi lại những gì học được trong từng bài, bao gồm những

"Training Book" by themselves to record their learning throughout each task, including detailed analysis of each play and contingencies for different defences. The manual will serve as a tool for them to coach during the games. Students will learn how to avoid and reduce injury through the warmup stage at the beginning of every lesson.

Courage | Lòng can đảm

In this unit, students will learn about the different sport team teams through history that needed to work together and use courage to succeed in sport. Being true to yourself requires bravery.

Curiosity | Trí tò mò

In this unit, students will learn about different rules of a wide range of sports from all around the World and this will help with their curiosity and assist with a personal learning goal of International Mindedness.

phân tích chi tiết về trận đấu và những tình huống bất ngờ để tìm ra những phương án phòng ngự khác nhau. Quyển sổ đóng vai trò là công cụ để các em điều khiển trận đấu. Các em học cách phòng ngừa và giảm chấn thương bằng việc khởi đầu ở đầu các tiết học.

Trong chủ đề này, các em học sinh tìm hiểu về các đội tuyển thể thao khác nhau qua thời gian để hiểu rằng họ cần phối hợp với nhau và rất dũng cảm mới có thể thành công trong thể thao. Phải dũng cảm mới có thể sống đúng với bản thân mình.

Trong Chủ đề này, các em học sinh sẽ tìm hiểu về luật chơi các môn thể thao khác nhau trên khắp thế giới và điều này sẽ giúp khơi gợi trí tò mò của các em và hỗ trợ mục tiêu học tập cá nhân với lối tư duy quốc tế.

PHYSICAL EDUCATION: GRADE 8 | THỂ DỤC: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Gymnastics is a challenging sport; it requires a person to be balanced, strong, coordinated, flexible and agile. It is a sport that involves movement of the body through space; rotating, jumping, balancing, climbing, hanging and swinging. In this unit, students will identify an element of gymnastics that they find especially challenging and develop strategies for overcoming it. By facing up to the problem, learning specific techniques and practicing hard they will increase the possibilities in gymnastics sequence work. Moreover, if students can meet the challenges they set themselves in this context, they should also be able to transfer this way of thinking into other aspects of their life and begin to overcome barriers and increase possibilities there.

Thể dục nhịp điệu là một môn thể thao đầy thử thách, đòi hỏi sự cân bằng, sức khỏe, biết phối hợp, linh hoạt và nhanh nhẹn. Đây là một thể thao gồm các chuyển động của cơ thể trong không gian; quay người, nhảy, cân bằng, leo trèo, bám và đu đưa trên không. Trong chủ đề này, các em học sinh sẽ tự nhận định một yếu tố của Thể dục nhịp điệu mà các em thấy thực sự thử thách và tìm cách để vượt qua thử thách đó. Đối mặt với thử thách này bằng cách học các kỹ thuật đặc thù, chăm chỉ tập luyện, các em sẽ phát triển khả năng thực hiện các động tác thể dục nhịp điệu. Ngoài ra, nếu các em có thể thực hiện thành công những thử thách mà các em đặt ra trong bài học này, các em cũng có thể áp dụng lối tư duy này vào nhiều lĩnh vực khác trong cuộc sống và giúp các em có thể vượt qua khó khăn và rào cản đó.

Community | Cộng đồng

In Physical Education, students are often asked to work in teams, whether organised by the teacher or by the students themselves. The most successful teams are ones that can work together to negotiate their personal, cultural, background and ability differences and come to a mutual agreement on how best to carry out the task.

Interpretation | Cách nhìn nhận

This unit takes the students through the process of dance composition. Using Edvard Munch's famous painting *The Scream* as a stimulus, students will explore the feelings and emotions expressed by the artist and use this as a starting point for choreographing a dance. They will also interpret a piece of music, listening to the composer's use of dynamics in order to express their response to this in movements and short dance pieces. The culmination of the unit will be a final dance performance - students will choose a piece of music or art as a stimulus for their own choreographed piece.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

In this unit, students will learn about sport as a business and the different sport companies. They will choose a business they would like to start up and then try to look at all of the issues involved in starting up a new business.

Responsibility | Trách nhiệm

In this unit, students will learn about a number of different roles in sport: players, captains, coaches and sports administrators. They will choose a role that they are comfortable with and will be responsible for taking the actions the role requires throughout the entire unit. Students will be assessed on how well they understand, accept and meet the responsibilities of the role.

Trong bộ môn Thể dục, các em học sinh thường phải làm việc theo nhóm, có thể được phân bởi giáo viên cũng có thể các em tự lập nhóm. Những nhóm thành công nhất khi các thành viên cùng nhau thảo luận, trao đổi về sự khác biệt của từng cá nhân, văn hóa, những đặc điểm cơ bản hay khả năng của bản thân và từ đó cùng thống nhất cách thức làm sao để cả nhóm hoàn thành nhiệm vụ.

Trong chủ đề này, các em học sáng tác vũ đạo. Lấy cảm hứng từ bức tranh nổi tiếng "Tiếng thét" của Edvard Munch, các em tìm hiểu cảm giác, cảm xúc mà tác giả đã thể hiện và dựa vào đó để xây dựng động tác nhảy đầu tiên. Ngoài ra, các em sẽ cảm nhận một bài hát, lắng nghe cách dùng cường độ nốt nhạc mà nhạc sĩ sử dụng trong bài hát để diễn đạt cảm xúc qua các bước chuyển động và một đoạn nhảy ngắn. Kết quả cuối cùng chính là phần trình diễn của các em – Các em học sinh tự chọn một bài hát hay bức tranh để lấy làm cảm hứng cho vũ đạo mình tự dàn dựng.

Trong chủ đề này, các em sẽ tìm hiểu thể thao với vai trò là một ngành kinh doanh và sự khác biệt của các công ty thể thao. Các em lựa chọn một ngành kinh doanh mà các em muốn khởi nghiệp, sau đó tìm hiểu các vấn đề có thể gặp phải khi khởi nghiệp kinh doanh một lĩnh vực nào đó.

Trong chủ đề này, các em học sinh tìm hiểu về một số vị trí trong các môn thể thao: vận động viên, đội trưởng, huấn luyện viên và người quản lý thể thao. Các em chọn vị trí mình mong muốn và thực hiện các hành động dưới cương vị của vị trí đó trong suốt quá trình học chủ đề này. Các em sẽ được đánh giá về mức độ hiểu bài, áp dụng và thực hiện được nhiệm vụ của các vị trí đó.

Science

Khoa học

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Students learn how elements and compounds can be combined to produce new products, and why this area of chemistry has so many applications, resulting in everything from production of innovative materials to chocolate bars. They will learn about the signs that a chemical reaction has taken place, recognising that the properties of the substances might change, and they will begin to be able to explain their observations. In this unit students will demonstrate their ability to use laboratory equipment safely and effectively.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Students investigate why conception and birth is thought to be miraculous and is therefore celebrated. They learn about human growth and development, why they share characteristics with their siblings and parents, and explore how advances in scientific knowledge and technology in the fields of genetics and IVF are raising moral and ethical issues. Visual and auditory effects are often important to a celebration, so in second part of the unit, students learn about light and sound.

Consequences | Hệ quả

Students will consider how forces and the nature of matter can bring about changes to the objects around them and relate this to what is happening at the particle level. They will investigate the effect of balanced and unbalanced forces the impact of forces on different material states. By considering the effects of pressure and temperature on different materials, students to become more descriptive when explaining the changes, they observe and be able to relate the changes to particle theory. These scientific concepts will be related to real-world applications, such as scuba diving, hot air ballooning and mountain climbing

Trong bài học này, học sinh được học cách thức cách kết hợp các yếu tố và hợp chất để tạo ra sản phẩm mới, nguyên nhân môn hóa học lại có rất nhiều ứng dụng, từ sản xuất các vật liệu tiên tiến đến các thanh sô cô la. Học sinh sẽ được học về những dấu hiệu cho thấy phản ứng hóa học đã xảy ra, phát hiện tính chất của các chất có thể thay đổi và các em có thể bắt đầu giải thích hiện tượng.

Các em học sinh tìm hiểu lý do việc thụ thai và sinh đẻ lại được cho là kỳ diệu và vì thế việc đó thường được kỷ niệm. Các em tìm hiểu về sự tăng trưởng và phát triển của con người, tại sao họ lại có những đặc điểm giống với anh chị em và cha mẹ và khám phá những tiến bộ trong kiến thức khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực di truyền học và thụ tinh trong ống nghiệm, nảy sinh những vấn đề luân lý và đạo đức. Các hiệu ứng thị giác và thính giác thường là quan trọng cho một buổi kỷ niệm, vì vậy trong phần thứ hai của bài học, học sinh sẽ học về ánh sáng và âm thanh.

Các em học sinh sẽ xem xét các lực và bản chất vật chất có thể tạo ra những thay đổi như thế nào tới các đồ vật quanh mình và liên hệ điều này với các sự việc ở cấp độ hạt. Các em nghiên cứu tác động của các lực cân bằng và không cân bằng đến các trạng thái vật chất khác nhau. Bằng cách xem xét tác động của áp suất và nhiệt độ lên các chất khác nhau, các em sẽ dễ dàng diễn tả hơn khi lý giải về những sự thay đổi mà mình quan sát thấy và có thể liên hệ những thay đổi này tới Lý thuyết về hạt. Các khái niệm khoa học này có liên quan đến những ứng dụng thực tế như hoạt động lặn, khinh khí cầu hay leo núi.

Risk | Rủi ro

Students will learn about how the increasing demand for electricity and energy is impacting the environment, and how progress and development in science and technology can have both positive and negative effects. They will develop their understanding of what electricity is, how it can be generated, and concepts related to energy transfer and storage.

Ở bài học này, học sinh sẽ tìm hiểu về nhu cầu ngày càng tăng về điện và năng lượng đang tác động như thế nào đến môi trường, sự tiến bộ phát triển của khoa học và công nghệ có cả những tác động tích cực và tiêu cực như thế nào. Bằng cách làm như vậy, các em sẽ phát triển sự hiểu biết của mình về điện, cách thức tạo ra điện, các khái niệm liên quan đến truyền tải và lưu trữ năng lượng.

SCIENCE: GRADE 7 | KHOA HỌC: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

Students will consider ways in which increasing our knowledge about how the digestive system works, as well as gaining clear and accurate information about nutrition, helps us to interpret this physical and histological information more effectively. They will look at the ways in which information about nutrition is shared with us by food manufacturers and consider how accurately and clearly this is shared and the ways in which applying our knowledge of nutrition can help us to see through false claims. In doing so, students will learn to become informed consumers and will be better equipped to make more effective health choices in their own lives.

Các em học sinh tìm cách để tăng cường hiểu biết về hệ tiêu hóa và thu thập được các thông tin chính xác và rõ ràng về hệ tiêu hóa, giúp chúng ta lý giải được các thông tin về thể chất và mô học một cách hiệu quả hơn. Các em tìm hiểu về cách thức mà những nhà sản xuất thực phẩm chia sẻ thông tin dinh dưỡng với chúng ta và xem xét độ chính xác và rõ ràng mà các thông tin này được chia sẻ. Từ đó, áp dụng kiến thức về dinh dưỡng của mình để nhận định những điều không đúng. Để làm được vậy, các em cần học để trở thành những người tiêu dùng thông thái và được trang bị đầy đủ để đưa ra những lựa chọn tốt hơn cho sức khỏe của mình.

Relationships | Các mối quan hệ

Students will investigate ecological relationships between living and non-living things, looking at the different ways in which organisms interact with one another and their environment. They will look at the interrelationship of living things in the form of food chains and more complex webs and will discover the ways in which longevity and survival of certain species and top predators is affected by organisms at the lower trophic levels. Students will learn about the pyramid of numbers and investigate the factors that lead to fluctuations in populations. Students will begin to think about the ways in which these effects can have serious long-term implications for humans.

Các em học sinh nghiên cứu mối quan hệ sinh thái giữa sinh vật sống và vật không sống, quan sát sự khác biệt mà ở đó các sinh vật tương tác với nhau và với môi trường. Các em nghiên cứu mối tương quan giữa các sinh vật trong chuỗi thức ăn và trong các mạng lưới phức tạp hơn và tìm hiểu về cách mà việc tồn tại và tuổi thọ của một số loài và động vật ăn thịt đứng đầu bị ảnh hưởng bởi các sinh vật ở cấp độ dinh dưỡng thấp hơn. Học sinh tìm hiểu về kim tự tháp sinh thái và nghiên cứu các yếu tố dẫn đến biến động trong quần thể. Các em bắt đầu tư duy về việc những điều này có thể có những tác động nghiêm trọng lâu dài đối với con người.

In science elements of the big idea of Tradition will be included to ensure comprehensive content coverage. Students will examine key beliefs and customs from

Học sinh tìm hiểu các quan điểm cũng như cách thức làm việc từ những nghiên cứu hóa học trong lịch sử. Các em nghiên cứu các nguyên tố và tìm cách kết hợp các

the historical study of chemistry. They investigate elemental substances and will explore ways in which combining elements can provide solutions to challenges faced in the past and present. Students will explore the properties and behaviour of a variety of elemental substances and investigate the way in which the Periodic Table is organized. They will explore the similarities and differences between compounds and mixtures, analyse chemical reactions and make predictions about these reactions. Students will look at fractional distillation, considering how and why certain customs have been adopted by the oil industry for the extraction and distillation of crude oil.

Courage | Lòng can đảm

When being challenged by illness, people often have to display great bravery. In this Science unit, students will learn about the different types of microbes and how these lead to disease. They will study the various ways in which a body can defend itself against disease and be introduced to the basics of the immune system and vaccination. Students will learn about the challenges that an outbreak such as Ebola presents. This unit will also enable us to explore some of the controversial ethical issues faced by scientists and society, including both the MMR debate and whether vaccinations against certain diseases should be made compulsory.

Curiosity | Trí tò mò

Students will explore energy interactions, investigate how thermal energy is transferred and learn more about the importance of heat and temperature in many areas of science as well as in their own lives. Through their investigations, students learn about conserving energy, and consider solutions to problems that heating and cooling present. In the second part of the unit, students will plan and conduct a range of experiments that investigate many aspects of light and sound.

nguyên tố này để đối mặt với những thách thức có trong quá khứ và hiện tại. Các em nghiên cứu đặc tính và cách hoạt động hóa học của các nguyên tố khác nhau và tìm hiểu về cách mà Bảng tuần hoàn hóa học được tạo ra. Học sinh tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa hợp chất và hỗn hợp, phân tích các phản ứng hóa học và đưa ra dự đoán về những phản ứng này. Học sinh nghiên cứu chưng cất phân đoạn, xem xét cách thức và lý do vì sao một số cách thức trước đây áp dụng đã không còn được dùng nữa trong ngành công nghiệp dầu mỏ để chiết xuất và chưng cất dầu thô.

Khi bị ốm, con người thể hiện sự dũng cảm của mình. Trong chủ đề này, các em học sinh sẽ tìm hiểu về các loại vi khuẩn khác nhau và cách chúng gây ra bệnh dịch. Các em tìm hiểu cách cơ thể tự bảo vệ mình khỏi bệnh tật và được giới thiệu những thông tin cơ bản về hệ miễn dịch và việc tiêm phòng. Các em học về một số dịch bệnh như Ebola. Trong chủ đề này, các em cũng sẽ nghiên cứu một số vấn đề liên quan đến đạo đức mà các nhà khoa học và xã hội phải đối mặt, bao gồm cuộc tranh luận MMR và liệu rằng việc tiêm chủng để chống lại bệnh dịch có phải bắt buộc hay không.

Các em học sinh tìm hiểu về sự tương tác năng lượng, nghiên cứu các thức truyền tải nhiệt năng và khám phá mức độ quan trọng của nhiệt và nhiệt độ có trong khoa học và cuộc sống. Qua hoạt động nghiên cứu, các em tìm hiểu về việc bảo tồn năng lượng, tìm các giải pháp cho các vấn đề nóng lên và lạnh đi hiện tại. Trong phần thứ hai của Chủ đề này, các em sẽ lập kế hoạch và thực hiện các nghiên cứu về ánh sáng và âm thanh.

SCIENCE: GRADE 8 | KHOA HỌC: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Students will consider many applications of Physics in people's everyday lives which has greatly increased the possibilities that are open to us. Humans have found themselves able to travel faster and further and move increasingly large objects and loads over ever greater distances. From the industrial revolution onwards, societies have been able to control their environments to a far greater extent than previous generations - with all the consequences, both positive and negative (e.g. environmental damage), that go with those capabilities.

Community | Cộng đồng

When problems arise that affect everyone within a community, members of this community must work together to find a solution. Students will look at a range of problems caused by chemical reactions with oxygen and investigate the effects this has on our infrastructure and health, including the effects of pollution and acid rain. They will explore how these problems affect people's shared sense of belonging, ways in which societies have sought to solve these problems, and whether successful communities have survived or emerged as a result. An understanding of chemical reaction helps communities to keep their homes intact, grow crops and protect the environment around them.

Interpretation | Cách nhìn nhận

Students will look at how scientists interpret results of their experiments to form the particle model which describes how particles look and behave. They will investigate how humans interpret the information they get through experimentation and then use their results to describe factual information and theories. Students will be introduced to the most appropriate ways to display and communicate specific types of information so that others can understand the world around them. They will use modelling to give simple explanation for something much more complex, such as the structure of the atom.

Học sinh nghiên cứu các ứng dụng Vật lý trong cuộc sống hàng ngày, ngày càng mở ra nhiều cơ hội cho chúng ta. Con người đã biết rằng mình có thể di chuyển nhanh hơn và xa hơn, có thể chuyển các đồ vật có kích thước và khối lượng lớn đến nơi có khoảng cách rất xa. Kể từ cuộc cách mạng công nghiệp, các xã hội đã có thể làm chủ môi trường của mình tốt hơn nhiều so với các thế hệ trước đó – và với những kết quả là - cả tích cực và tiêu cực (ví dụ như những tổn hại về môi trường) luôn đi kèm với những cơ hội đó.

Khi có vấn đề phát sinh ảnh hưởng tới mọi người trong cộng đồng, các thành viên cần làm việc với nhau để tìm giải pháp. Các em học sinh nghiên cứu một loạt các vấn đề gây ra bởi phản ứng hóa học với Ô xy và nghiên cứu tác động của vấn đề này lên cơ sở hạ tầng và sức khỏe của mọi người, bao gồm tác động của vấn đề ô nhiễm và mưa axit. Các em tìm hiểu những vấn đề này gây ảnh hưởng đến ý thức chia sẻ của toàn xã hội như thế nào, xã hội đã tìm cách để giải quyết những vấn đề này như thế nào và liệu rằng kết quả sẽ là . Các em hiểu được rằng các phản ứng hóa học giúp chúng ta bảo vệ được ngôi nhà của mình, giúp cây trồng phát triển và bảo vệ được môi trường xung quanh.

Các em học sinh xem xét cách các nhà khoa học giải thích kết quả thí nghiệm của họ khi tạo nên mô hình hạt mà ở đó thể hiện hình ảnh các hạt và chuyển động của chúng. Các em nghiên cứu cách thức con người hiểu các thông tin nhận được từ thí nghiệm và cách họ sử dụng kết quả đó để mô tả các thông tin thực tế và lý thuyết. Các em cũng được giới thiệu về cách thức phù hợp nhất để biểu thị và truyền đạt các loại thông tin cụ thể để người khác có thể hiểu thế giới xung quanh. Các em áp dụng việc mô hình hóa để giải thích những thứ phức tạp, như là cấu trúc nguyên tử.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

Science has become a means through which companies have been able to improve the methods through which they make their products, allowing them to save money and increase their profits. Students will discover how scientists design new materials and find ways to benefit societies and individuals. They will discuss the process of turning a scientific discovery into entrepreneurship, where useful products from kitchenware and shaving products through to plumbing systems and even the jewelry, are marketed and sold.

Responsibility | Trách nhiệm

Students will learn about the effects of various different drugs on the body, including recreational drugs, alcohol and smoking. In the process, they will develop their knowledge and understanding of body systems including the nervous system, the respiratory system and the immune system. They will discuss how these systems work together and how they can be negatively affected. Students will explore ideas about irresponsible drug use and drug abuse. In science, elements of the big idea of Leadership will be included to ensure comprehensive content coverage.

Leadership: In our rapidly-growing global population, and with the increasingly-real threats from climate change, scientists need to lead the way in providing solutions to the associated problems. Students will learn about some of the major environmental and global issues facing today's society including the impacts of global warming and our changing agricultural demands and consider the ways in which scientific advances can provide alternative solutions to coping with increased demands for energy, food and water. They will discuss the impacts of intensive farming, including eutrophication and pesticide resistance, and evaluate the option of genetically modifying crops as an alternative method of increasing the yield and quality of produce. Students will also look at the impact of fossil fuel use on the environment, the advantages and disadvantages of alternative energy supplies and the reasons for the increasing prevalence of drought-affected areas.

Khoa học đã trở thành một phương tiện mà qua đó các công ty có thể cải thiện cách thức để họ sản xuất sản phẩm, vẫn tiết kiệm tiền mà tăng cường lợi nhuận. Các em nghiên cứu cách mà các nhà khoa học tạo ra vật liệu mới, tìm ra cách tốt nhất để mang lại lợi ích cho xã hội cũng như từng cá nhân. Các em sẽ thảo luận cách thức đem một phát minh khoa học vào việc khởi nghiệp. Ở đó các sản phẩm hữu ích như đồ dùng nhà bếp, các sản phẩm dao cạo cho đến hệ thống máy bơm, thậm chí là cả đồ trang sức được giới thiệu và bán trên thị trường.

Các em học về tác động của nhiều loại thuốc khác nhau đến cơ thể, bao gồm thuốc nhằm mục đích giải trí, rượu và thuốc lá. Trong quá trình này, các em nâng cao kiến thức và hiểu biết về hệ thống cơ thể gồm hệ thần kinh, hệ hô hấp và hệ miễn dịch. Các em sẽ thảo luận cách thức các hệ thống này cùng làm việc và chúng có thể cùng bị ảnh hưởng xấu như thế nào. Các em nghiên cứu các ý kiến về việc sử dụng thuốc không có trách nhiệm và lạm dụng thuốc.

Khi dân số thế giới ngày một tăng nhanh, cùng với những mối đe dọa ngày càng tăng từ vấn đề biến đổi khí hậu, các nhà khoa học cần đi đầu trong việc đưa ra giải pháp cho những vấn đề liên quan. Học sinh học về những vấn đề toàn cầu và môi trường mà xã hội ngày nay đang gặp phải bao gồm ảnh hưởng của việc trái đất nóng lên và nhu cầu về nông nghiệp thay đổi, và xem xét cách thức những tiến bộ khoa học có thể đem tới những giải pháp tạm thời, nhằm đối mặt với nhu cầu ngày càng tăng về năng lượng, thực phẩm và nước. Các em thảo luận về tác động của thâm canh bao gồm sự thiếu ô xy trong nước và chống sâu bệnh, đánh giá phương án chọn cây trồng biến đổi gen là phương án thay thế để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm. Học sinh cũng xem xét tác động của nhiên liệu hóa thạch đến môi trường, lợi ích và tác hại của nguồn năng lượng hay thế và lý do của việc gia tăng các khu vực bị hạn hán.

Vietnamese Civics

Giáo dục công dân

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Students learn about United Nation Convention on the rights of the child so they can understand their position and role in society. Besides, from learning necessary life skills, they are able to balance social relationships and are aware of their role in society's development. Therefore, they can adjust their behavior to be appropriate to the social norms.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Students can be proud that Vietnam is the first country in Asia and the second country in the world to sign the United Nation Convention on the rights of the child. They can apply what they have learnt creatively in life by making others happy, creating meetings to talk and chat, so people can understand one another. At the same time, they can feel the love from their parents, so they will love their family, their parents and their beloved people.

Consequences | Hệ quả

Students understand that child abuse is the bad behavior and should be accused. Students will see that children have the right to study and develop, to participate in meaningful social activities that no one has the right to prevent. They are also aware that effect from their own behaviours in relationships with others. They can see the consequences of bad behaviours to adjust their own.

Học sinh được học về Công ước Liên hợp Quốc về quyền trẻ em, từ đó học sinh hiểu được vị trí và vai trò của bản thân trong xã hội. Bên cạnh đó, từ việc học những kỹ năng sống cần thiết, học sinh sẽ biết cân bằng các mối quan hệ trong xã hội, thấy được vai trò của bản thân trong sự phát triển chung của xã hội. Từ đó, học sinh có thể điều chỉnh hành vi của bản thân cho phù hợp với những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội.

Học sinh có thể tự hào rằng Việt Nam là quốc gia đầu tiên ở khu vực Châu Á và là quốc gia thứ 2 trên thế giới ký vào Công ước Liên hợp quốc về quyền trẻ em. Học sinh có thể áp dụng những kiến thức được học một cách sáng tạo vào cuộc sống bằng việc tạo ra niềm vui cho những người xung quanh, tạo ra những cuộc gặp gỡ, trò chuyện để mọi người hiểu nhau hơn. Đồng thời học sinh sẽ có thể cảm nhận được tình yêu thương mà cha mẹ dành cho mình, từ đó học sinh sẽ thêm yêu gia đình, yêu cha mẹ và những người thân xung quanh mình.

Học sinh sẽ thấy được rằng những hành động xâm phạm thân thể và danh dự của trẻ em là những hành động xấu và đáng bị lên án. Học sinh sẽ thấy được rằng trẻ em có quyền được tự do học tập và phát triển, được quyền tham gia vào những hoạt động cộng đồng có ý nghĩa mà không ai có quyền ngăn cản. Đồng thời học sinh cũng ý thức được hành động của bản thân trong mối quan hệ chung với mọi người xung quanh. Thấy được hậu quả của những hành động xấu từ đó định hướng được những việc làm của bản thân.

Risk | Rủi ro

Students find that it's necessary to experience all new things and are always prepared to take risks.

Therefore, they can be confident in class and school activities. By facing the risks, students will get more experiences in life and, will be more confident and complete.

Học sinh sẽ thấy được rằng cần thiết để trải nghiệm những điều mới và sẵn sàng đón nhận những rủi ro có thể xảy ra. Từ đó học sinh tự tin hơn trong các hoạt động trong lớp, trong trường. Qua việc đối mặt với những rủi ro có thể gặp phải, học sinh sẽ có nhiều trải nghiệm hơn trong cuộc sống, sẽ tự tin hơn và ngày càng hoàn thiện hơn.

VIETNAMESE CIVICS: GRADE 7 | GIÁO DỤC CÔNG DÂN: LỚP 7**Communication | Giao tiếp**

Students learn about the moral qualities of a human being by analyzing specific situations. They will discuss necessary issues in groups and reach a general conclusion. They will express their opinions on an issue, then the teacher will look at the situation carefully and give the right direction. Students can also respond to teacher with different opinion on a situation. They will practice examining a problem in different views and directions.

Học sinh hiểu rõ hơn về những phẩm chất đạo đức cần có của một con người bằng việc phân tích những tình huống cụ thể. Học sinh sẽ thảo luận nhóm những vấn đề cần thiết, từ đó đưa ra kết luận chung. Học sinh được tự do thể hiện ý kiến của bản thân về một vấn đề nào đó, sau đó giáo viên sẽ phân tích cụ thể và đưa ra định hướng đúng đắn cho vấn đề. Học sinh cũng có thể phản biện trực tiếp với giáo viên về một tình huống nào đó. Học sinh sẽ tập nhìn nhận vấn đề theo nhiều chiều hướng khác nhau.

Relationships | Các mối quan hệ

Because students have the right to freedom of opinions in group discussion activities, they are able to expand their relationships. It can be a relationship with peers in groups, in class or in school, and also teachers and people around them. Students will also be guided to properly recognize their relationship with parents, family and relatives. Students will also see the importance of expanding relationships with people. Students are aware of which relationship is good and necessary.

Từ việc được tự do thể hiện trong các hoạt động thảo luận nhóm, học sinh có khả năng mở rộng hơn các mối quan hệ. Đó có thể là mối quan hệ với bạn bè cùng nhóm, cùng lớp, cùng trường và với cả các thầy cô giáo và mọi người xung quanh. Học sinh cũng sẽ được định hướng để nhìn nhận đúng đắn nhất về mối quan hệ với cha mẹ, gia đình và người thân. Học sinh cũng sẽ thấy được tầm quan trọng của việc mở rộng quan hệ với mọi người. Học sinh sẽ tự mình nhìn nhận được mối quan hệ nào là tốt và cần thiết.

Courage | Lòng can đảm

Because students have the right to freedom of opinions, they will be more confident and braver to take part in class activities. They can also organize activities for classmates. They are the owner of their knowledge and will be able to recognize individual's role in the development of families and society.

Từ việc được tự do thể hiện ý kiến của bản thân, học sinh sẽ tự tin hơn, mạnh dạn hơn trong các hoạt động. Học sinh cũng có thể tự mình tổ chức những hoạt động chung cho các thành viên trong lớp. Học sinh được làm chủ những kiến thức mà mình tiếp nhận. Học sinh sẽ thấy được vai trò của cá nhân với sự phát triển của gia đình và xã hội.

Curiosity | Trí tò mò

Students acknowledge problems and previous issue in a different way. Therefore, it will provoke them to examine carefully and learn from that and get lessons for themselves.

Học sinh được nhìn nhận những vấn đề hoặc những câu chuyện cũ theo một chiều hướng mới. Từ đó kích thích học sinh nhìn nhận xa hơn, sâu hơn và rút ra được những bài học cho bản thân.

VIETNAMESE CIVICS: GRADE 8 | GIÁO DỤC CÔNG DÂN: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Students learn about self-awareness and self-control, the role of self-control. This is possibly their big challenge because they have to make their own decision without help from others. At first it may be difficult, but it helps students to grow up and it is essential for their future.

Học sinh được học về sự tự giác và tự chủ của cá nhân cũng như vai trò của việc tự làm chủ bản thân. Đây có thể là thử thách khá lớn với học sinh khi phải tự mình làm chủ bản thân mình, tự mình đưa ra những quyết định có liên quan đến mình mà không có sự trợ giúp của người khác. Lúc đầu có thể sẽ có nhiều khó khăn nhưng nó giúp học sinh trưởng thành hơn trong cuộc sống. Nó là cần thiết cho cuộc sống tương lai của các em.

Community | Cộng đồng

Students learn about the rights and obligations of citizens in the family and the need to contribute to a cultural lifestyle in the community. Therefore, students can recognize the role of the community in the development of each individual. Family is a small community and a student has to be a good family member in order to contribute to a society.

Học sinh sẽ được học về quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình và sự cần thiết trong việc góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư. Từ đó học sinh thấy được vai trò của cộng đồng với sự phát triển của mỗi cá nhân. Gia đình là một cộng đồng thu nhỏ và muốn phát triển xã hội, học sinh phải là một thành viên tốt trong chính gia đình của mình.

Interpretation | Cách nhìn nhận

Student learn about the most general content of the Constitution and Laws of The Socialist Republic of Vietnam. They study some rights and obligations of citizens towards society. Therefore, they can examine other's behaviors whether they are good or bad, necessary or unnecessary. Based on the law, students can explain to others about that and have their own argument to protect their opinions.

Học sinh được tìm hiểu về những nội dung tổng quan nhất về Hiến pháp và Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Học sinh được tìm hiểu về một số quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân với xã hội. Từ đó học sinh có thể phân tích được hành động của người khác rằng nó tốt hay xấu, nó cần thiết hay không cần thiết. Trên cơ sở pháp luật, học sinh cũng có thể giải thích cho người khác về điều đó và có những lập luận bảo vệ ý kiến của bản thân.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

Learning about the fundamentals of basic moral quality will help students to recognize the important role of "Business Ethics." Learning and examining the law will also help orient proper business activities.

Việc tìm hiểu về các phạm trù đạo đức cơ bản giúp học sinh thấy được vai trò quan trọng của "Đạo đức trong kinh doanh". Việc tìm hiểu về luật cũng giúp định hướng các hoạt động kinh doanh phù hợp.

Responsibility | Trách nhiệm

Students recognize their responsibilities and obligations toward their family and society. In addition to improving themselves, they need to be responsible for helping and supporting others. In family, that is responsibilities of a family member and in society, that is responsibilities of a citizen.

Học sinh sẽ thấy được trách nhiệm và nghĩa vụ của bản thân với gia đình và xã hội. Ngoài việc hoàn thiện bản thân, học sinh còn cần phải có trách nhiệm giúp đỡ và hỗ trợ người khác. Trong gia đình, đó là trách nhiệm của một người con và ngoài xã hội đó là trách nhiệm của một người công dân.

Vietnamese Geography**Địa lí Việt Nam****GRADE 6 | LỚP 6****Creativity | Sáng tạo**

Through class activities, students explore major components of the lithosphere, atmosphere, biosphere, hydrosphere) and the relationship between them. After students understand the lessons, they are able to know and creatively handle practical situations offered by the teacher. On the other hand, students are gradually instructed how to acquire knowledge actively and creatively.

Thông qua những hoạt động do giáo viên tổ chức, học sinh chủ động khám phá về các thành phần tự nhiên của Trái Đất (thạch quyển, khí quyển, sinh quyển, thủy quyển) và mối quan hệ giữa chúng. Sau khi làm chủ được kiến thức, học sinh sẽ biết và sáng tạo cách xử lý các tình huống thiết thực do giáo viên đưa ra. Mặt khác, học sinh dần được giáo viên hướng dẫn cách lĩnh hội kiến thức chủ động và sáng tạo.

Celebration | Lễ kỉ niệm

In the process of learning about General Physical Geography, students understand the intimate relationship between humans and nature. Student will explore special festivals that show the importance of natural elements towards human life.

Trong quá trình tìm hiểu về Địa lí tự nhiên đại cương, học sinh sẽ biết được mối quan hệ mật thiết giữa con người và tự nhiên. Học sinh sẽ được tìm hiểu về các lễ hội đặc biệt thể hiện rõ sự quan trọng của các yếu tố tự nhiên đối với đời sống con người.

Consequences | Hệ quả

Humans have powerful effects on nature and make it changed. In Grade 6 Geography curriculum, students examine the consequences towards human life when nature is changed in a negative way.

Con người tác động mạnh mẽ và làm biến đổi tự nhiên. Trong chương trình Địa lí lớp 6, các em học sinh sẽ phân tích được các hậu quả đối với đời sống con người khi tự nhiên bị biến đổi theo chiều hướng tiêu cực.

Risk | Rủi ro

Students study intensively the natural issues that humans are facing: environmental pollution, climate change, sea level rise. Students will understand and recommend actions to reduce the consequences, resolve or adapt to these problems.

Học sinh được học sâu với những vấn đề tự nhiên mà con người đang đối mặt: ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, nước biển dâng. Học sinh sẽ biết và đề xuất được các hành động nhằm giảm nhẹ hậu quả, giải quyết hoặc thích ứng với các vấn đề trên.

VIETNAMESE GEOGRAPHY: GRADE 7 | ĐỊA LÍ VIỆT NAM: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

Through class activities, students can practice their communication skills: discuss with teacher, peers; make presentation in front of people and persuade others etc.

Thông qua các hoạt động do giáo viên tổ chức, học sinh sẽ rèn luyện được các kỹ năng giao tiếp: đàm thoại với thầy giáo, bạn bè; trình bày trước đám đông; thuyết phục đối phương...

Relationships | Các mối quan hệ

None of the components of the Earth exist in isolation, and each affects or is affected by other components. In the Grade 7 Geography Curriculum, students will analyze the most the most characteristic relationships of geographic features. Therefore, we can respond to the effects and variations of other components towards human life.

Không có một thành phần nào của Trái Đất là tồn tại riêng lẻ, không tác động hoặc chịu tác động từ thành phần khác. Trong chương trình Địa lí lớp 7, các em sẽ phân tích được các mối quan hệ đặc trưng nhất của các đối tượng Địa lí. Từ đó chủ động với những tác động, biến đổi của các thành phần khác đối với cuộc sống con người.

Courage | Lòng can đảm

There are many lessons that we should learn from the top economies or great people who have far-reaching influence. There will be no success without striving. Therefore, through the lessons and encouragement, students will gradually overcome, improve their limitations and have the motivation as well as the spirit of striving for the best.

Có nhiều bài học chúng ta nên học hỏi từ các siêu cường kinh tế hay những vĩ nhân có tầm ảnh hưởng sâu rộng. Và không có sự thành công nào mà không cần sự cố gắng phấn đấu. Do đó, thông qua các bài học, sự khích lệ, học sinh sẽ dần vượt qua, khắc phục được những hạn chế của bản thân, và có được động lực, tinh thần phấn đấu hoàn hảo nhất.

Curiosity | Trí tò mò

In the Grade 7 Geography curriculum, students learn about the types of environments and continents in the world. By raising the problem and organizing the activities, teachers will stimulate the curiosity of students so they will be enthusiastic about exploring the world.

Với môn Địa lí lớp 7, học sinh được tìm hiểu về các kiểu môi trường và các châu lục trên thế giới. Cách đặt vấn đề và cách tổ chức các hoạt động của giáo viên sẽ kích thích sự tò mò của học sinh để các em có niềm hứng khởi, sự chủ động tìm hiểu thế giới xung quanh.

VIETNAMESE GEOGRAPHY: GRADE 8 | ĐỊA LÍ VIỆT NAM: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Natural changes are increasingly unpredictable. In Grade 8 Geography Curriculum, students learn about the challenges of nature that Vietnam is facing. By understanding that, students themselves will propose actions to deal with these changes.

Thiên nhiên ngày càng biến đổi khó lường trước. Trong chương trình Địa lí 8, các em sẽ được tìm hiểu các thách thức về tự nhiên mà Việt Nam đang đối mặt. Từ đó, bản thân các em sẽ đề xuất được các hành động ứng phó với những sự biến đổi này.

Community | Cộng đồng

Studying Asian geography, students will clearly see the similarities between the characteristics of the Vietnamese population and societies with other Asian countries. However, the differences will also be analyzed in detail.

Interpretation | Cách nhìn nhận

Analysis is always an important skill in life. In the Grade 8 Geography Curriculum, environmental issues that Vietnam and Asia are now facing, will be discussed, analyzed and solved. It will help develop students' soft skills, including: analytical skills, critical thinking, problem solving, and teamwork skills.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

In the Grade 8 Geography Curriculum, when students learn about Asian geography, they will understand the development of the great powers and learn how top businesses succeeded despite tough circumstances.

Responsibility | Trách nhiệm

Towards the natural problems that Vietnam is facing, students will be able to clearly understand their responsibility to contribute to solving those problems. The problems can directly affect the lives of the Vietnamese people such as climate change and sea level rise, environmental pollution and degradation, and the increase in natural disasters.

Tìm hiểu về Địa lí Châu Á, các em học sinh sẽ thấy rõ được những nét tương đồng giữa các đặc điểm dân cư - xã hội Việt Nam với các quốc gia Châu Á khác. Tuy nhiên, điểm khác biệt của dân cư - xã hội Việt Nam cũng sẽ được phân tích rõ.

Phân tích luôn là 1 kỹ năng quan trọng trong cuộc sống. Trong chương trình Địa lí 8, nhiều vấn đề về tự nhiên Việt Nam, các vấn đề Châu Á đang phải đối mặt sẽ được đưa ra để học sinh thảo luận, phân tích và tìm hướng giải quyết. Các kỹ năng mềm sẽ được phát triển ở học sinh như: kỹ năng phân tích, sự tranh luận, phản biện, trình bày vấn đề, làm việc nhóm...

Trong chương trình Địa lí 8, khi tìm hiểu về Địa lí Châu Á, các em học sinh sẽ biết được các bài học về sự phát triển mạnh mẽ của 1 số cường quốc Châu Á; các bài học về các doanh nghiệp - họ đã làm như thế nào để thành công trong cuộc chiến phát triển cam go.

Trước những vấn đề về tự nhiên mà Việt Nam đang phải đối mặt, học sinh sẽ thấy rõ được trách nhiệm của bản thân mình trong việc góp sức giải quyết các vấn đề đó. Các vấn đề có thể ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của người dân Việt Nam như biến đổi khí hậu và nước biển dâng, môi trường ô nhiễm và suy thoái, sự gia tăng tai biến thiên nhiên...

Vietnamese History

Lịch Sử Việt Nam

GRADE 6 | LỚP 6**Creativity | Sáng tạo**

In this unit students investigate a range of inventions in history, in order to learn about the ways the people make use of existing resources in order to meet the challenges of living and prospering. They research aspects of historical context, both need and motivation

Trong chủ đề này, học sinh điều tra về một loạt các phát minh trong lịch sử, để tìm hiểu về cách thức con người sử dụng các nguồn lực hiện có để đáp ứng những thách thức của cuộc sống và thịnh vượng. Họ nghiên

of society and have opportunities to collaborate as they develop solutions to specific issues of society such as war, economic crisis and unemployment. Finally, students apply what they have learned to create a new solution to an existing historical challenge.

Celebration | Lễ kỉ niệm

In this unit students investigate key moments in the history of Vietnam and why these are chosen to be celebrated. Through research of the country in which they live, students learn about the significance of special events including the rituals involved. Students will investigate some key festivals such as: Tet Holiday, Mid-Autumn and Lim Festival. They then make the case for additional celebrations based on their knowledge of the characteristics of such events.

Consequences | Hệ quả

History is full of examples of individuals or groups who took actions to deal with a short-term problem that had unintended or unforeseen impact that can still be seen and felt today. In this unit students learn about three separate historical events where actions were taken that had widespread implications for the Vietnam. Students investigate these events and evaluate the impact or change created by: The Binh Ngo Dai Cao (Nguyen Trai wrote the edict-like announcement about the defeat of the feudal Chinese invaders), The prohibition of Catholicism in Tu Duc's period and Treaty of Hue.

Risk | Rủi ro

Risk is an integral part of our daily lives as it was for people in the past. The people who have shaped the course of history often exposed themselves to great danger and harm. In this unit, students investigate a number of events when people chose to expose themselves to considerable danger in order to bring about change or progress in the areas of democracy and human rights. They make inferences about the motivations which drove people to take the risks they did. They investigate in depth a number of significant historical events, considering the key facts and risks

cứu các khía cạnh của bối cảnh lịch sử, nhu cầu và động lực của xã hội và có cơ hội cộng tác khi họ phát triển các giải pháp cho các vấn đề cụ thể của xã hội như chiến tranh, khủng hoảng kinh tế và thất nghiệp. Cuối cùng, học sinh áp dụng những gì đã học để tạo ra một giải pháp mới cho một thách thức lịch sử hiện có.

Trong chủ đề này, học sinh điều tra những khoảnh khắc quan trọng trong lịch sử Việt Nam và tại sao những sự kiện này được chọn để được kỉ niệm. Thông qua việc nghiên cứu của đất nước mà các em đang sinh sống, học sinh tìm hiểu về tầm quan trọng của các sự kiện đặc biệt bao gồm các nghi lễ liên quan. Học sinh sẽ điều tra một số lễ hội quan trọng như: Tết, Trung thu và Lễ hội Lim. Sau đó học sinh được sáng tạo ra các lễ kỷ niệm bổ sung dựa trên kiến thức của các em về các đặc điểm của các sự kiện như vậy.

Lịch sử có đầy đủ các ví dụ về các cá nhân hoặc nhóm người đã hành động để đối phó với một vấn đề ngắn hạn đã có tác động ngoài ý muốn hoặc không lường trước mà vẫn có thể được nhìn thấy và cảm thấy ngày hôm nay. Trong chủ đề này, học sinh tìm hiểu về ba sự kiện lịch sử riêng biệt, nơi các hành động được thực hiện có ý nghĩa rộng rãi đối với Việt Nam. Học sinh điều tra những sự kiện này và đánh giá tác động hay sự thay đổi của nó, bao gồm: Bình Ngô Đại Cáo (Nguyễn Trãi viết như một tuyên bố về sự thất bại của những kẻ xâm lược phong kiến Trung Quốc), Chính sách cấm đạo Thiên chúa trong thời kỳ Tự Đức và Hiệp ước Huế (1883).

Rủi ro là một phần không thể tách rời trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta cũng như đối với những người trong quá khứ. Những người đã định hình quá trình lịch sử thường dẫn thân với nguy cơ và sự nguy hiểm lớn. Trong chủ đề này, học sinh điều tra một số sự kiện khi mọi người chọn để đối mặt với sự nguy hiểm để mang lại sự thay đổi hoặc tiến bộ trong các lĩnh vực dân chủ và nhân quyền. Học sinh đưa ra suy luận về những động cơ thúc đẩy mọi người chấp nhận những rủi ro mà họ đã làm. Các em điều tra sâu về một số sự kiện lịch sử quan trọng, xem xét các sự kiện và rủi ro chính cũng

as well as the outcomes and the progress that resulted in terms of the effect on people's lives. They are going to learn about Ho Quy Ly reform.

như các kết quả và tiến trình dẫn đến ảnh hưởng của cuộc sống con người. Họ sẽ tìm hiểu về cải cách Hồ Quý Ly.

VIETNAMESE HISTORY: GRADE 7 | LỊCH SỬ VIỆT NAM: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

The tasks in this unit explore the Big Idea by looking at the role, behaviour and freedom of the press/media during the Vietnam War. In this unit, students will focus on the history of war journalism and the effects of conveying clear and accurate information from the front line. They will begin by analysing the work of the Vietnam War. They will look at the effect that sharing information from the front line had on the lives of the soldiers, the people at home, and the outcome of the war itself. Students will then look at the reasons why a government might choose to limit the spread of clear and accurate information in wartime. They will analyse the decisions of North Vietnam and American governments to censor the press during the war and will consider the impact that free flow of information might have had during Vietnam war. Finally, students will consider the role and effects of new technologies in the way information is shared. They will look at the role of television in changing public opinion about the war in Vietnam, and the way in which the widespread use of smartphones and the Internet are making the control of information increasingly difficult. They will investigate some cause studies such as: Napalm Girl, A Viet Cong suspect is executed in the street by the South Vietnamese police in February and The My Lai massacre.

Relationships | Các mối quan hệ

Analysing the causes and consequences of an important historical event allows us to identify and explore the relationships between interdependent factors, both in the run up to an event and in its aftermath. Thinking about why an event happened and what happened next not only gives us a sound grasp of the historical 'story' but also the ability to recognise significant causal factors which shaped the history we are studying. In this unit, students will begin to

Các hoạt động học tập trong chủ đề này diễn ra qua việc khám phá vai trò, hành vi và tự do báo chí / truyền thông trong chiến tranh Việt Nam. Trong chủ đề này, học sinh sẽ tập trung vào lịch sử của báo chí chiến tranh và những ảnh hưởng của việc truyền tải thông tin rõ ràng và chính xác từ tiền tuyến. Học sinh sẽ bắt đầu bằng cách phân tích công việc của Chiến tranh Việt Nam. Các em sẽ xem xét sự hiệu quả mà việc chia sẻ thông tin từ tiền tuyến đối với cuộc sống của những người lính, những người ở nhà, và kết quả của cuộc chiến. Sau đó, học sinh sẽ xem xét lý do tại sao một chính phủ có thể chọn để hạn chế sự lây lan của thông tin rõ ràng và chính xác trong thời chiến. Họ sẽ phân tích các quyết định của Bắc Việt và chính phủ Hoa Kỳ để kiểm duyệt báo chí trong chiến tranh, và sẽ xem xét tác động của dòng chảy thông tin tự do trong chiến tranh Việt Nam. Cuối cùng, học sinh sẽ xem xét vai trò và tác động của các công nghệ mới theo cách chia sẻ thông tin. Họ sẽ xem xét vai trò của truyền hình trong việc thay đổi ý kiến công chúng về cuộc chiến ở Việt Nam, và cách thức mà việc sử dụng rộng rãi điện thoại thông minh và Internet đang làm cho việc kiểm soát thông tin ngày càng khó khăn. Họ sẽ điều tra một số sự kiện tiêu biểu như: Em bé Napalm; một người lính Bắc Việt bị hành quyết trên đường phố bởi một cảnh sát miền Nam Việt Nam và vụ thảm sát Mỹ Lai (1968).

Phân tích nguyên nhân và hệ quả của một sự kiện lịch sử quan trọng cho phép chúng ta xác định và khám phá các mối quan hệ giữa các yếu tố phụ thuộc lẫn nhau, cả trong việc dẫn đến một sự kiện và hệ quả của nó. Suy nghĩ về lý do tại sao một sự kiện xảy ra và những gì xảy ra tiếp theo không chỉ giúp chúng ta nắm bắt được 'câu chuyện' lịch sử mà còn là khả năng nhận ra các nhân tố quan trọng tạo nên giai đoạn lịch sử mà học sinh đang học. Trong bài học này, học sinh sẽ bắt đầu xác định

determine patterns in the way individual actions and circumstances affect and are affected by one other, and the ways in which they affect the course of events that follow – helping them to understand the world around them today.

Courage | Lòng can đảm

Liberal societies tend to be based on the belief that the myriad differences between individuals and groups of people are valid, important and often to be celebrated. These differences are seen to contribute to the richness and diversity of contemporary culture. Such liberalism rests on a secure basis of accepted civil rights for all individuals and their individuality. However, throughout history (and even to this day) we can find examples of people who have suffered discrimination because of who they were, whether because of their race, their religion, their gender or their sexuality; people who lived in a society which did not recognise their right to be who they were. It took great bravery for people to stand up for their right to be true to themselves, and to bring about change.

Curiosity | Trí tò mò

Curiosity is an important human quality in history and in modern society. In this topic, students will study some characters with their curiosity that have made a change in history. They will find out what motivates them to develop their curiosity. What is the way they want to learn more? What are the implications of the findings?

các đối tượng theo cách hành động và hoàn cảnh cá nhân ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi nhau, và cách thức mà chúng ảnh hưởng đến các sự kiện sau đó - giúp họ hiểu thế giới xung quanh các em ngày nay.

Các xã hội tự do có xu hướng dựa trên niềm tin rằng vô số sự khác biệt giữa các cá nhân và nhóm người là có giá trị, quan trọng và thường được ủng hộ. Những khác biệt này được xem là đóng góp vào sự phong phú và đa dạng của văn hóa đương đại. Do đó, chủ nghĩa tự do dựa trên cơ sở an toàn của các quyền dân sự được chấp nhận cho tất cả các cá nhân và tính cá nhân của họ. Tuy nhiên, trong suốt lịch sử (và thậm chí cho đến ngày nay), chúng ta có thể tìm thấy những ví dụ về những người đã bị phân biệt đối xử vì họ là ai, dù là chủng tộc, tôn giáo, giới tính hay tình dục của họ; những người sống trong một xã hội không nhận ra quyền của mình là ai. Phải mất rất nhiều dũng cảm để mọi người đứng lên vì quyền của họ là đúng với bản thân họ, và mang lại sự thay đổi.

Sự ham hiểu biết là một phẩm chất quan trọng của con người trong lịch sử và cả ở xã hội hiện đại. Trong chủ đề này, học sinh sẽ nghiên cứu về một số nhân vật với sự tò mò của mình đã tạo ra một sự thay đổi trong lịch sử. Các em sẽ tìm hiểu đâu là động lực giúp họ phát triển sự ham hiểu biết của mình. Đâu là cách họ muốn tìm hiểu sâu hơn? Tác động của những phát hiện mà họ mang lại là gì?

VIETNAMESE HISTORY: GRADE 8 | LỊCH SỬ VIỆT NAM: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Many different groups of people throughout history have been faced with problems and barriers that have prevented them from achieving their potential and contributing fully to their society. Facing up to and overcoming these barriers takes time, effort and commitment, but can ultimately increase the range of possibilities in our lives and the lives of others.

Nhiều nhóm người khác nhau trong suốt lịch sử đã phải đối mặt với các vấn đề và rào cản đã ngăn cản họ đạt được tiềm năng và đóng góp đầy đủ của họ cho xã hội của họ. Đối mặt và vượt qua những rào cản này cần có thời gian, công sức và cam kết, nhưng cuối cùng vẫn có thể tạo ra triển vọng trong cuộc sống họ và cuộc sống của người khác.

Community | Cộng đồng

Communities develop when different groups of people come into contact with each other, interact and, despite their differences, find shared ground and negotiate ways in which they can live alongside each other. History shows us numerous examples of successful communities emerging all around the world, even where there was once conflict. Whether self-forming or the result of external forces, these communities are based on a shared sense of belonging - the result of identifying and appreciating common ground and mutual benefit. However, this shared sense of belonging is not always the natural outcome; examples of 'failed' communities show that, at times, the differences are felt to be too great, or those involved are simply unwilling to negotiate towards building a new community together.

Interpretation | Cách nhìn nhận

The history that we study is the product of historians. Historians aim to create a true account of a particular person, event or period based on their own research and that of others. They examine available source material from the time produced by the key characters and eye witnesses, and sources produced at a later date, including earlier 'histories' of the same person, event or period. They are aware of the factors that contribute to each version of the 'truth' that they use.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

Wherever we are in the world today, we can see the impact, both positive and negative, of industrialisation. Entrepreneurial individuals, with ideas for increasing profits by improving efficiency in production processes, industrialised the world and changed the shape of everyday life for the world's population. Towns and cities developed, centred around new opportunities for more entrepreneurs: people with ideas for making money. New industries and industrial practices changed the way that people live, work and travel. As historians, we can identify the entrepreneurs who changed their world and analyse the skills they applied to make their money.

Cộng đồng phát triển khi các nhóm người khác nhau tiếp xúc với nhau, tương tác và, bất chấp sự khác biệt của họ, tìm thấy mặt chung được chia sẻ và thương lượng các cách thức họ có thể sống cùng nhau. Lịch sử cho chúng ta thấy rất nhiều ví dụ về các cộng đồng thành công đang nổi lên trên khắp thế giới, ngay cả khi đã từng có xung đột. Cho dù tự hình thành hay là kết quả của các lực lượng bên ngoài, các cộng đồng này dựa trên cảm giác chung thuộc về - kết quả của việc xác định và đánh giá cao những điểm chung và cùng có lợi. Tuy nhiên, ý thức chia sẻ thuộc về không phải lúc nào cũng là kết quả tự nhiên; các ví dụ về các cộng đồng 'không thành công' cho thấy rằng, đôi khi, sự khác biệt được cảm thấy quá lớn, hoặc những người liên quan chỉ đơn giản là không sẵn sàng thương lượng để xây dựng một cộng đồng mới với nhau.

Lịch sử mà chúng ta đang học là sản phẩm của các sử gia. Mục đích của các sử gia là tạo ra một diễn giải đúng đắn về một người, sự kiện hoặc thời gian cụ thể dựa trên nghiên cứu của riêng họ và của những người khác. Họ kiểm tra nguồn tài liệu có sẵn từ thời điểm nó được tạo ra bởi các nhân vật chính và nhân chứng chứng kiến, và các nguồn được tạo ra vào một ngày sau đó, bao gồm cả 'lịch sử' trước đó của cùng một người, sự kiện hoặc thời gian. Họ nhận thức được các yếu tố góp phần vào mỗi phiên bản của 'chân lý' mà họ sử dụng.

Bất cứ nơi nào chúng ta đang ở trong thế giới ngày nay, chúng ta có thể thấy tác động, cả tích cực và tiêu cực của công nghiệp hóa. Doanh nhân, với những ý tưởng để tăng lợi nhuận bằng cách nâng cao hiệu quả trong quá trình sản xuất, công nghiệp hóa thế giới và thay đổi hình hài của cuộc sống hàng ngày cho dân số thế giới. Các thị trấn và thành phố phát triển, tập trung vào các cơ hội mới cho nhiều doanh nhân hơn: những người có ý tưởng kiếm tiền. Các ngành công nghiệp và thực hành công nghiệp mới đã thay đổi cách mọi người sống, làm việc và du lịch. Là nhà sử học, chúng ta có thể xác định các doanh nhân đã thay đổi thế giới của họ và phân tích các kỹ năng họ đã áp dụng để kiếm tiền.

Responsibility | Trách nhiệm

As individuals, we all make decisions and choices every day, all day long. Regardless of whether we consider our actions or just act, we are responsible for the consequences of the actions, whether they are good or bad. Throughout history, people have made choices that have had monumental consequences.

Là các cá nhân, tất cả chúng ta đều đưa ra những quyết định và lựa chọn hàng ngày, suốt thời gian. Bất kể chúng ta có cân nhắc hành động của chúng ta hay chỉ hành động, chúng ta chịu trách nhiệm về hậu quả của hành động, dù chúng là tốt hay xấu.

Vietnamese Literature

Văn học Việt Nam

GRADE 6 | LỚP 6

Creativity | Sáng tạo

Students will learn how to make opinions, evaluate about authors, poems, and texts (content, structure, meaning). On the other hand, they have to find out the errors in texts/conversations and fix them so that they know how to speak/write accurately.

Học sinh sẽ học cách đưa ra ý kiến, đánh giá về tác giả, bài thơ, văn bản, ... (nội dung, cấu trúc, ý nghĩa, ...). Mặt khác, họ phải tìm ra lỗi trong văn bản / cuộc đàm thoại và sửa chữa chúng để họ biết cách nói / viết chính xác.

Celebration | Lễ kỉ niệm

Students learn about documents such as: the Su tích con Rong chau Tien, Thanh Giong, Son Tinh - Thuy Tinh, Su tích bánh Chung bánh Dày. From there, they are able to understand traditional holidays of the nation, such as Hung King's festival (March 10th according to the lunar calendar), Giong Temple Festival, and the Tet holiday. They will talk about the origins and customs to honour the initiators of the national culture. They should preserve and bring into play the nation's traditions.

Học sinh tìm hiểu một số văn bản như: Sự tích con Rồng cháu Tiên, Thánh Gióng, Sơn Tinh - Thủy Tinh, Sự tích bánh Chung bánh Dày, từ đó các em có những hiểu biết về những ngày lễ truyền thống của dân tộc như Ngày giỗ tổ Hùng Vương (10.3 âm lịch), Ngày Hội đền Gióng, Ngày Tết cổ truyền của dân tộc. Các em sẽ lý giải được nguồn gốc, những phong tục tốt đẹp trong những ngày lễ và tôn vinh những người khởi tạo nền văn hóa dân tộc... Từ đó biết gìn giữ và phát huy những phong tục văn hóa tốt đẹp của đất nước.

Consequences | Hệ quả

Students will paint pictures to illustrate for the works. They will find the relationship between content and form of works, then it will be very good if they can make the plays to show how the stories take place. They can make a talk show about the problems of lessons, all of them will participate in that.

Học sinh sẽ vẽ tranh để minh họa cho tác phẩm. Họ sẽ tìm ra mối quan hệ giữa nội dung và hình thức của tác phẩm, sẽ rất tốt nếu họ có thể dựng nên vở kịch thể hiện những câu chuyện diễn ra như thế nào. Họ có thể tạo một cuộc nói chuyện về những vấn đề của bài học, tất cả họ sẽ tham gia vào đó.

Risk | Rủi ro

Students need to know the consequence of not using Vietnamese correctly. They can show the opposite ideas about the folk literature (agree or disagree) but

Họ cần biết hệ quả của việc không sử dụng tiếng Việt chính xác. Họ có thể thể hiện những ý kiến ngược lại về văn học dân gian (đồng ý hoặc không đồng ý)

it is very necessary for students to protect and develop Vietnamese and literature, culture of Vietnam.

nhưng điều rất cần thiết đối với học sinh là bảo vệ và phát triển văn hoá Việt Nam, văn học Việt Nam.

VIETNAMESE LITERATURE: GRADE 7 | VĂN HỌC VIỆT NAM: LỚP 7

Communication | Giao tiếp

Students practice communication skills through reading texts, discussing in pairs, group discussions, and presenting problems in literary works. Students participate in discussions and arguments and give their opinions on the topic of social discourse. Students learn and explain Sino-Vietnamese words, using appropriate Sino-Vietnamese words in daily communication.

Học sinh rèn luyện kỹ năng giao tiếp qua việc đọc văn bản, thảo luận theo cặp đôi, theo nhóm và thuyết trình các vấn đề trong các tác phẩm văn học. Học sinh bàn luận và tranh biện, đưa ra các ý kiến của bản thân trong chuyên đề văn nghị luận xã hội. Học sinh tìm hiểu và giải nghĩa được các từ Hán Việt, sử dụng phù hợp các từ Hán Việt trong giao tiếp hằng ngày.

Relationships | Các mối quan hệ

Students perceive and analyze relationships such as human relations (folk-songs about love and gratitude), family relations (Me toi, Cuoc chia tay cua nhung con bup be), school-related relations (Cong truong mo ra), society and country-related relations (Tinh than yeu nuoc cua nhan dan ta, Sai Gon toi yeu, Ca Hue tren song Huong), from which they will generate ideas on building relationships, engaging and maintaining appropriate relationships.

Học sinh nhận thức và phân tích được các mối quan hệ như: con người đối với con người (ca dao yêu thương tình nghĩa), con người đối với gia đình (mẹ tôi, cuộc chia tay của những con búp bê...) quan hệ con người đối với trường học (cổng trường mở ra), con người đối với xã hội, đất nước (tinh thần yêu nước của nhân dân ta, Sài Gòn tôi yêu, Ca Huế trên sông Hương...) từ đó có những ý tưởng xây dựng các mối quan hệ, gắn kết và duy trì các mối quan hệ sao cho phù hợp.

Courage | Lòng can đảm

Students practice bravery through accessing Vietnamese literary works that deal with issues of human rights, especially women in feudal societies who fought for gender equality (Banh troi nuoc, Chinh phu ngam); bureaucracy, and irresponsibility (Song chet mac bay). From there, students are required to create learning products that contain the fighting messages towards the negative side of society.

Học sinh rèn luyện lòng dũng cảm thông qua việc tiếp cận các tác phẩm văn học trung đại Việt Nam có nội dung đề cập đến vấn đề quyền con người, đặc biệt là người phụ nữ trong xã hội phong kiến, đấu tranh vì bình đẳng giới (bánh trôi nước, chinh phụ ngâm...); sự quan liêu, vô trách nhiệm (sống chết mặc bay). Từ đó, yêu cầu học sinh thiết kế các sản phẩm học tập mang thông điệp đấu tranh với những mặt trái của xã hội.

Curiosity | Trí tò mò

Stimulating curiosity of students through studying types of folk literature, especially folk songs, proverbs. Making suggestive questions about human life in the distant past when there are no modern facilities and equipment. Student's curiosity is stimulated by learning how to draw Dong Ho drawings and watching a water puppet show. From there, they will develop

Khơi gợi trí tò mò của học sinh thông qua việc tìm hiểu các loại hình của văn học dân gian, đặc biệt là ca dao, tục ngữ. Đặt những câu hỏi giả định, gợi mở về cuộc sống của con người thời xa xưa khi không có cơ sở vật chất đầy đủ và thiết bị hiện đại như ngày nay. Học sinh được kích thích sự tò mò bằng việc tìm hiểu cách thức vẽ tranh Đông Hồ, xem biểu diễn múa rối nước...

an awareness of their responsibility to preserve the cultural values of the nation in the period of integration and development.

từ đó có ý thức bảo tồn các giá trị văn hóa của dân tộc trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

VIETNAMESE LITERATURE: GRADE 8 | VĂN HỌC VIỆT NAM: LỚP 8

Challenge | Thử thách

Students learn about some citations such as Trong lòng mẹ, Tục nước vo gạo, Lão Hạc, Cô bé bán diêm, Đánh nhau với cối xay gió.... They will participate in lively discussions of the issues and difficulties that the characters face and how they try to overcome the difficulties to be able to get positive results. Students will transform themselves into characters to offer solutions to face or solve problems.

Học sinh tìm hiểu về các trích đoạn như Trong lòng mẹ, Tục nước vo gạo, Lão Hạc, Cô bé bán diêm, Đánh nhau với cối xay gió.... Từ đó có thể mô tả sinh động các vấn đề và rào cản mà các nhân vật phải đối mặt, cách họ cố gắng vượt qua khó khăn và kết quả tích cực của việc vượt qua thách thức. Học sinh hóa thân vào nhân vật, đưa ra những giải pháp để đối mặt hoặc giải quyết các khó khăn.

Community | Cộng đồng

In this topic, students will learn some everyday texts on global issues such as: information on Earth Day, the cigarette epidemic, population issues, etc., to understand the impact or contribution of individuals to the community. By making posters, children will bring their message to contribute to the community to solve human problems together, such as: conserving electricity, overpopulation, epidemics, etc.

Ở chủ đề này, học sinh sẽ tìm hiểu một số văn bản nhật dụng về các vấn đề toàn cầu như: Thông tin về ngày trái đất, Ôn dịch thuốc lá, Bài toán dân số... qua đó hiểu được ảnh hưởng hoặc đóng góp của cá nhân tới cộng đồng. Bằng việc làm các poster học sinh sẽ mang những thông điệp mà mình muốn gửi tới cộng đồng và góp phần chung tay giải quyết những vấn đề nhân loại như: tiết kiệm điện, vấn đề dân số, dịch bệnh...

Interpretation | Cách nhìn nhận

In this topic, students learn about the narrative and the types of sentences divided by the purpose of the speaker, so they can understand how to demonstrate an object, to convey their thoughts and views to people in a persuasive and interesting way. Students have to complete the task of making photo books or travel guides introducing attractions of the homeland.

Trong chủ đề này học sinh sẽ tìm hiểu về văn thuyết minh, Các kiểu câu phân theo mục đích nói từ đó biết cách thuyết minh về một đối tượng, truyền tải suy nghĩ, quan điểm của mình tới mọi người một cách thuyết phục, hấp dẫn. Học sinh thực hiện nhiệm vụ làm những cuốn sách ảnh hoặc cẩm nang du lịch giới thiệu về những vùng miền/ địa danh của quê hương.

Entrepreneurship | Khởi nghiệp

In this topic, students focus on prominent literary writers, such as Ho Chi Minh, Phan Boi Chau, Phan Chau Trinh, Tran Hung Dao, Ly Cong Uan and Nguyen Trai. From there, students are able to understand their contributions and achievements to the literature and history of their country. Students can also see the challenges they had to face.

Ở chủ đề này học sinh tập trung tìm hiểu những tác giả văn học đồng thời là những danh nhân lớn của dân tộc như Hồ Chí Minh, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh, Trần Hưng Đạo, Lý Công Uẩn, Nguyễn Trãi Từ đó học sinh thấy được những đóng góp, những thành tựu của họ với văn học, lịch sử nước nhà; đồng thời thấy được những thách thức mà họ phải đối mặt.

Responsibility | Trách nhiệm

Students examine the texts Nho rung, Que hương, Khi con tu hu, Ngam trang, etc. to see the responsibility of individuals towards the community. Students will work in groups to generate ideas and carry out an idea for the community.

Từ việc tìm hiểu các văn bản Nhớ rừng, Quê hương, Khi con tu hú, Ngắm trăng ... để thấy được trách nhiệm của cá nhân với cộng đồng. Học sinh sẽ làm việc nhóm, lên ý tưởng và thực hiện ý tưởng vì cộng đồng của nhóm mình.





LEARN MORE AT
TÌM HIỂU THÊM TẠI
[THSCHOOL.ORG](https://thschool.org)

TH[✶]School